TÔ KIỀU NGÂN

TỰ HỌC HARMONICA CĂN BẢN TRONG 15 NGÀY

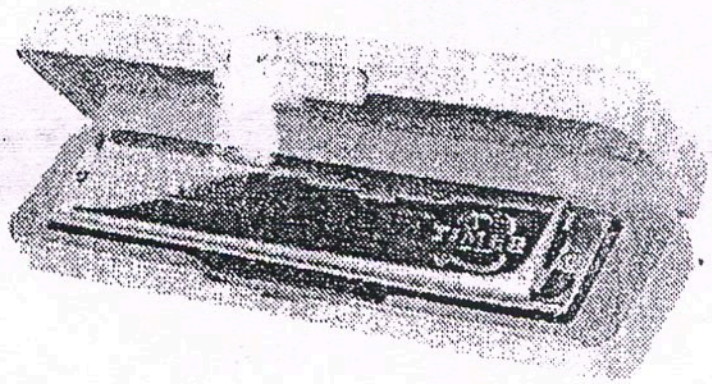
Số Đăng ký KHXB : 01-2007/CXB/12-1/180/ÂN

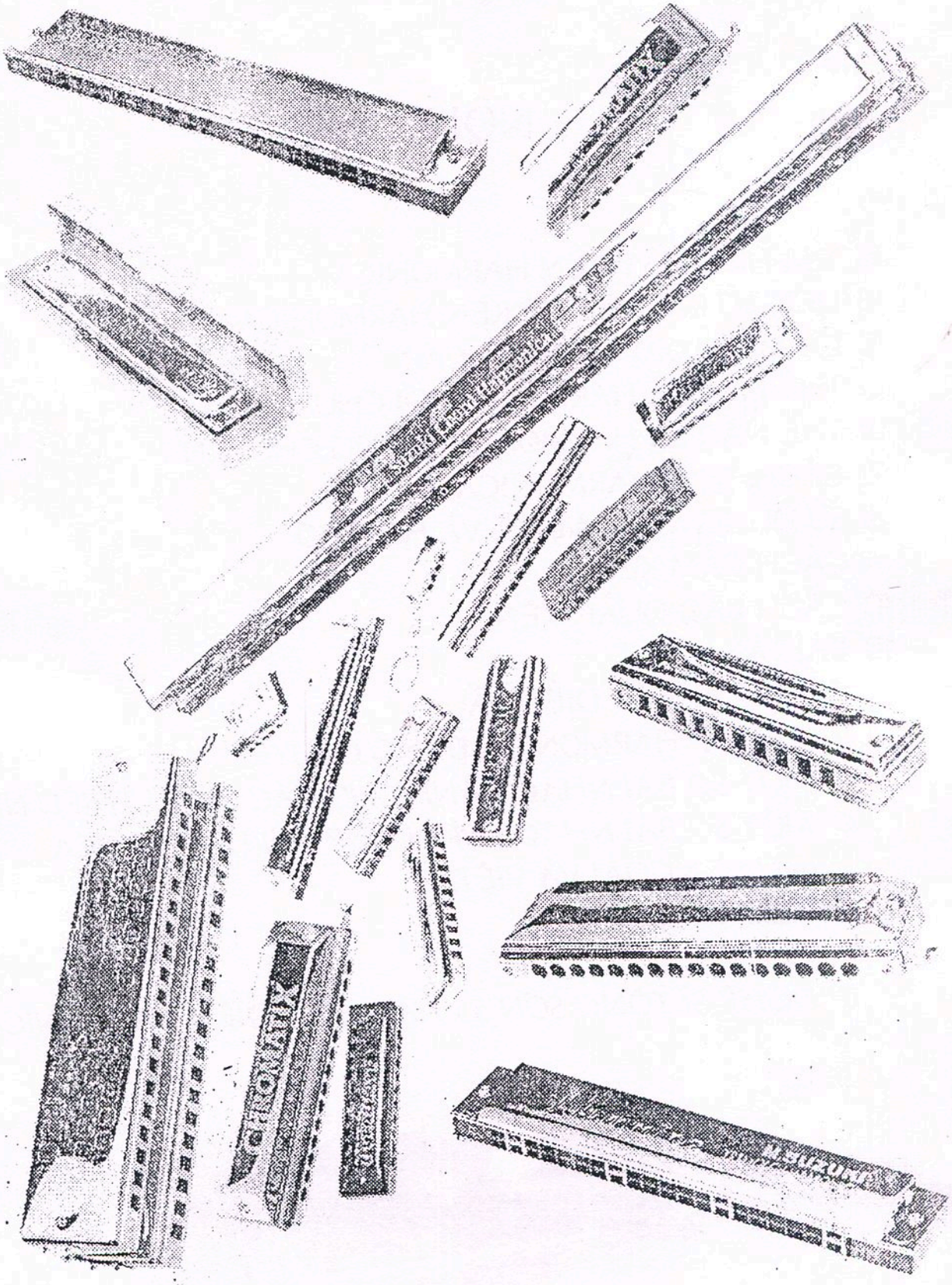
NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

NHÀ SÁCH THỊ NGHÈ

NỘI DUNG

- TÌM HIỂU CÂY KÈN HARMONICA
- LỊCH SỬ RA ĐỜI CỦA KÈN HARMONICA
- CÓ MẤY LOẠI HARMONICA ?
- THẾ NÀO LÀ HARMONICA DỊ CHUYỂN ?
- THẾ NÀO LÀ HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN ?
- CÁCH THỔI HARMONICA
- SỬ DỤNG MÔI, MIỆNG VÀ HƠI THỞ
- CÁCH CẦM KÈN
- CÁCH BẢO QUẢN KÈN
- BÀI TẬP
- CÁC KỸ THUẬT DIỄN TẤU
- SỬ DỤNG "HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN"
  - *MỘT SỐ BÀI NHẠC DÀNH CHO CÁC CHÁU THIẾU NHI*
  - *MỘT SỐ BÀI NHẠC THÍCH HỢP VỚI HARMONICA (NHẠC NGOẠI VÀ VIỆT)*
- ÔN TẬP NHẠC LÝ
- PHỤ LỤC
  - *NGHỆ SĨ TÒNG SƠN 55 NĂM BIỂU DIỄN HARMONICA*



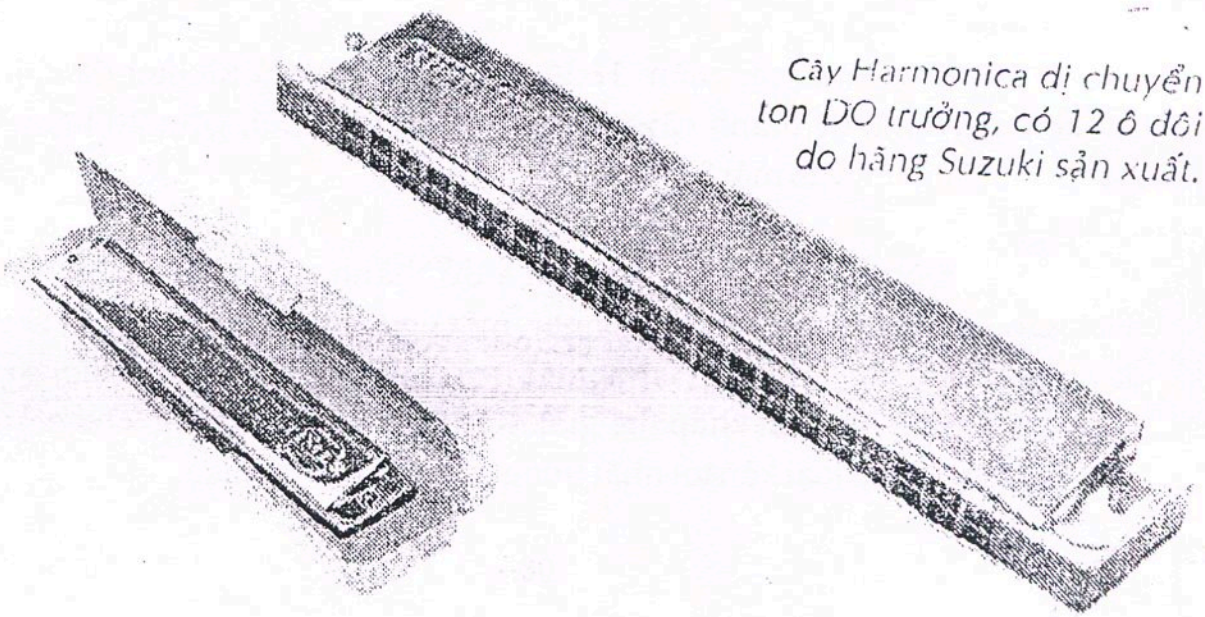


TÌM HIỂU CÂY KÈN HARMONICA

HARMONICA còn gọi là khẩu cầm, một nhạc cụ thông dụng trong giới thanh, thiếu niên. Nó bé nhỏ, tiện lợi, đem đi đâu cũng được, hoặc để trong cặp, hoặc để trong túi. Ở bãi biển, trong rừng, trên đồng... đâu đâu tiếng Harmonica cũng đem lại niềm vui rộn rã, trẻ trung, hùng tráng. Các Hướng đạo sinh, các Đoàn Thanh niên, Thiếu niên nhiều người biết thổi Harmonica. Họ thường thổi Harmonica để đệm cho các bản đồng ca hoặc tấu những bài nhạc ngắn hòa với guitar, sáo và trống là những nhạc cụ rẻ tiền, dễ sắm. Người ta gọi Harmonica là "đàn bỏ túi".

Có thể độc tấu hay tấu phối hợp 2, 3, 5 người. Cũng có thể hợp tấu với các nhạc khí khác hoặc dùng diễn tấu trong ca xướng, vũ đạo.

Đặc tính của Harmonica là sôi nổi, rộn rã, vui tươi nhưng khi một mình độc tấu, ta có thể diễn tả đủ thứ tâm trạng, tiếng kèn réo rắt, du dương, xa vắng, mơ hồ khi chơi những bản nhạc trữ tình, lãng mạn.



Cây Harmonica di chuyển ton DO trưởng, có 12 ô đôi do hãng Suzuki sản xuất.

LỊCH SỬ RA ĐỜI CỦA KÈN HARMONICA

Chiếc kèn Harmonica đầu tiên ra đời từ năm 1821 tại Âu Châu.

Có điều làm chúng ta ngạc nhiên, thú vị là người đăng ký phát minh này lại là một cậu bé 16 tuổi tên là Chrisitan Friedrich Buschmann.

Thoạt tiên nó có tên là Aura được tác giả sáng chế theo nguyên tắc sắp xếp các lưỡi gà bằng đồng mỏng, gắn vào các cái khe, dùng hơi thổi ra, hút vào làm các lưỡi gà bị chấn động, rung lên mà phát ra âm thanh.

Chiếc Harmonica của Buschmann lúc đó phát ra được 21 âm hiệu nhưng toàn là nguyên âm tự nhiên, không thăng hay giáng được nhưng mọi người rất đỗi hoan nghênh và bắt chước theo đó mà sáng chế ra các kiểu kèn khác với những cải tiến, phát triển đến điểm hoàn chỉnh như ngày nay.

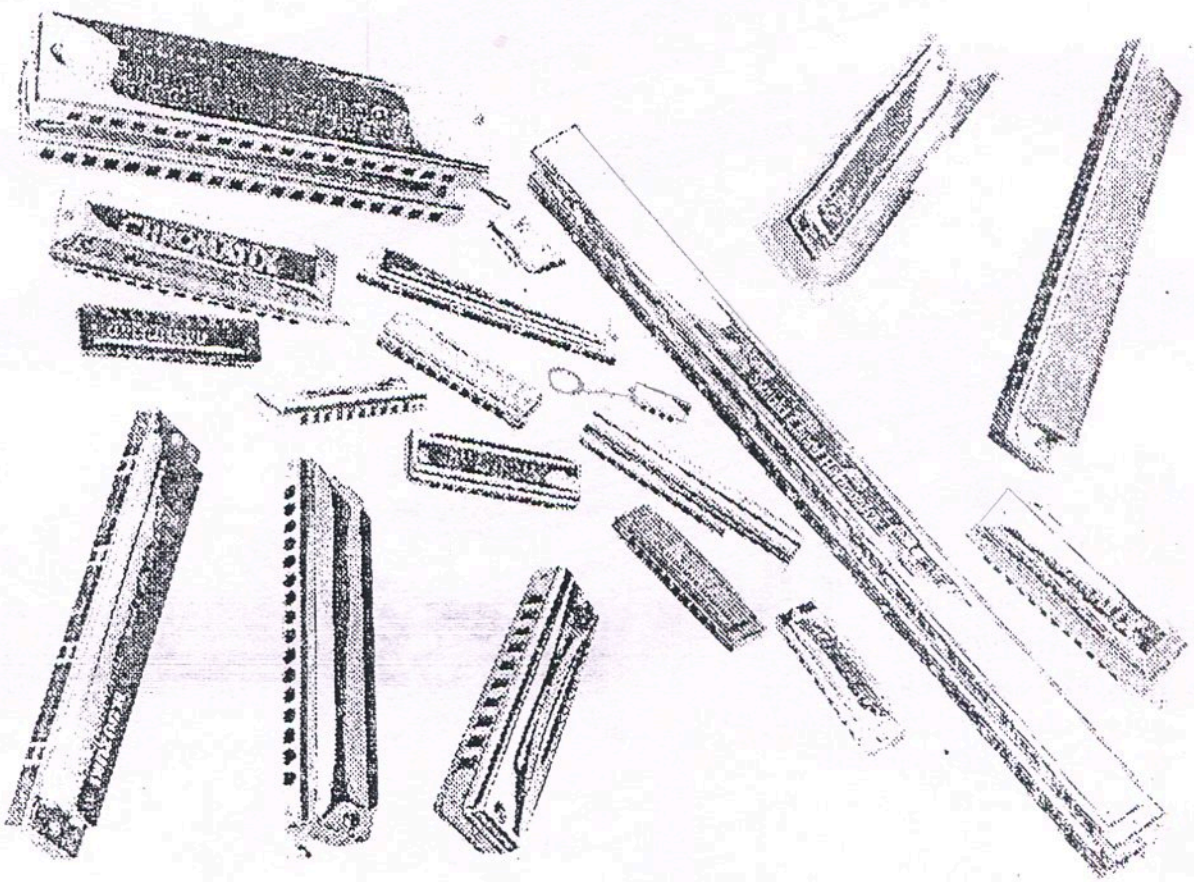
Năm năm sau, năm 1826, một người tện là Richter đã cải tiến cây kèn nguyên thủy thành cây Harmonica có 10 ô đôi, gồm 20 lỗ, mỗi lỗ thổi ra một âm, hút vào một âm khác.

Đến năm 1857, Harmonica trở thành một nhạc cụ phổ biến, được sản xuất rộng rãi. Mattias Hohner, một người thợ sửa đồng hồ ở Đức đã đẩy mạnh việc sản xuất kèn Harmonica, trong một năm ông xuất xưởng được 650 chiếc, phát hành đi khắp thế giới. Kèn này mang tên ông, cho đến bây giờ vẫn được coi là loại kèn tốt nhất trong các loại Harmonica.

Cho đến nay thì chúng ta có đủ loại Harmonica với nhiều hình thức : dài, ngắn, tròn, cong, một tầng, hai lá, ba lá... Có cái dùng độc tấu, có cái lớn dùng để thổi đệm trong các ban nhạc gồm toàn Harmonica.

Trên thị trường nước ta hiện nay, nhiều nhất là Harmonica di chuyển, tông Do trưởng (Harmonica diatonique en Do majeur) bán tại các tiệm đàn ở đường Nguyễn Thiện Thuật - Thành phố Hồ Chí Minh. Ở đây các bạn có thể tìm gặp Harmonica hiệu *Hohner* của Đức.

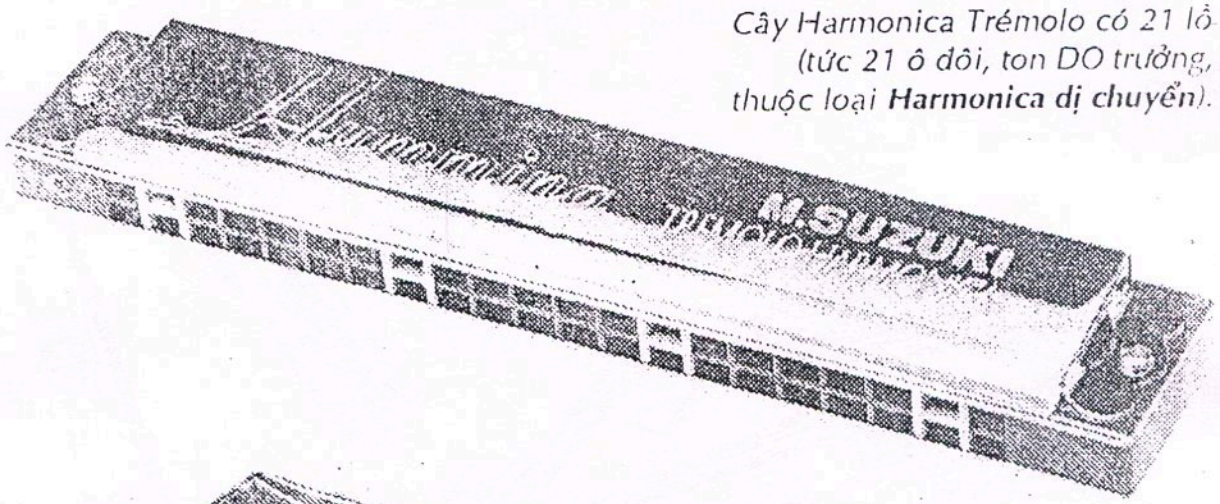
Tại các hiệu đàn lớn ở đường Cách Mạng Tháng Tám, bạn có thể tìm mua Harmonica di chuyển hiệuSuzuki - Trémolo - Key C của Nhật. Rẻ và nhiều nhất là kèn Đài Loan và Trung Quốc. Muốn mua kèn đồng di chuyển có cần bấm (Harmonica chromatique) thì hỏi mua thứ do hiệu Thượng Hải sản xuất.



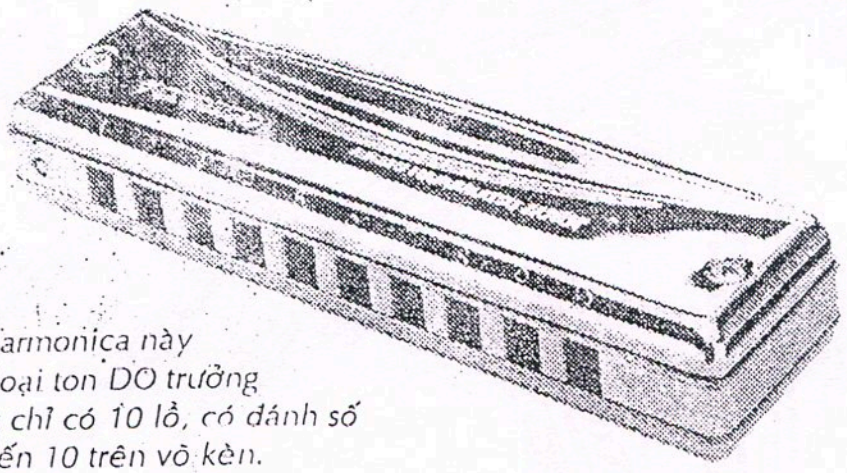
CÓ MẤY LOẠI HARMONICA ?

Kể về hình thức, Harmonica có rất nhiều loại : loại lớn dài khoảng 30 cm, loại nhỏ nhất chỉ lớn hơn hộp diêm một chút , loại trung bình dài độ một gang tay là loại mà bạn trông thấy ở trang trước, gồm 24 lỗ với 12 ô đôi, mỗi ô đôi có hai lưỡi gà bằng đồng thật mỏng, tác động với làn hơi của ta thổi ra hoặc hút vào mà rung lên, phát ra âm thanh.

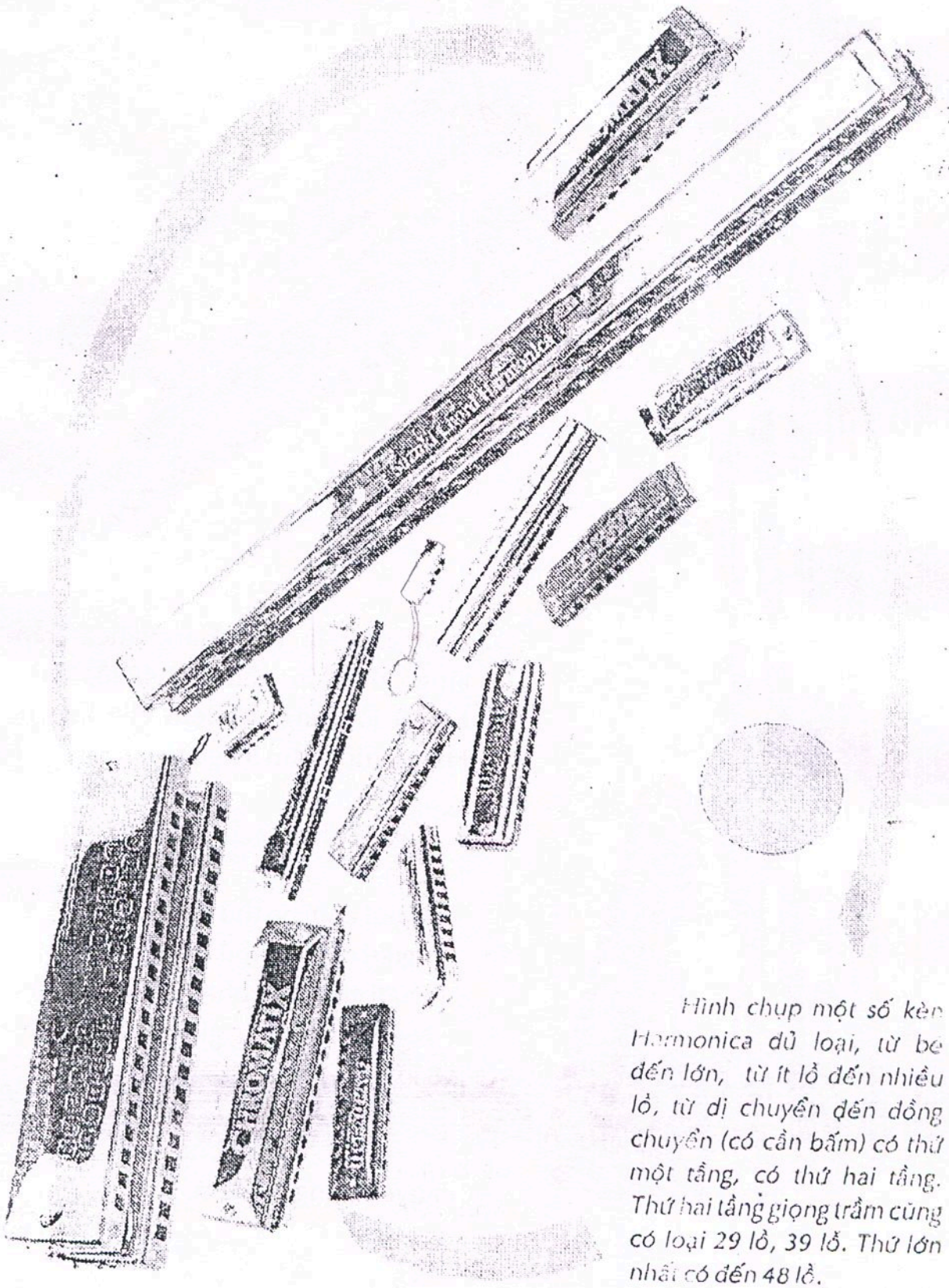
Có nhiều loại 10 lỗ, 12 lỗ, 16 lỗ, 21 lỗ, 24 lỗ. Có loại kèn rất lớn gồm có 2 tầng, phát ra giọng trầm dùng để thổi đệm cho các dàn nhạc chỉ gồm toàn Harmonica, có đến 48 lỗ.



*Cây Harmonica Trémolo có 21 lỗ (tức 21 ô đôi, ton DO trưởng, thuộc loại **Harmonica di chuyển**).*

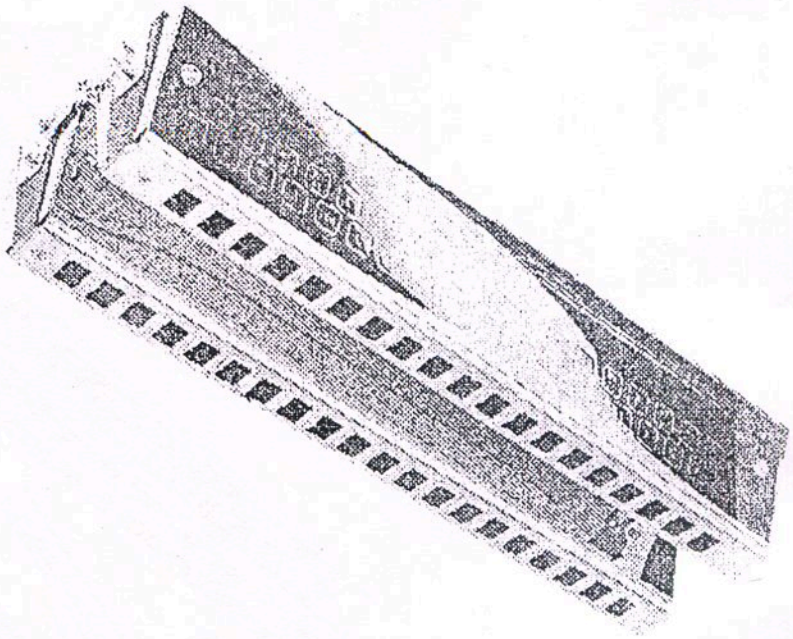


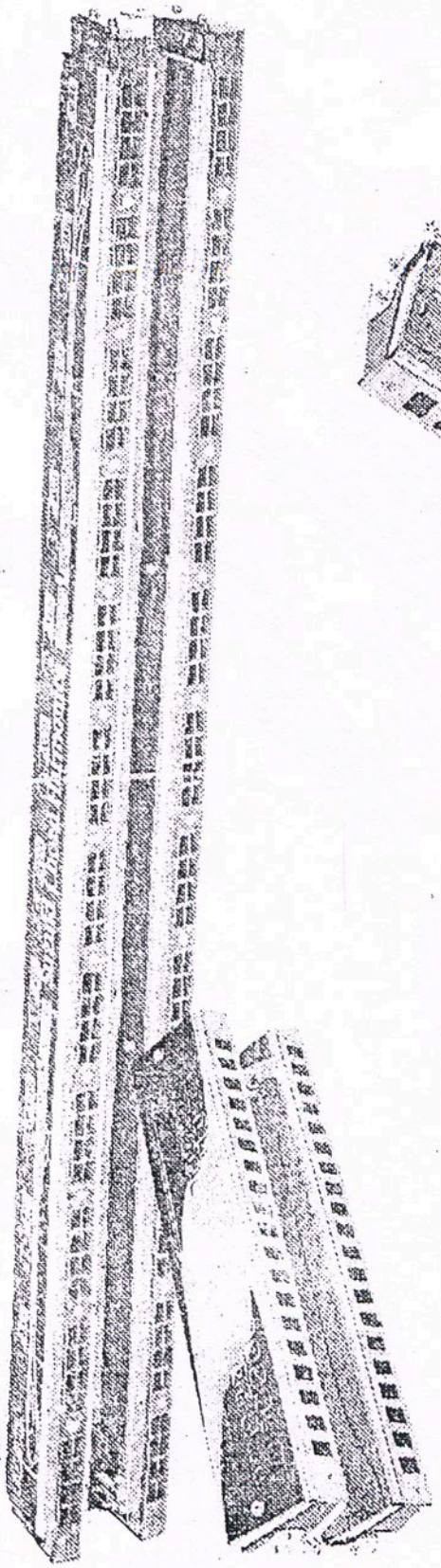
Cây Harmonica này cùng loại ton DO trưởng nhưng chỉ có 10 lỗ, có đánh số từ 1 đến 10 trên vỏ kèn.



Hình chụp một số kèn Harmonica đủ loại, từ bé đến lớn, từ ít lỗ đến nhiều lỗ, từ dị chuyển đến đồng chuyển (có cần bấm) có thứ một tầng, có thứ hai tầng. Thứ hai tầng giọng trầm cũng có loại 29 lỗ, 39 lỗ. Thứ lớn nhất có đến 48 lỗ.

KÈN TRẦM 2 TẦNG





Đây là loại Harmonica trầm 2 tầng: thứ lớn nhất có 48 lỗ, thứ vừa có 39 lỗ dùng để đệm cho ban nhạc Harmonica gồm 5 người:

- Người chơi phần chính bè thứ nhất (12 lỗ).
- Người chơi bè thứ hai (12 lỗ).
- Người chơi bè thứ ba (16 lỗ).
- Người chơi Polyphonia gồm hai tầng.
- Người cuối cùng giữ kèn trầm (Basses) 48 lỗ.

Cây Polyphonia và cây Basse chuyên dùng để đệm.

Kể về hình thức thì có nhiều loại :

Lớn, nhỏ, nhiều lỗ, ít lỗ, một tầng, hai tầng, có cái thẳng, cái cong... nhưng kể về âm thanh thì chỉ có 2 loại, đó là :

1. Harmonica dị chuyển (Harmonica Diatonique)
2. Harmonica đồng chuyển (Harmonica Chromatique)

THẾ NÀO LÀ HARMONICA DỊ CHUYỂN ?

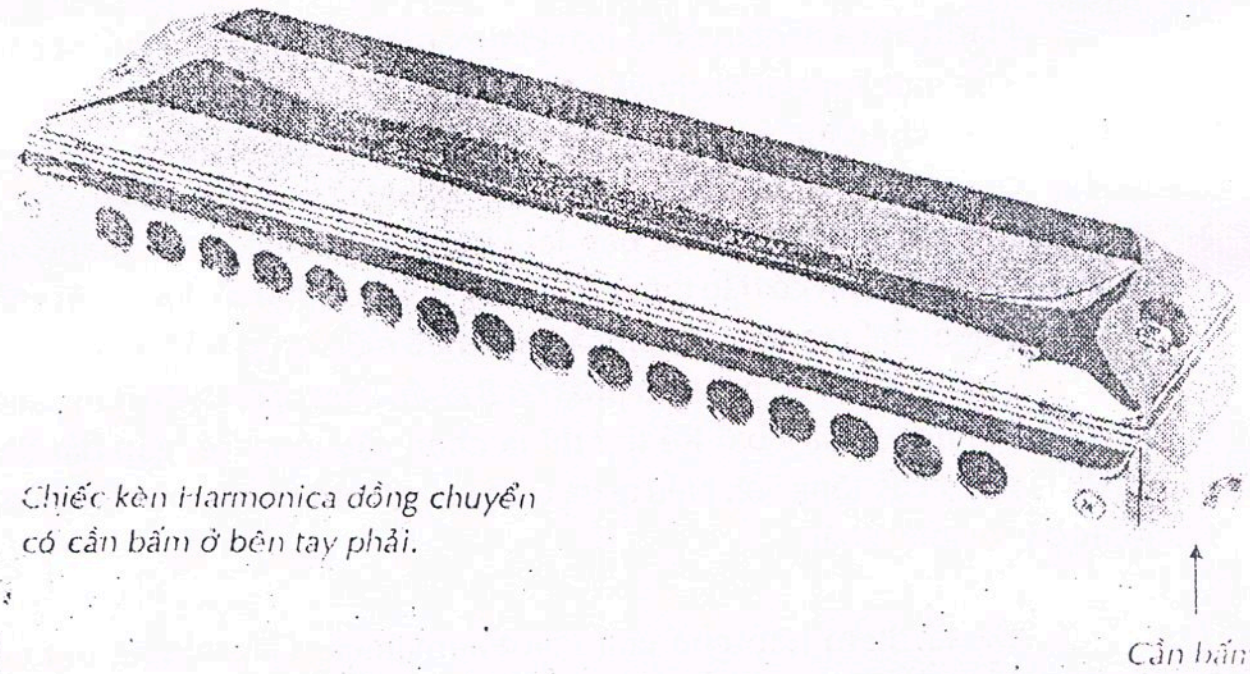
Harmonica dị chuyển là loại Harmonica mà ta có thể thổi ra các nốt tự nhiên của một âm giai dị chuyển, các nốt kế tiếp nhau, âm thanh khác nhau mà tên gọi khác nhau. Với một chiếc Harmonica dị chuyển tông Do trưởng, bạn có thể thổi ra, hút vào để diễn tấu các nốt : Do - Ré - Mi - Fa - Sol - La - Si - Do. Thế nhưng bạn lại không thể thổi các nốt thăng và giáng. Muốn thổi các bài có dấu thăng và giáng buộc ta phải sử dụng một cây kèn khác mà nhà chế tạo đã xếp đặt các nốt theo một âm giai khác với cây kèn Do của bạn. Như thế có nghĩa là phải có *8 khẩu cầm dị chuyển* dùng cho 8 âm giai khác nhau. Gặp bài Ré thứ thì ta chọn cây tông Ré, gặp bài Sol trưởng thì ta dùng cây tông Sol. Nếu ta đã chơi cây Do thành thạo thì rất dễ sử dụng các cây ở tông khác.

Đó là điểm hạn chế của kèn Harmonica. Gặp những bài có đoạn chuyển cung ta phải sẵn sàng *một cây khác* hợp với cung chuyển để thổi tiếp ngay. Mặc dầu Harmonica dị chuyển có điểm hạn chế nhưng ta cũng có rất nhiều những bài hay không có biến âm để chơi, tức là những bài cung Do trưởng hoặc ta chuyển dịch (transposer) một bài nào đó ra âm giai Do Trưởng để dễ diễn tấu với kèn Do.

THẾ NÀO LÀ HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN ?

Vì điểm hạn chế của Harmonica dị chuyển nên các nhà sáng chế nhạc cụ mới phát minh ra *Harmonica đồng chuyển.*

Người ta sáng tạo ra một cái cần bấm có nút, nằm bên tay phải của chiếc kèn. Hễ bấm vào cần này, đẩy sát về phía trái, ta có thể diễn tấu các âm thăng, giáng để chơi bất cứ một bản nhạc nào thuộc tất cả các âm thể.



Chiếc kèn Harmonica đồng chuyển có cần bấm ở bên tay phải.

Bình thường, không bấm cần, ta tạo ra *các nốt tự nhiên.* Nếu bấm cần, các nốt đó sẽ biến thành *thăng hay giáng.*

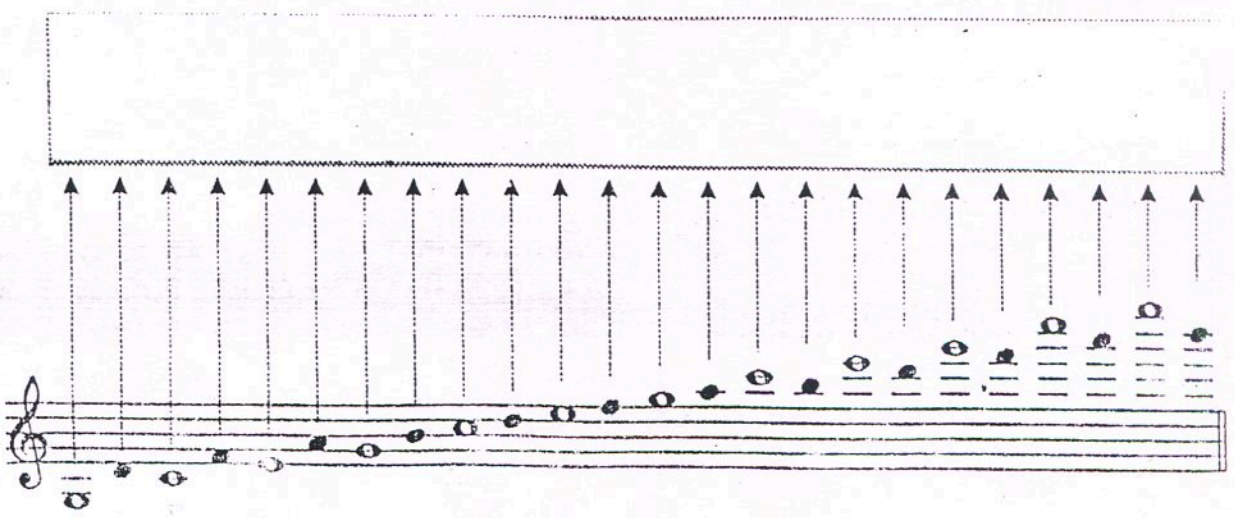
CÁCH THỔI HARMONICA

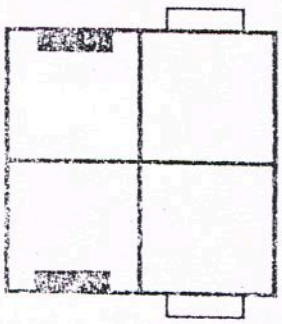
Như đã nói ở phần trước, Harmonica là nhạc cụ chia thành nhiều ô, mỗi ô có hai lưỡi gà bằng đồng mỏng, ta vận dụng hơi ở bụng hay ở ngực lên, THỔI RA hay HÚT VÀO tác động đến lưỡi gà đó mà phát ra âm thanh. Nên nhớ THỔI RA sẽ phát ra một nốt khác, HÚT VÀO sẽ phát ra một nốt khác.

THỔI RA (xuy âm) :
Tượng hình bằng một dấu chữ thập + hoặc một dấu tròn trắng ○

HÚT VÀO (hấp âm) :
Tượng hình bằng một dấu trừ - hoặc một dấu tròn đen ●

HARMONICA DỊ CHUYỂN TON DO TRƯỞNG





Đây là một ô, ngăn đôi nên gọi là ô đôi.

Hai điểm đen trên, dưới là lưỡi gà để tạo ra âm thanh.

Nếu bạn thổi ô số 9 (thổi ra) sẽ có nốt Do. Qua ô số 10 (hút vào) sẽ có nốt Ré (thuộc âm vực trung). Các dấu cộng, trừ, chấm trắng, chấm đen là để nói lên động tác *thổi ra* hay *hút vào* buổi đầu mới tập. Thật ra thì rất dễ nhớ nếu bạn để ý điều này :

Hàng nốt dưới đây của cây Harmonica dị chuyển tông Do có 24 nốt, chia ra 12 ô.

Sol Ré	Do Fa	Mi La	Sol Si	Do Ré	Mi Fa	Sol La	Do Si	Mi Ré	Sol Fa	Do La	Mi Si

Đã 3 lần nổi lên hợp âm Do Mi Sol là hợp âm của gam Do trưởng. Ba nốt này phải *thổi ra*.

Do	Fa

khoi can phai ghi *dau cộng, dấu trừ* gì ta cũng thổi đúng.

Thổi ra : Các nốt Do, Mi, Sol.

Hút vào : Ré, Fa, La, Si.

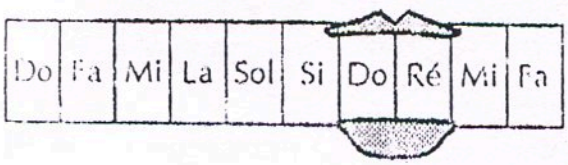
CÁCH SỬ DỤNG MÔI, MIỆNG VÀ HƠI THỞ

Muốn phát ra âm thanh, người chơi Harmonica phải cần đến làn hơi và môi, miệng, lưỡi. Hơi thì vận dụng từ bụng và ngực lên, đưa vào kèn, tùy theo tình cảm của khúc nhạc mà thổi nhẹ, mạnh, to hay nhỏ.

Có hai cách dùng môi và lưỡi :

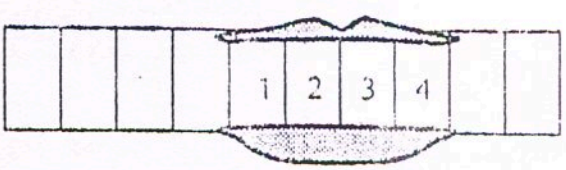
CÁCH THỨ NHẤT :
Chụm môi lại mà thổi ra trên một ô nào đó hoặc hút vào ở vào một ô gần đó. Cách này sẽ làm mau mỏi miệng và tiếng phát ra không được hay.

Chúm môi, thổi trên một ô, thổi ra nốt Do, hút vào nốt Ré.



CÁCH THỨ HAI :
Dùng miệng ngậm một lúc 4 ô, lấy lưỡi chận 3 ô bên trái, còn lại đưa hơi vào ô tiếp đó.

Nhìn hình vẽ, bạn thấy 3 ô đánh số 1, 2, 3 bị lưỡi chận lại, ô số 4 để trống cho hơi nhập vào hoặc thoát ra.



Nên nhớ : Những chiếc kèn ngắn, các ô gần nhau, ta chỉ cần chuyển dịch một chút là đã ra nốt khác. Vậy bạn khỏi cần chuyển dịch nhiều, cũng đừng nhấc kèn ra khỏi môi. Có nhiều câu nhạc ta diễn tấu rất trọn vẹn mà vẫn không thấy kèn di động. Tuy vậy, nếu ta thổi lâu, môi sẽ khô gây khó cho kèn di chuyển, không thoải mái. Do đó, thỉnh thoảng phải liếm ướt đôi môi để kèn chuyển dịch dễ dàng hơn.

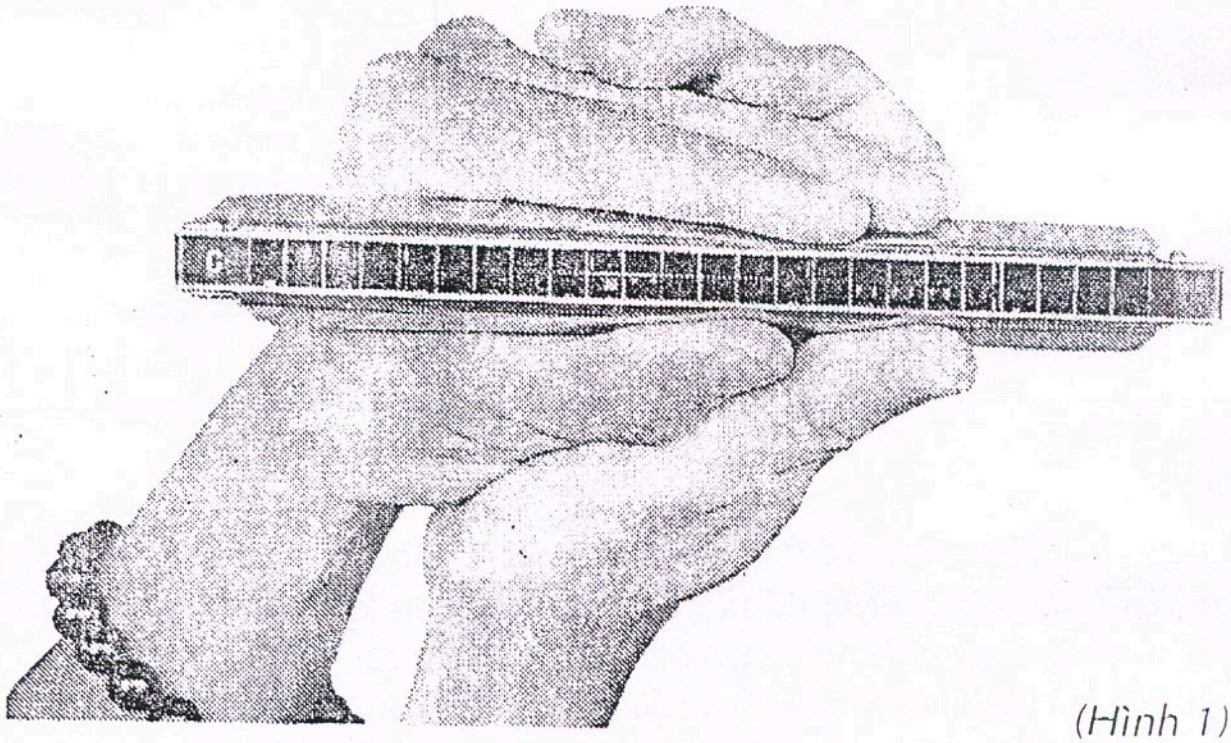
CÁCH CẦM KÈN HARMONICA

CÁCH THỨ NHẤT

Tay trái cầm kèn theo thế ngang với đường chân trời.

Ngón cái đỡ ở dưới, 4 ngón giữ bên trên. Phần các nốt trầm ở bên trái.

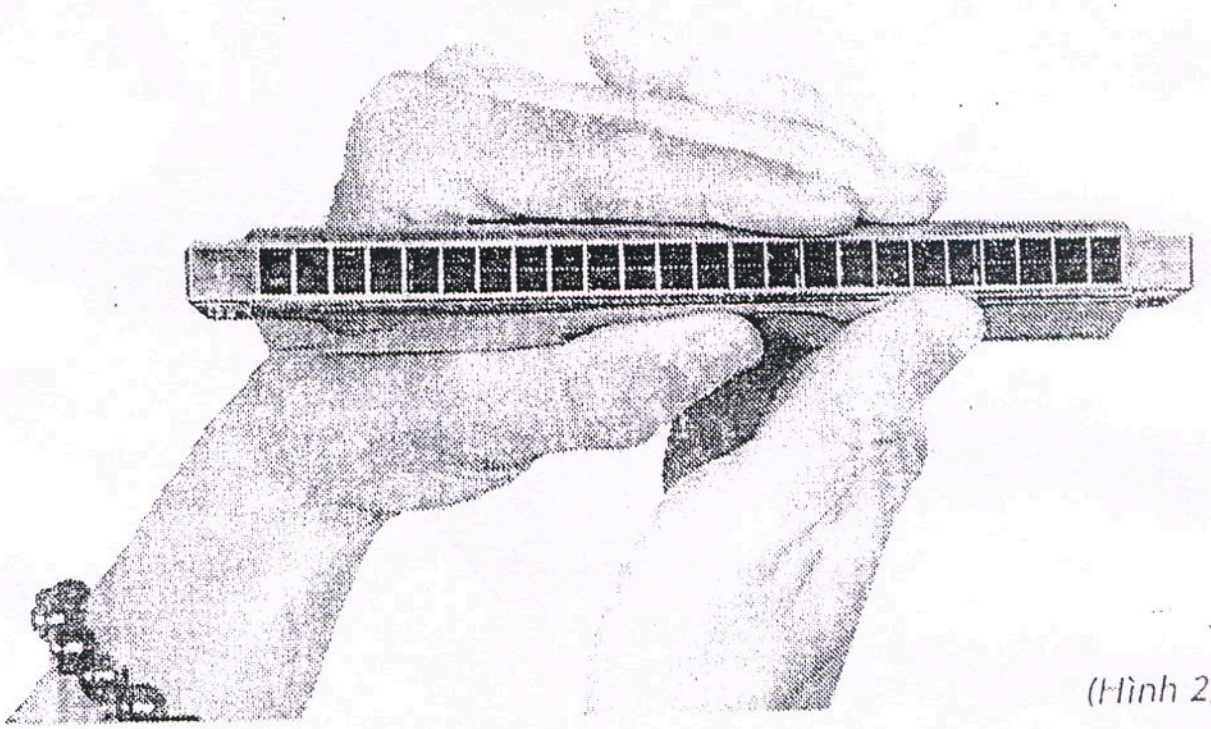
Tay mặt khum lại, ấp lên bàn tay trái, tạo nên một *hộp vang âm* có khả năng làm cho tiếng kèn trong hay đục. (Hình 1)



(Hình 1)

CÁCH THỨ HAI

Bàn tay mặt rất quan trọng. Nếu bạn ôm kín cây kèn bằng hai bàn tay, tiếng kèn phát ra sẽ *ĐỤC*. Muốn có tiếng *TRONG*, bạn sẽ mở 4 ngón của bàn tay phải ra, 4 ngón này lay động một cách uyển chuyển nhẹ nhàng sẽ tạo nên tiếng *Rung*, làm cho âm thanh dìu dặt khi ta chơi những bài buồn và chậm. *(Hình 2)*



(Hình 2)

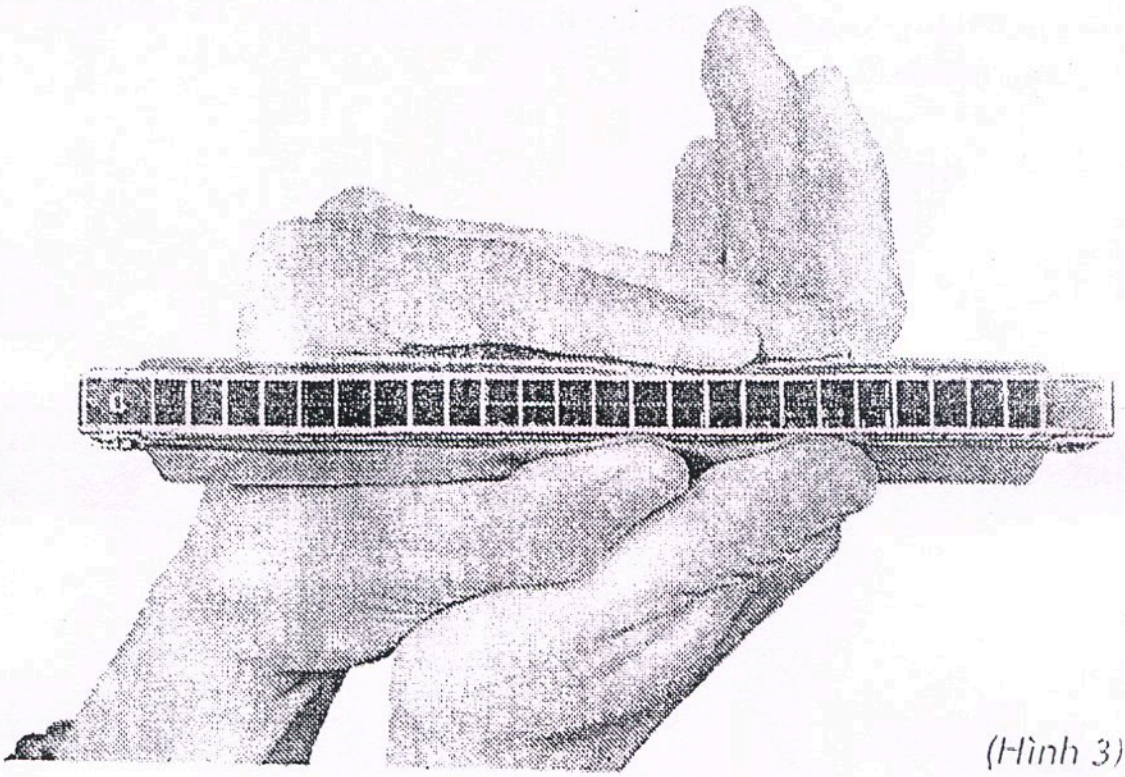
CÁCH THỨ BA

Muốn tạo nên những tiếng "Oa oa" (tiếng Pháp : le Ouah - Ouah) là tiếng kèn đặc biệt diễm cho những câu nhạc xa vắng của Harmonica, bạn phải sử dụng cổ tay, lòng bàn tay và ngón của bàn tay mặt. Nếu ở thế tay 1, hai bàn tay ôm lấy kèn, cổ tay sát lại thì bây giờ cổ tay phải rời ra, mở rộng lòng bàn tay để mở rộng "hộp vang âm"

Bàn tay mặt cứ đóng lại và mở ra như vậy để tạo nên những tiếng "oa oa".

Chú ý :

Hai cổ tay hở ra rộng hơn thế cầm 1, lòng bàn tay mặt khum lại để khi mở ra, đóng lại tiếng kèn thể hiện được tiếng "oa oa". *(Hình 3)*

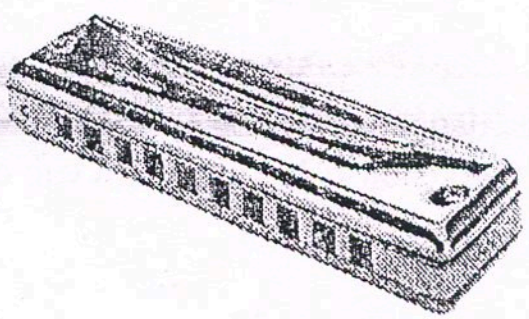


(Hình 3)

Tuy nhiên, không nhất thiết phải theo cách này mà tùy theo sự diễn tả và thói quen thuận lợi của nhạc sĩ. Cần chú ý một điều là hai cánh tay không được hạ xuống kẹp hai bên ngực để khỏi ảnh hưởng đến hơi thở bình thường, đồng thời thân phải thẳng, không được chuyển động đầu.

CÁCH BẢO QUẢN KÈN HARMONICA

- Trước khi thổi phải lau tay, lau miệng thật sạch.
- Lau kèn.
- Đừng chèn thêm những thứ gì khác vào các ô kèn, dề phòng làm hỏng lưỡi gà.
- Đừng lau kèn bằng hóa chất rất dễ làm hư kèn. Chỉ cần dùng vải mỏng thấm nước thường là đủ.
- Đừng đặt môi quá chặt, có thể làm hư kèn và khó vận dụng kèn qua lại.
- Đừng để kèn gần nguồn nhiệt hoặc dưới ánh nắng sẽ làm hỏng kèn.
- Quan trọng nhất là không nên một chiếc kèn mà nhiều người dùng chung.
- Chơi xong nên cho kèn vào hộp để tránh bụi bặm.



BÀI TẬP 1

THỔI RA

Bạn tập đầu tiên là các hợp âm của cung Do trưởng. Đó là các nốt Do, Mi, Sol qua 3 quãng 8, tức là ba bậc Trầm, Trung và Cao.

Cây kèn của ta đang tập là cây *Tremolo Harmonica* tông Do trưởng. Vì vậy ta phải làm quen với hợp âm Do - Mi - Sol. Chú ý : Bài này bạn chỉ thổi ra mà thôi. Cần tập nhiều lần.

Các âm thanh của kèn 24 lỗ gồm 3 âm vực : Trầm, Trung và Cao. Do đó có nốt Do (Đồ) đánh số 3 *(âm vực trầm)*, lại có nốt Do (Đô) đánh số 9 *(âm vực trung)*, còn có nốt Do (Đố) cao đánh số 15 *(thuộc âm vực cao)*. Vậy bạn nên chú ý để khỏi lẫn lộn.



CHÚ Ý :

- Các nốt này đều dùng cách THỔI RA (dấu cộng)
- Nốt Do (Đố) cao (số 15) thuộc âm vực cao, bạn cần phải thổi mạnh.

BÀI TẬP 2

THỞI RA - HÚT VÀO

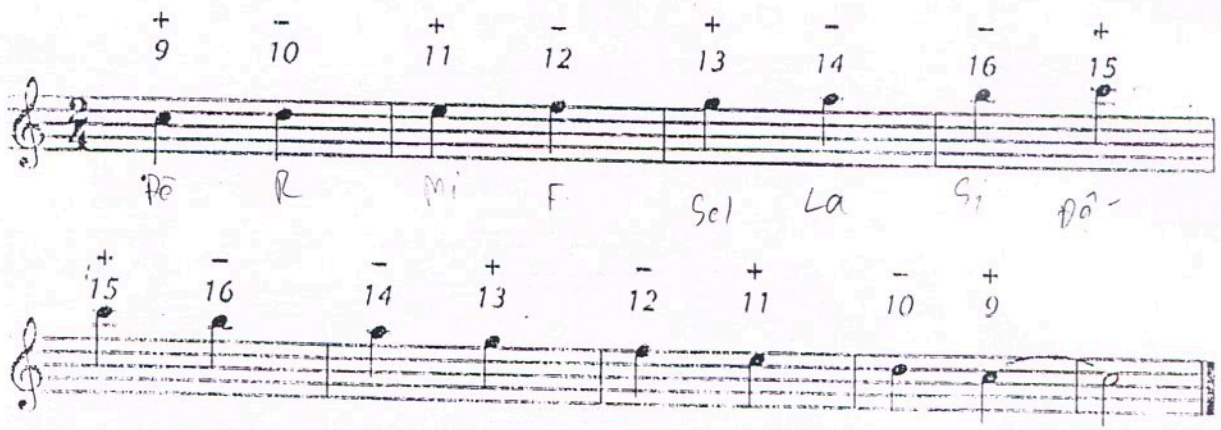
Với bài tập 2 sau đây, các bạn vừa tập *thổi ra* vừa tập *hút vào.*

Chú ý thổi các nốt đúng với các ô đã đánh số, ví dụ âm Do (số 9) âm Mi (số 11) như đã ghi ở phần đầu sách.

Chuỗi âm thanh của kèn Do không đi tuần tự như 7 nốt nhạc từ thấp đến cao (Do, Ré, Mi, Fa, Sol, La, Si) mà 24 ô đôi của kèn Do mang vị trí âm thanh khác nhau. Cần chú ý , khi thổi phải dò lại xem mình có *thổi đúng* ô của nó không (xem lại hình vẽ đầu sách).

Bây giờ bạn tập dòng nhạc sau đây.

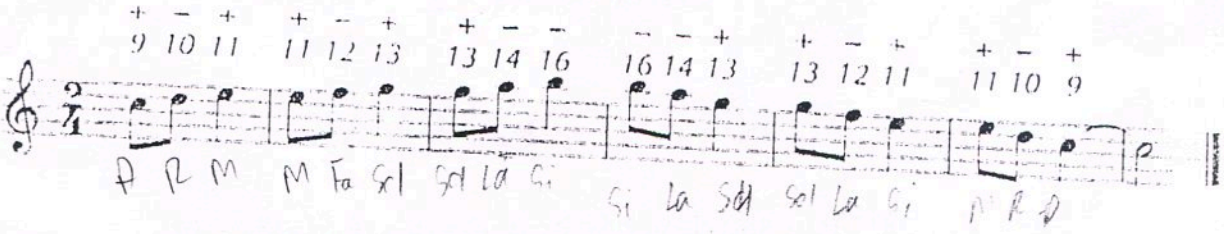
Dấu cộng là *thổi ra,* dấu trừ là *hút vào.* Tập nhiều lần.



Với dòng nhạc này, bạn tuần tự *thổi ra* và sau đó *hút vào.*

Tuy nhiên đến nốt *La, Si cao* (số 14 và 16) thì 2 nốt này đều đánh dấu trừ (-) tức là cùng *hút vào* xong mới thổi qua nốt đánh số 15.

BÀI TẬP 3



Với bài tập này bạn tập thổi từ thấp đến cao rồi từ cao xuống thấp. Cũng cần chú ý có vài chỗ hai dấu trừ (–) đi liền nhau, nghĩa là cùng hút vào. Động tác này hơi khó hơn thổi ra, vậy ta cần chịu khó tập thổi các nốt này cho thành thạo. (Ví dụ : các nốt La - Si, Si - La).

BÀI TẬP 4

Bây giờ bạn tập 2 câu nhạc rất quen thuộc, ai cũng biết, đó là 2 câu đầu trong bài "Tự nguyện" của Trương Quốc Khánh.



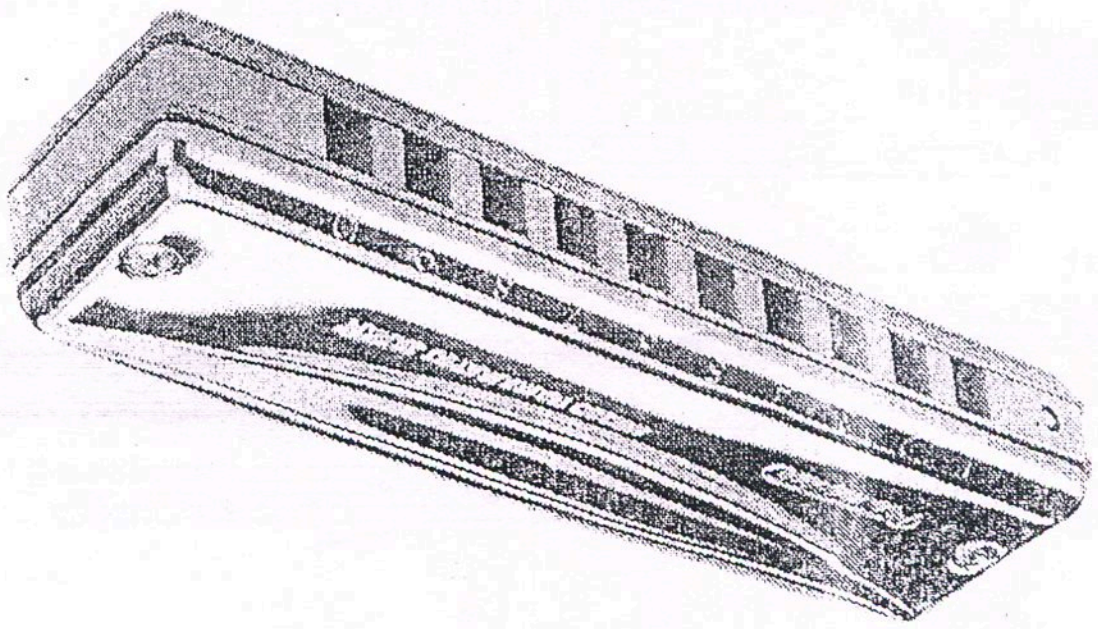
* Sở dĩ chúng tôi đề nghị bạn tập thổi bài *Tự nguyện* vì đó là một ca khúc phổ biến, ai cũng thuộc. Vậy bạn thử tập thổi lên và kiểm tra lại xem nhạc bạn thổi có đúng với giai điệu không ? Đó cũng là cách tập điều chỉnh cho đúng vị trí của ô đôi trên kèn.

* Chúng tôi không ghi *dấu cộng, dấu trừ* trên các nốt vì nghĩ rằng bạn đã biết, đã quen nốt nào thì *hút vào*, nốt nào thì *thổi ra*.

Nhắc lại :

THỔI RA : Do, Mi, Sol.
HÚT VÀO : Ré, Fa, La, Si.

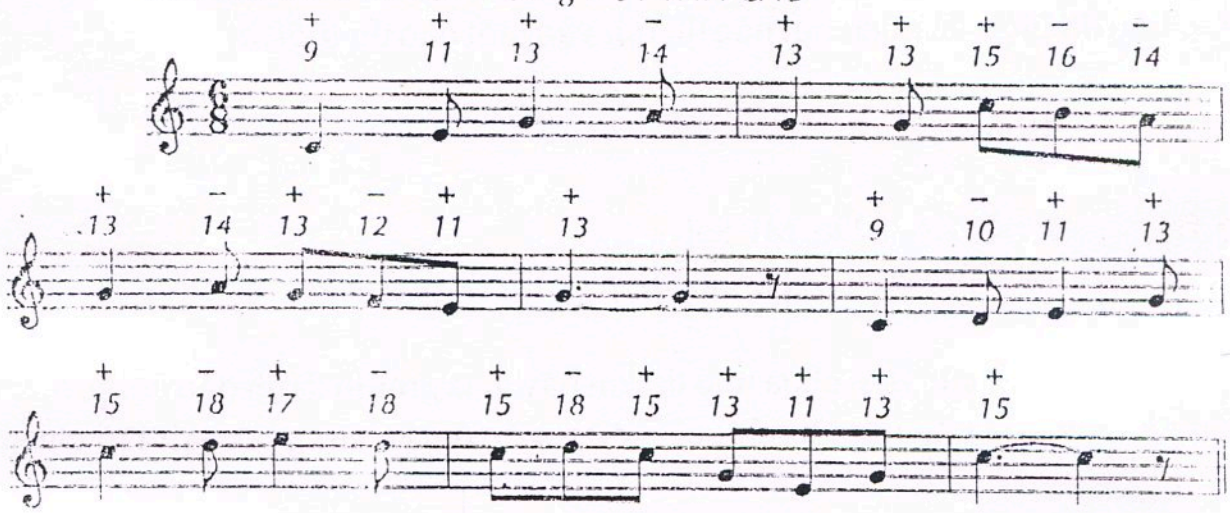
Nếu các bạn chưa nhớ thì xin hãy tự tay mình đánh dấu *cộng, trừ* trên các nốt của câu nhạc trích bài *Tự nguyện* ở trên cũng là cách tập cho quen.



BÀI TẬP 5

Tập tiếp 2 trích đoạn các bài hát quen thuộc, đó là bài : "Làng tôi" của Văn Cao và bài "Lên đàng" của Lưu Hữu Phước :

Trích bài : LÀNG TÔI - Sáng tác : VĂN CAO



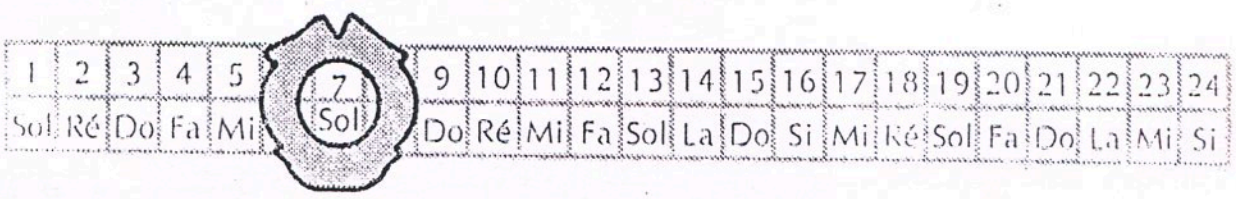
Bài tập này, bạn bắt đầu chơi ở âm vực Trung, nốt Do đầu tiên mang số 9

Trích bài : LÊN ĐÀNG - Sáng tác : LƯU HỮU PHƯỚC



THỔI ĐƠN ÂM

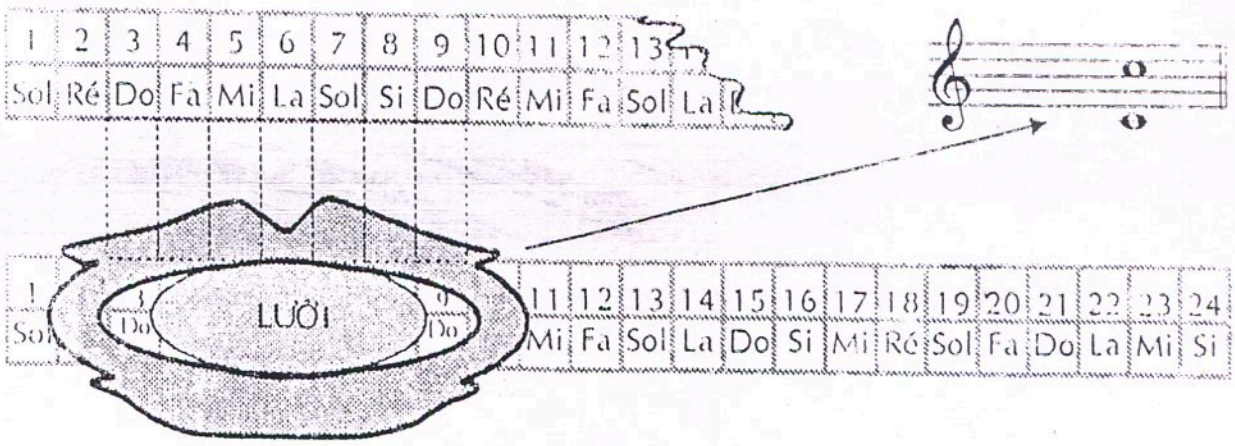
Thổi đơn âm tức là diễn tấu một lỗ, một âm. Đây là phương pháp bước đầu để bạn phát âm, phân biệt rõ ràng âm này với âm kia. Muốn vậy, bạn nên chúm môi lại trên một lỗ nào đó, thổi ra hoặc hút vào, đừng để xen lẫn một âm nào khác. (Xem hình). Luyện tập bắt đầu âm vực trầm, trung đến cao.



THỔI TRÙNG ÂM

Trùng âm là một lúc mà thổi ra hai âm hiệu giống nhau, cách một bát độ. Ví dụ, một hơi mà thổi ra hai nốt Do.

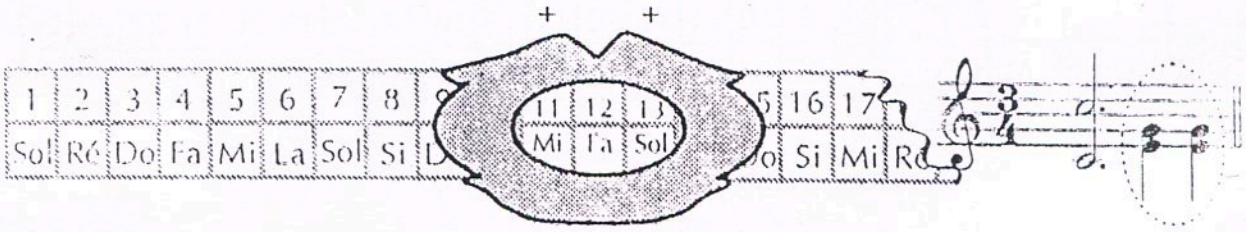
Muốn vậy, bạn phải mở rộng miệng ngậm một lúc 7 lỗ, đầu lưỡi đóng kín 5 lỗ giữa để chừa 2 lỗ bên trái và phải khiến 2 âm của bát độ đồng thời tấu lên. Qua phải hay qua trái, các nốt khác ta cũng áp dụng cách này. Cần nhấn sâu chiếc kèn vào giữa hai môi.



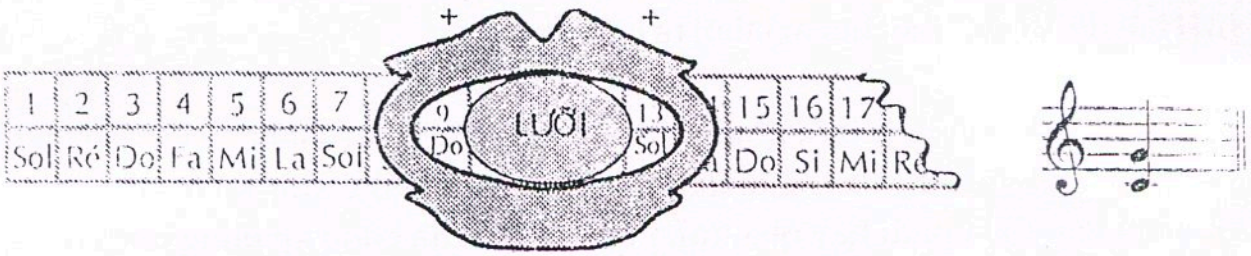
THỔI CÁC TIẾNG ĐÔI PHỤ HỌA

Ngoài cách thổi "trùng âm", một lúc mà thổi ra 2 âm cách nhau một bát độ như Do - Do, Ré - Ré, Mi - Mi, ta còn thổi được các âm khác là những tiếng đôi cách nhau một quãng ba, quãng bốn...

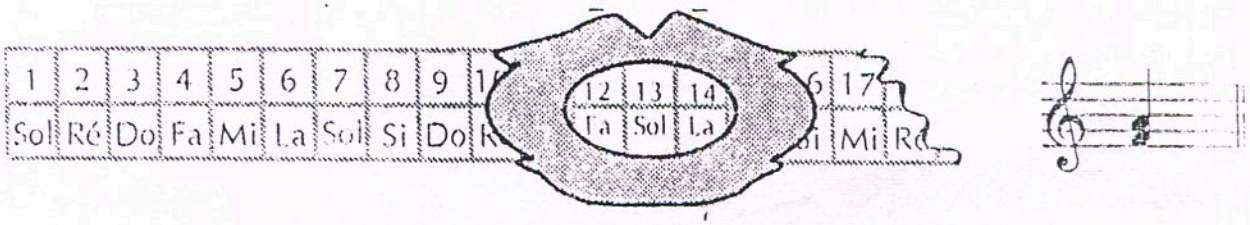
Âm Do trắng có chấm là âm chính, hai âm Mi - Sol đen là âm phụ họa. Muốn thực hiện, bạn sẽ ngậm các ô kèn 11 - 12 - 13 mà thổi ra sẽ được 2 âm Mi - Sol, âm Fa nằm ở giữa sẽ không phát ra tiếng vì có hút vào nó mới kêu.



Các tiếng đôi sau đây cũng áp dụng cách thổi ấy :



Ngậm 5 ô : 9, 10, 11, 12, 13, lưỡi chận Ré, Mi, Fa, thổi ra một lúc sẽ có hai nốt Do - Sol.



Ngậm 3 ô : 12, 13, 14 hút vào một lúc sẽ có hai nốt Fa - La, nốt Sol ở giữa không kêu vì ta không thổi ra.

THỔI CÁC HỢP ÂM RẢI
EXERCICES D'ARPÈGES

TON DO TRƯỞNG
(KÈN ĐỒNG CHUYỂN)

Dưới đây là những hợp âm thuộc tông Do trưởng để các bạn tập thổi dạo trước khi vào bài. Đầu tiên thổi rời từng tiếng, khi đã quen rồi thì thổi nối liền nhau. Ban đầu chậm nhưng phát âm thật rõ, về sau khi đã nắm vững câu nhạc thì có thể thổi nhanh hơn :

HỢP ÂM DO TRƯỞNG (C)



HỢP ÂM SOL BẢY (G7)



TON LA THỨ
(KÈN ĐỒNG CHUYỂN)

HỢP ÂM LA THỨ (Am)



HỢP ÂM MI BẢY (E7)



VÀI KỸ THUẬT DIỄN TẤU HARMONICA

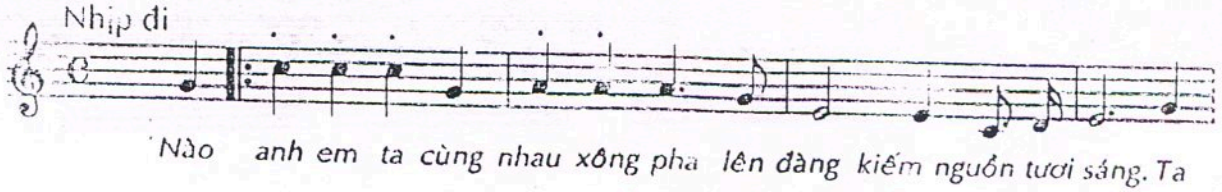
@ ĐÁNH LƯỠI
@ VÊ BẰNG LƯỠI
@ RUNG BẰNG CỔ HỌNG
@ RUNG BẰNG TAY

ĐÁNH LƯỠI

Với hai bàn tay và cách cầm kèn, ta tạo được những âm thanh TRONG và ĐỤC. Gặp những nốt nhạc có chấm ở bên trên (♩ ♩) ta phải thổi tách ra từng tiếng, không được thổi liền một hơi

(Đừng lầm với nốt nhạc có chấm bên cạnh ♩. Dấu chấm này chỉ rõ dấu tăng trường độ, dấu đen một phách, thêm dấu chấm bên cạnh tăng lên một phách rưỡi).

Dấu chấm nằm bên trên chỉ rằng nốt đó phải nhấn mạnh và tách rời ra một cách dứt khoát (xem các nốt có chấm ở trên với bài *Lên đàng*). Vậy bạn hãy chúm môi lại mà thổi tách ra từng tiếng, đồng thời *đánh lưỡi thật nhanh* vào các ô có dấu chấm đó để có những âm dứt khoát tách bạch.



VÊ BẰNG LƯỠI

Cách vê này cũng giống như khi ta vê các dây đàn Mandoline bằng miếng médiator, Tây phương gọi là trémolo - mandoline. Chỉ cần đưa lưỡi từ trái qua phải thật nhanh trước các ô, âm thanh phát ra sẽ là những âm thanh lập lại nhiều lần giống như tiếng đàn Madoline.







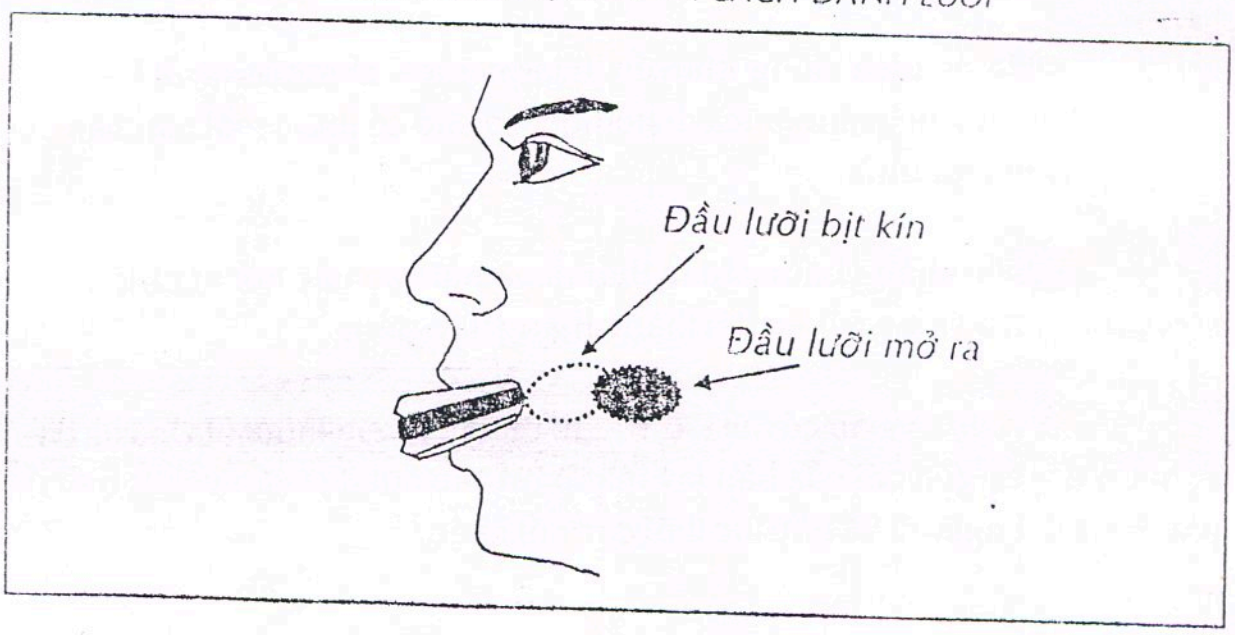
RUNG BẰNG CỔ HỌNG

Trong cổ họng chúng ta có những tuyến gọi là tuyến phát âm. Nhờ những tuyến đó ta mới nói được hoặc ca hát được. Nay ta vận dụng hơi từ bụng hay ngực lên cổ họng làm rung những tuyến phát âm đó và đưa vào kèn, tiếng kèn sẽ trở nên truyền cảm.

RUNG BẰNG TAY

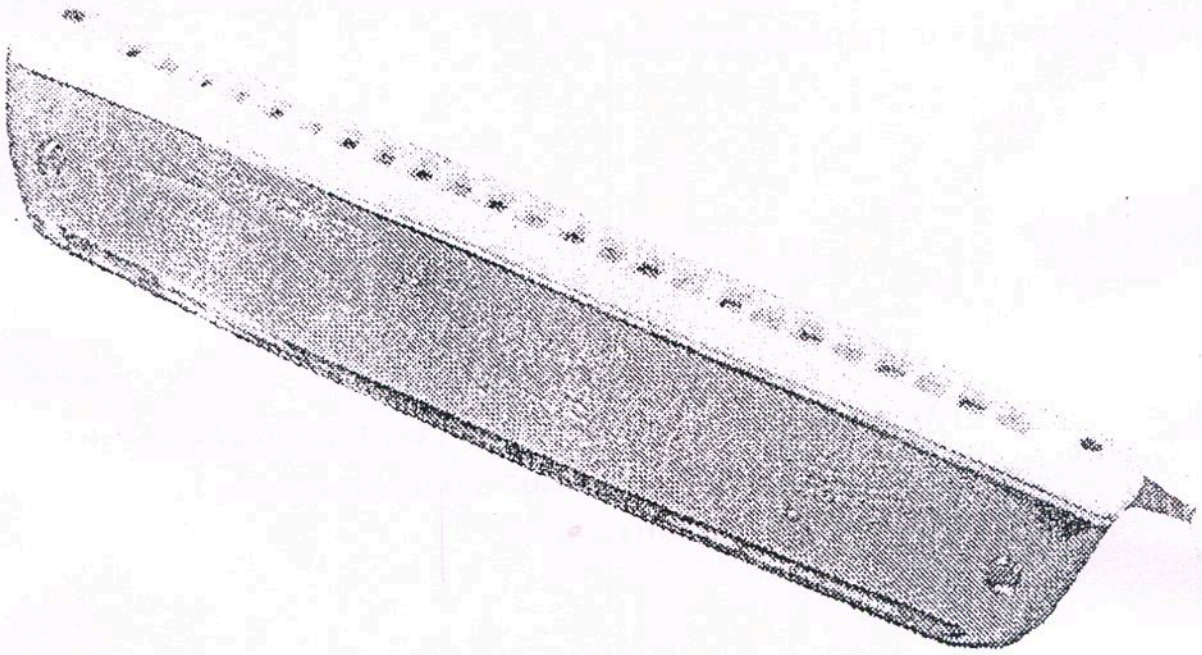
Như đã nói ở phần "Cách cầm kèn", tay trái giữ kèn, tay mặt úp lên tay trái nhưng 4 ngón của bàn tay mặt lúc mở ra, lúc úp vào, lay động một cách uyển chuyển làm cho tiếng kèn rung lên.

HÌNH NGẬM HARMONICA VÀ CÁCH ĐÁNH LƯỠI



SỬ DỤNG HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN

(HARMONICA CHROMATIQUE)



Harmonica đồng chuyển (Harmonica chromatique) khác với khẩu cầm dị chuyển (Harmonica diatonique) ở chỗ có thêm một cần bấm, có nút bấm, ở phía tay phải.

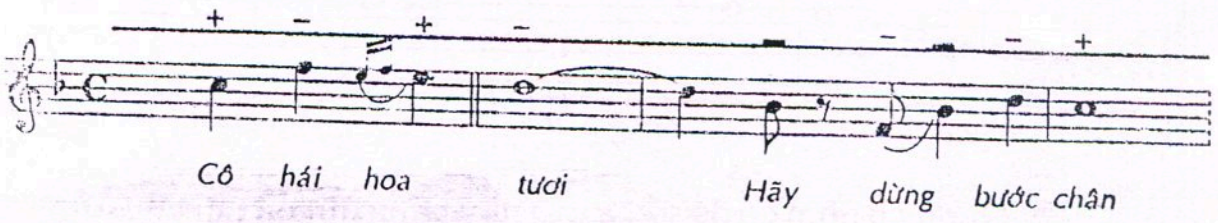
Nếu không bấm cần ta thổi ra và hút vào các nốt tự nhiên. Nếu bấm cần, các nốt này sẽ biến đổi thành thăng hay giáng.

Ví dụ : Muốn có nốt Do ♯ (Do thăng) ta vừa thổi nốt Do vừa dùng ngón trỏ hoặc ngón cái của bàn tay mặt bấm vào nút đưa cần về sát bên trái kèn, xong thả ngay ra và tiếp tục thổi các nốt khác.

Muốn đánh dấu chỗ nào cần bấm cần, người ta gạch một dường thẳng ở trên khuông nhạc rồi đánh dấu lên các ô cần thăng hay giáng. (xem hình)



Ba dòng nhạc trên viết với âm giai Fa trưởng, các nốt Si đều là Si giáng. Gặp các nốt Si này bạn phải *hút vào đồng thời bấm cần*. Khi viết nhớ gạch một đường thẳng bên trên, nốt nào cần bấm cần thì đánh dấu sát đường thẳng như các nốt Si mà bạn trông thấy nơi hình trên đều đánh dấu trừ (—) sát với đường gạch.



Câu nhạc này là câu đầu của bài *Mơ hoa* của Hoàng Giác, thuộc âm giai Fa trưởng. Các nốt Si cũng đều là Si giáng. Bạn phải *bấm cần hút vào* khi diễn tấu các nốt này.

Thêm một ví dụ :

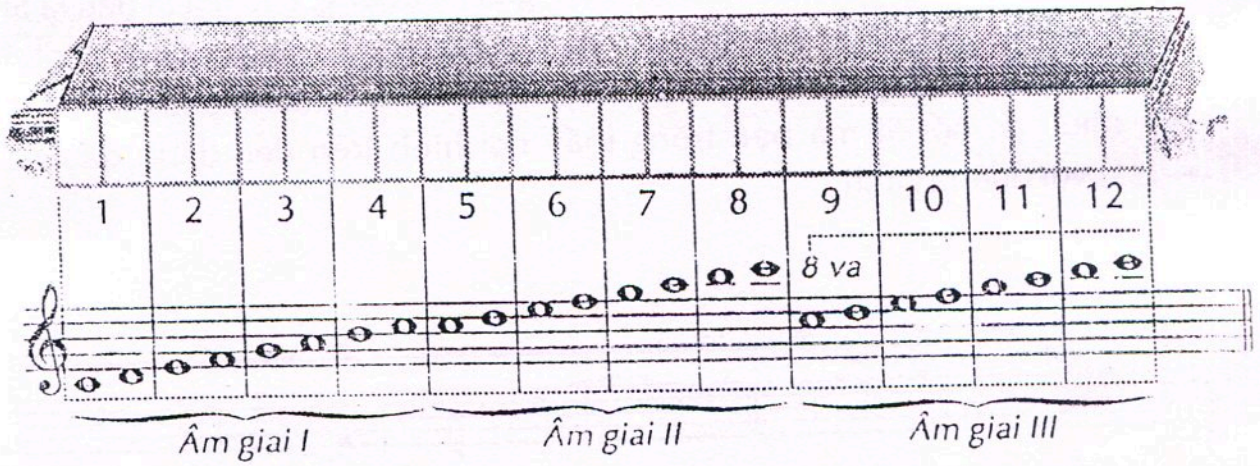


Đây là một câu trong bài "Con thuyền không bến" của Đặng Thế Phong. Gặp nốt Sol ♯ (Sol thăng) bạn phải *thổi ra đồng thời bấm cần* để diễn tấu nốt đó cho đúng.(Nốt Sol trước là Sol tự nhiên, nốt Sol sau là Sol thăng, phải bấm cần).

Kèn đồng chuyển mà chúng ta đang học đây là kèn có 12 ô đôi, có đủ 24 âm hiệu, thuộc cung Do trưởng, gồm 3 âm giai đầy đủ.

Chủ âm Do được lập lại ở các ô 4 - 5 - 8 - 9.

Có nhiều loại kèn đồng chuyển, có thứ 10 ô, có thứ 12 ô. Ở hình vẽ dưới đây là cấu tạo âm thanh của kèn 12 ô với 24 âm là kèn thông dụng nhất.

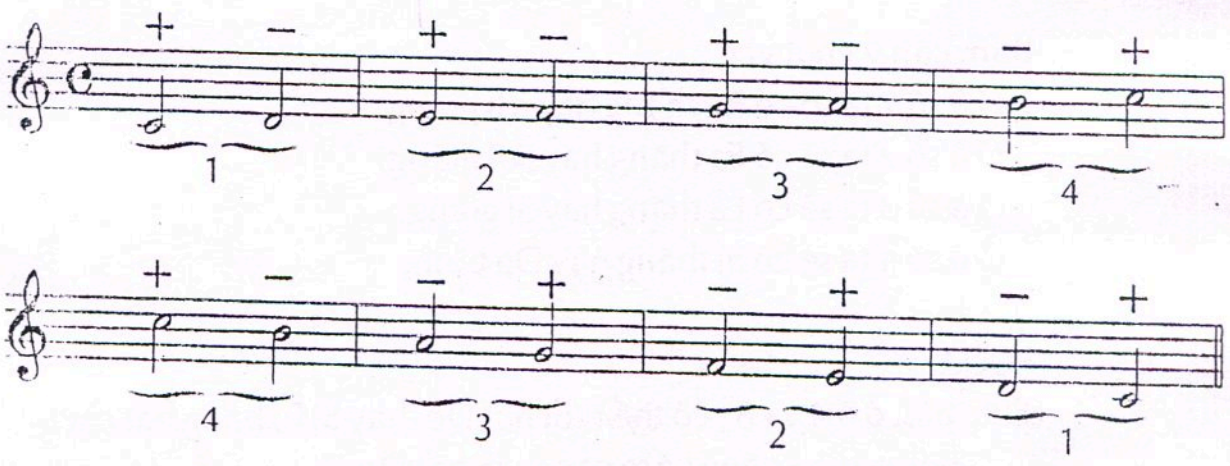


Những ô nhịp có đề số 8 va là những âm thanh nằm ở âm vực bổng. Nếu viết nhiều gạch sẽ khó nhìn, dễ lẫn lộn nên người ta viết y như âm vực trung và có thêm số 8 va để cho biết các nốt này phải thổi cao lên một bát độ.

CÁCH TẬP HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN

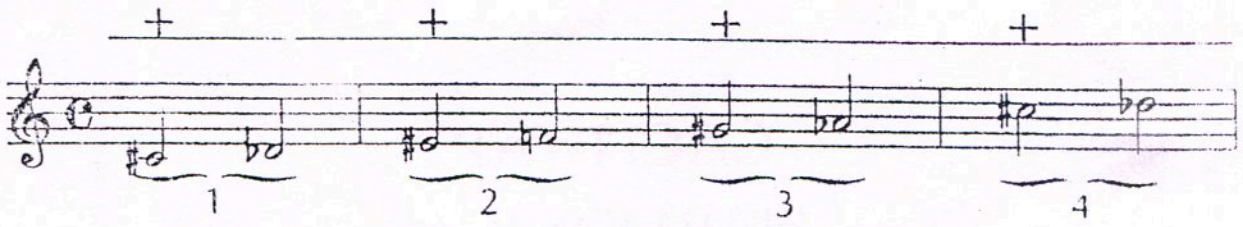
Bạn phải tập dạo các nốt bắt đầu từ "Đồ" đến "Đố" như đã tập trong bài HARMONICA DỊ CHUYỂN.

Tuy nhiên ở đây có khác là không đánh số như Harmonica dị chuyển mà chỉ đánh số từ 1 đến 12. Harmonica dị chuyển ở phần trước bắt đầu từ nốt Sol (đánh số 1) còn ở Harmonica đồng chuyển bắt đầu bằng nốt Do đánh số 1. Nốt Ré tiếp theo cũng đánh số 1 vì hai nốt này nằm chung trong ô số 1, chỉ khác nốt Do thì *thổi ra*, còn nốt Ré thì *hút vào*.



Nếu bạn thấy ký hiệu 1+ thì nên hiểu là *thổi ra ô số 1*. Nếu thấy 3 - thì phải hiểu đó là *hút vào từ ô số 3*.

Bạn tập thổi khuông nhạc trên, sẽ rất dễ dàng vì đó là những nốt tự nhiên *chưa phải bấm cần*. Nếu bấm cần sang bên trái những nốt này sẽ thay đổi hoặc thăng, hoặc giáng.

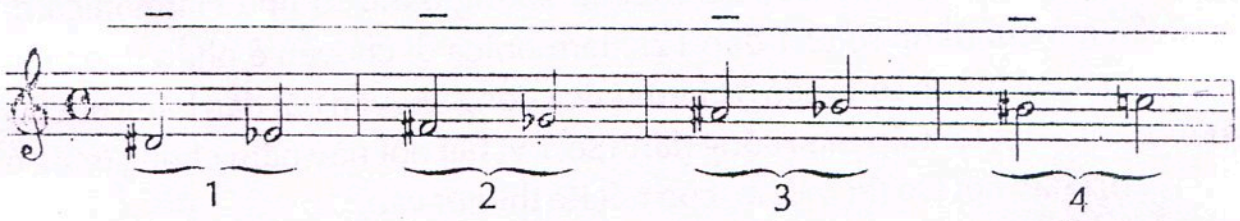


Sau khi bấm cần : nốt Do không phải là Do tự nhiên nữa mà hoá ra Do ♯ (Do thăng)

Do thăng cũng bằng Ré giáng.

Mi thăng bằng Fa bình.

Sol thăng bằng La giáng.



Bấm cần và hút vào :

- Ở ô số 1 ta sẽ có Ré thăng hay Mi giáng.
- Ở ô số 2 ta sẽ có Fa thăng hay Sol giáng.
- Ở ô số 3 ta sẽ có La thăng hay Si giáng.
- Ở ô số 4 ta sẽ có Si thăng hay Do bình.

LƯU Ý :

Đặc biệt ở ô 4 và 8 : có thể thổi nốt Do (hay Si♯) bằng hai cách :

1. Thổi ra mà không bấm cần : ra nốt Do.
2. Hút vào và bấm cần cũng ra nốt Do.

Ở các ô 2, 6, 10, ta có thể thổi nốt Fa (hay Mi ♯) bằng hai cách :

1. Hút vào không bấm cấn : ra nốt Fa.
2. Thổi ra và bấm cần cũng ra nốt Fa.

BÀI TẬP THÊM
(KÈN DỊ CHUYỂN)



CHÚ Ý :

Dòng nhạc số ① , các âm đi tuần tự từ thấp lên cao rồi từ cao xuống thấp nhưng các con số chỉ vị trí nơi cây kèn thì không theo trật tự đó.

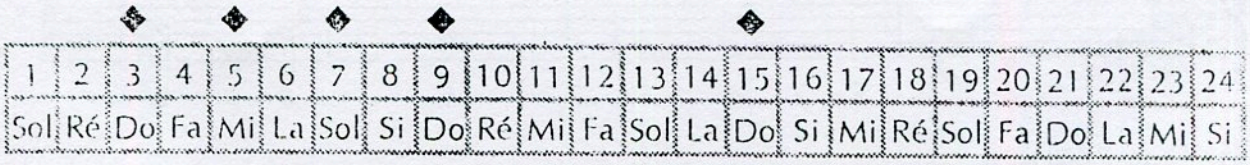
Ví dụ : Nốt Do mang số 3, nốt Ré mang số 2...

Vậy bạn chú ý để :

- Thổi cho đúng ô, đúng số.

- Âm thanh phải chuẩn xác, nếu thấy chưa ổn thì tập lại cho đến khi nào đúng mới thôi.

- Bạn hãy đánh dấu hợp âm Do - Mi - Sol - Do bằng cách cắt mấy mẩu băng keo đen dán lên các ô 3, 5, 7, 9 để khi thổi dễ nhận ra khỏi dò tìm.



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Sol	Ré	Do	Fa	Mi	La	Sol	Si	Do	Ré	Mi	Fa	Sol	La	Do	Si	Mi	Ré	Sol	Fa	Do	La	Mi	Si

Vị trí âm thanh của cây Harmonica 12 ô đôi, gồm 24 âm thuộc loại dị chuyển.

Âm Do được nhắc lại 4 lần ở các ô 3, 9, 15, 21. Các chấm ◆ là băng keo đen dán lên vỏ kèn ở các ô 3, 5, 7, 9 và 15 để dễ nhận ra các âm Do - Mi - Sol - Do, khỏi mất công dò tìm.

NÊN NHỚ : Qua loại kèn khác, các con số đánh dấu âm thanh sẽ khác theo cách sắp xếp của người sáng tạo cho từng loại kèn lớn nhỏ, nhiều lỗ, ít lỗ.

Ví dụ : Với *cây kèn đồng chuyển* (12 lỗ) thì âm đầu tiên ở bên trái là nốt Do (C), trong khi *cây kèn dị chuyển* thì âm đầu tiên trầm nhất lại là âm Soi (G).

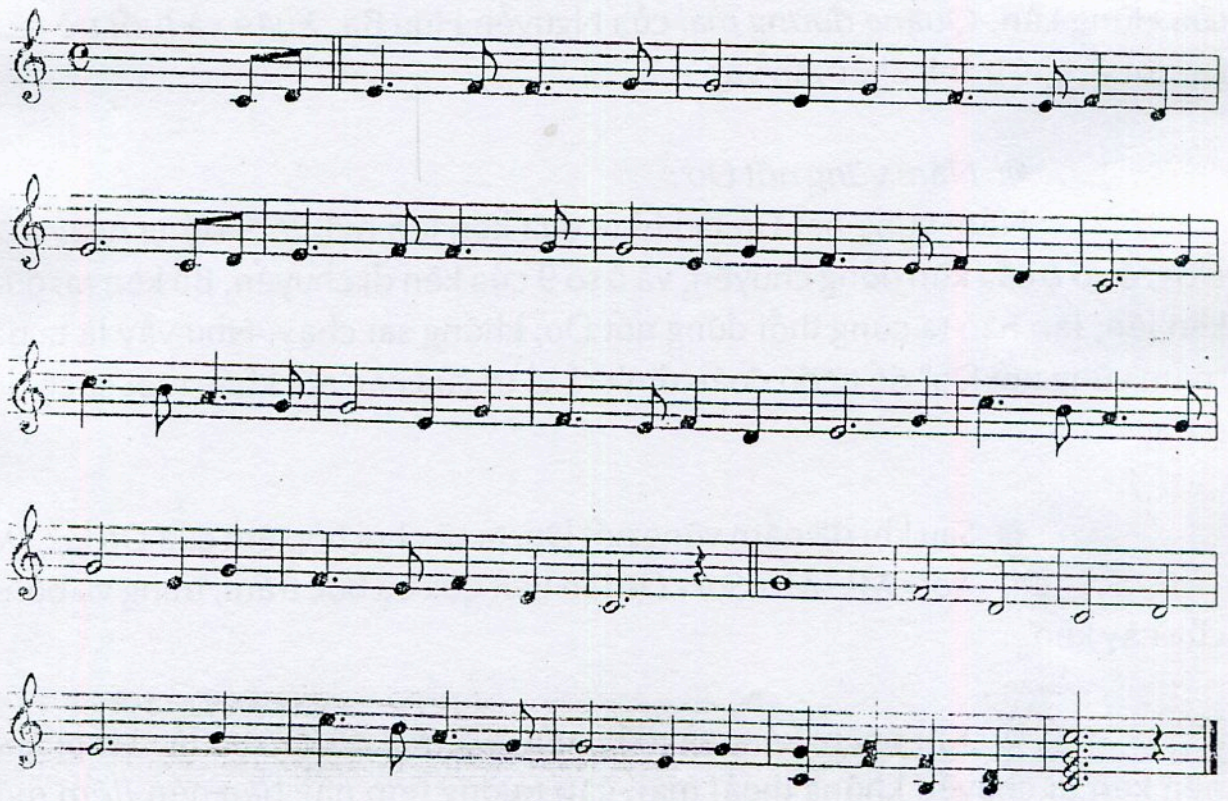
Đề nghị bạn *vẽ lại hình vị trí các nốt của kèn dị chuyển* hay cắt hình này, dán nơi phòng học, để lúc nào cũng nhìn thấy hầu quen thuộc các ô, các số, các âm hiệu một cách mau chóng.

Với *kèn đồng chuyển* bạn cũng vẽ lại và cắt dán như vậy để thuận lợi cho việc luyện tập.

BÀI TẬP THÊM
(KÈN DỊ CHUYỂN & KÈN ĐỒNG CHUYỂN)



GIA ĐÌNH ĐÁNG YÊU
Bài tập viết cho kèn Harmonica của TÔNG TỘC HOA biên soạn



@ Những nốt cuối là nốt đôi, bạn phải ngậm một lúc 4, 5 ô, thổi ra để có một lúc 2 nô Do - Sol, hút vào để có một lúc 2 nốt Fa - La, v.v...

ĐÔI LỜI

Bạn mới tập chơi Harmonica, đừng ham thổi các bài khó như *Hạ trắng* của Trịnh Công Sơn, *Green Fields* (Nhạc ngoại) hay *Xóm đêm* của Phạm Đình Chương, v.v... mà trước hết nên tập những bài ngắn, đơn giản, khi đã quen rồi mới thổi sang các bài khó, cần đến sự diễn tả.

@ Hãy làm quen trước với những bài ngắn, kết cấu bình thường không cầu kỳ, rắc rối giống như các bài hát thiếu nhi rất dễ hát, dễ thuộc.

@ Chọn các bài nhịp chậm trước, sau đó sẽ chơi các bài nhịp nhanh vì khi ta chưa thành thạo, việc chạy những câu nhạc nhanh như *Hè về* của Hùng Lân, *Quãng đường mai* của Nguyễn Hữu Ba, *Xuân và tuổi trẻ* của La Hối sẽ khó tránh khỏi vấp váp...

@ *Nắm vững nốt Do :*

Nắm vững nốt Do là khi ta đưa kèn lên môi *thổi đúng ngay nốt Do ở ô số 8* của kèn đồng chuyển, và ô số 9 của kèn dị chuyển. Bỏ kèn ra, đưa kèn lên, lần nào ta cũng thổi đúng nốt Do, không sai chạy. Như vậy là ta đã "nắm vững nốt Do" để từ đó đoán định ra vị trí của các nốt khác một cách dễ dàng.

@ Sau khi đã nắm vững nốt Do, ta sẽ chơi hợp âm của Do là : *Do - Mi - Sol, Do - Sol - Mi, Mi - Sol - Do* lần lượt qua ba bực trầm, trung và bổng của cây kèn.

@ Khi ngậm kèn mà thấy lướt qua môi có vẻ khó là vì môi khô nên kèn di chuyển không thoải mái, gặp trường hợp này bạn nên *liếm môi cho ướt*, kèn sẽ lướt đi một cách dễ dàng.

@ Khi dò nốt ta sẽ gặp lúng túng, khi bấm cần mà thổi vẫn không ra âm hiệu đúng của nó, đó là vì :

1. Bạn quên bấm cần.
2. Bạn thổi không trúng lỗ.
3. Bạn có bấm cần nhưng thay vì *thổi ra* bạn lại *hút vào* (hoặc ngược lại).

Vậy cần phải bình tĩnh, kiểm tra xem mình xử lý đã đúng chưa. Đừng thấy khó mà bỏ qua.

@ Thấy những bài có 4, 5 dấu giáng hay 4, 5 dấu thăng đừng có "hoảng". Theo luật nhạc thì phải ghi cho đủ, kỳ thực trong bài có nhiều câu không dùng đến các dấu này và suốt bài chỉ có đôi lần phải *bấm cần* mà thôi.

@ Để dễ thổi, những bài có nhiều dấu hóa, nên *chuyển dịch* sang tông Do thì sẽ thuận lợi hơn.

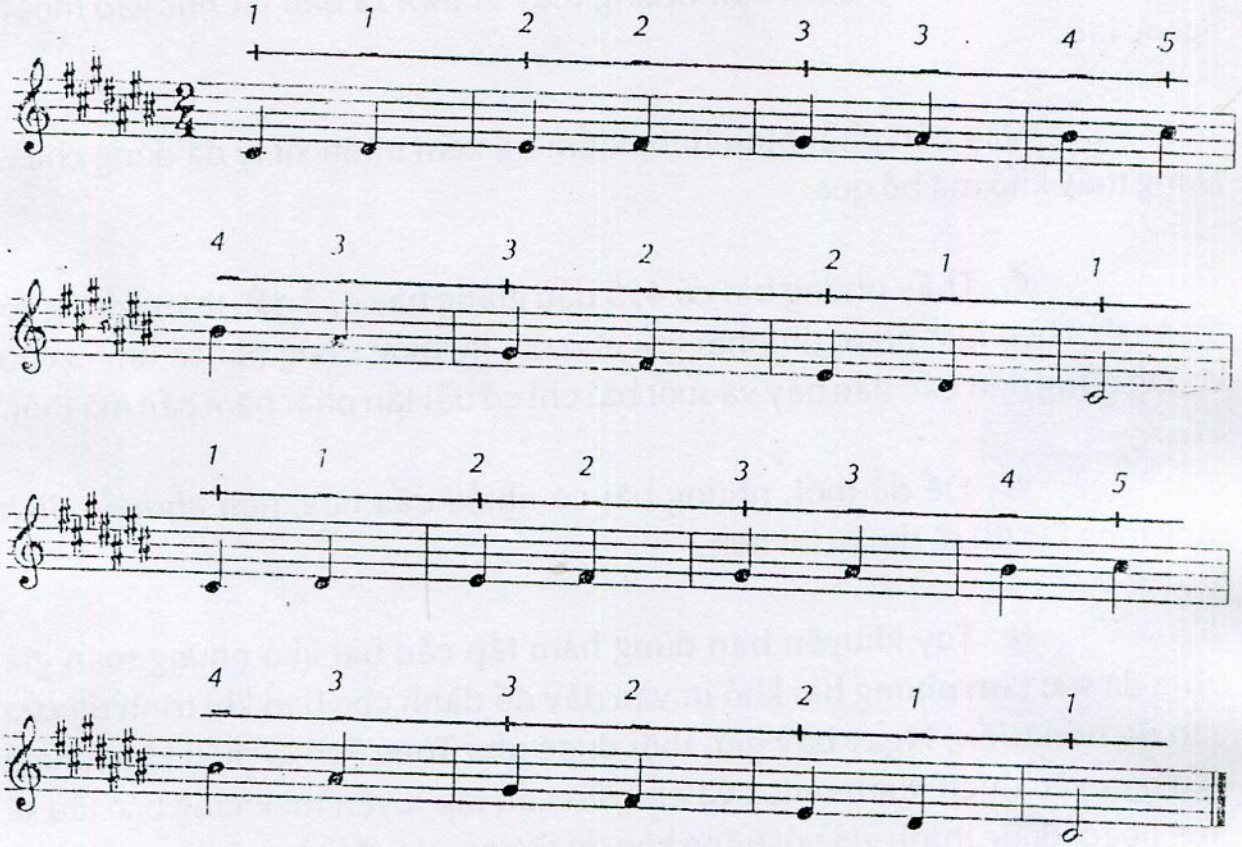
@ Tuy khuyên bạn đừng ham tập các bài khó nhưng soạn giả cũng đã sưu tầm những bài khó in vào đây để dành cho bạn khi trình độ của bạn đã tiến triển. Ngay bây giờ, thổi được như Tòng Sơn là điều khó nhưng nếu bạn yêu thích Harmonica và chuyên cần tập luyện thì không bao lâu sẽ "mê hoặc" được thính giả với tiếng kèn du dương, réo rắt của mình.

Trong tập này có nhiều bài thích hợp với Harmonica như *Hạ trắng, Green fields, Tristesse, Cerisier rose* mà nhiều bạn đã nghe Nghệ sĩ Tòng Sơn, nhạc sĩ lão luyện về Harmonica trình bày rất hấp dẫn.

@ Trên thực tế, chúng ta ít gặp những bài có năm bảy dấu thăng hay dấu giáng. Khi ta chơi kèn Harmonica (loại đồng chuyển) thì có nhiều dấu thăng (♯), dấu giáng (♭) cũng đừng ngại, cứ bấm cần khi thổi ra, lúc hút vào sẽ thấy không khó khăn gì.

Ví dụ :

Âm giai *Do thăng trưởng*, với 7 dấu thăng : Fa, Do, Sol, Ré, La, Mi, Si, *tất cả đều bấm cần* một lần, không bỏ ra, bấm vào nhiều lần nên rất dễ thổi.



Bài trên tuy có 7 dấu thăng nhưng nốt nào cũng bấm cần (bấm một lần rồi giữ luôn cho hết câu nhạc) nên ta thổi cũng như thổi gam Do trưởng không cần bấm vậy.

TẬP BẤM CẦN THỔI CÁC DẤU THĂNG VÀ GIÁNG

KÈN ĐỒNG CHUYỂN 12 LỖ

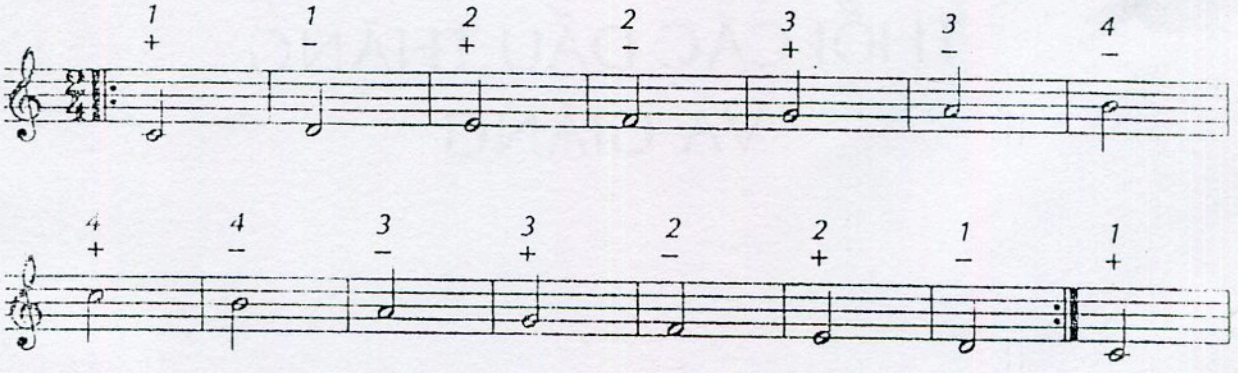
Phương pháp cầm kèn, thổi ra, hút vào cũng như rung tay, rung hơi đối với "Harmonica đồng chuyển" đều chẳng khác gì đối với "Harmonica di chuyển". Chỉ khác là loại đồng chuyển có thêm *cần bấm* mà công dụng là *để tạo ra các nốt thăng và giáng.*

Người ta dùng ngón trỏ của bàn tay mặt bấm sát cần về phía trái để có các nốt thăng, giáng có đánh dấu trên bản nhạc. Nếu không thuận dùng ngón trỏ thì dùng ngón cái, điều này không quan trọng, miễn thấy thuận tay là được.

Sau đây là những âm giai có dấu thăng và dấu giáng ở đầu khóa nhạc buộc bạn phải bấm cần. Trước hết bạn tập với bài tập, sau đó tập thổi những câu nhạc trong các bài nhạc của các nhạc sĩ nổi tiếng mà chúng tôi dẫn ra để làm thí dụ.

Trước hết là âm giai *Do trưởng* (không có dấu hóa thăng hay giáng) với âm giai tương đối của nó là *La thứ*, nơi bộ khóa không có dấu thăng hay giáng nhưng trong bài nhạc có lúc ta gặp những nốt Sol thăng.

DO TRƯỞNG



* Không bấm cần

Ví dụ :

GỬI GIÓ CHO MÂY NGÀN BAY

Trích đoạn - Sáng tác ĐOÀN CHUẨN - TỪ LINH



LA THỨ

(Âm giai tương đối của Do trưởng)



* *Bấm cần khi thổi 2 nốt Sol thăng ở ô số 7.*

VÍ DỤ :

SUỐI MƠ

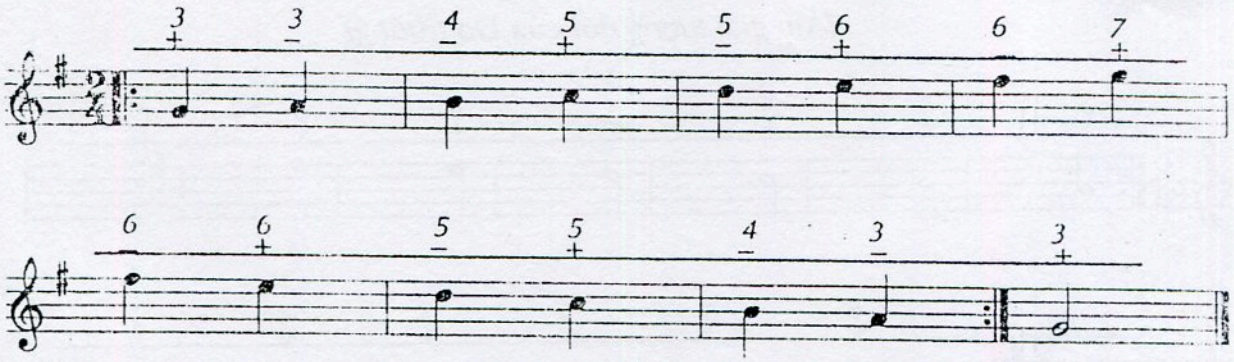
Trích đoạn - Sáng tác VĂN CAO



* *Chỉ bấm cần ở nốt Sol thăng ở ô số 7.*

SOL TRƯỞNG

(Một dấu thăng nơi nốt FA)



* *Bấm cần ở hai nốt Fa ở ô số 6. Tất cả các nốt Fa, dầu ở âm vực nào, cũng đều phải bấm cần khi hút vào.*

Ví dụ :

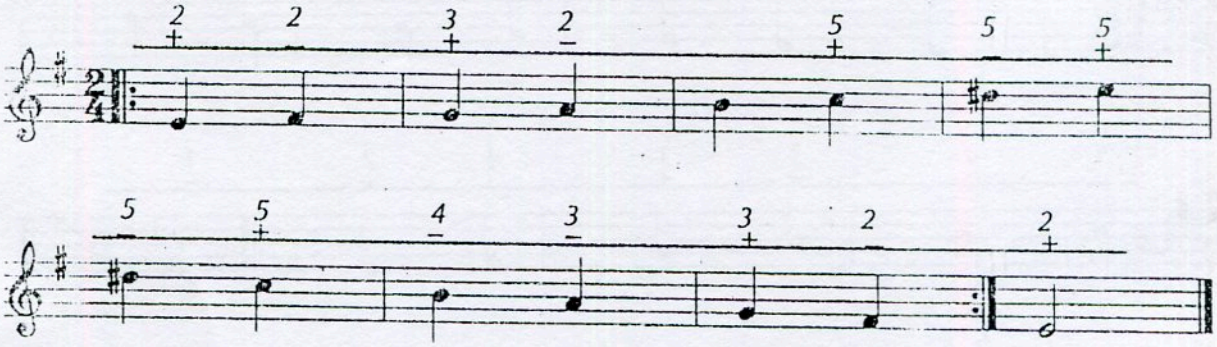
CHIẾN SĨ VIỆT NAM

Trích đoạn - Sáng tác VĂN CAO



MI THỨ

(Âm giai tương đối của Sol trưởng, cũng có dấu Fa thăng)



Ví dụ :

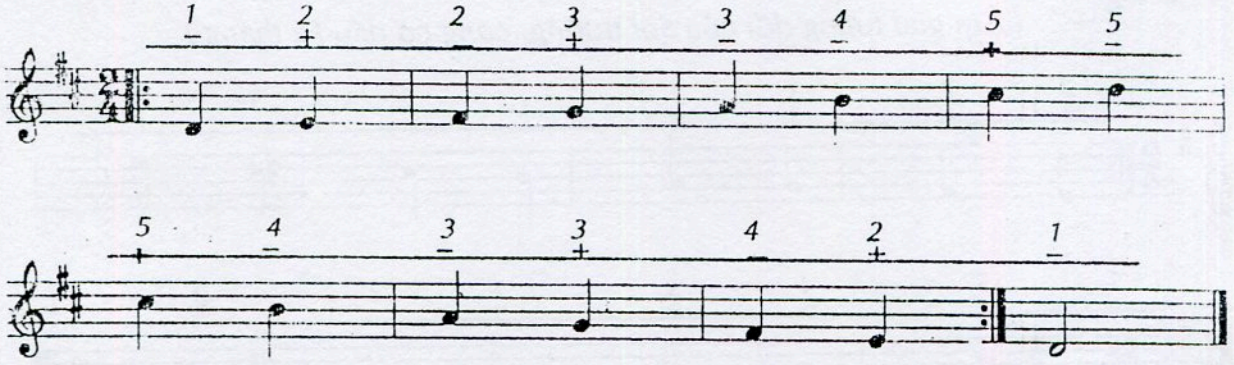
THƯƠNG MỘT NGƯỜI

Trích đoạn - Sáng tác TRỊNH CÔNG SƠN



RÉ TRƯỞNG

(Có hai dấu thăng : Fa và Do)



Ví dụ :

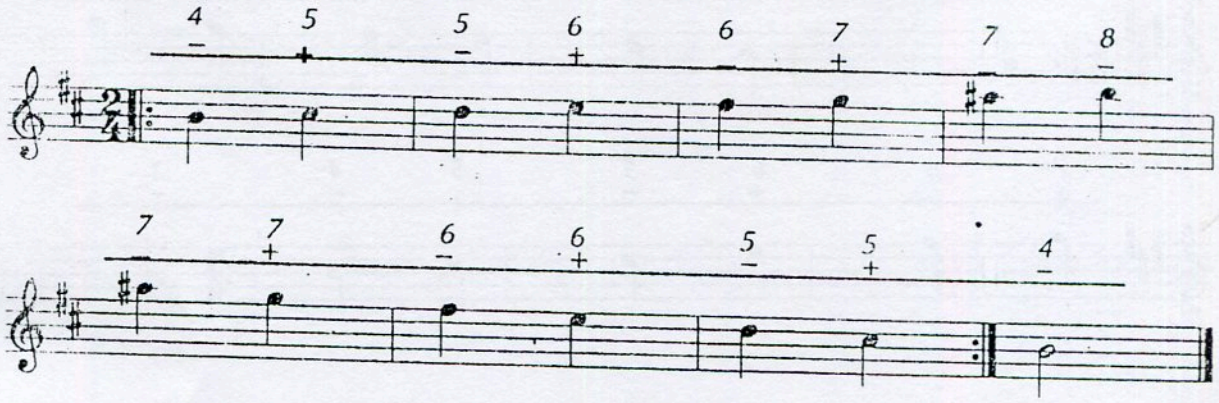
HÀ NỘI MÙA THU

Trích đoạn - Sáng tác VŨ THANH



SI THỨ

(Âm giai tương đối của Ré trưởng, cũng có 2 dấu thăng : Fa và Do)



Ví dụ :

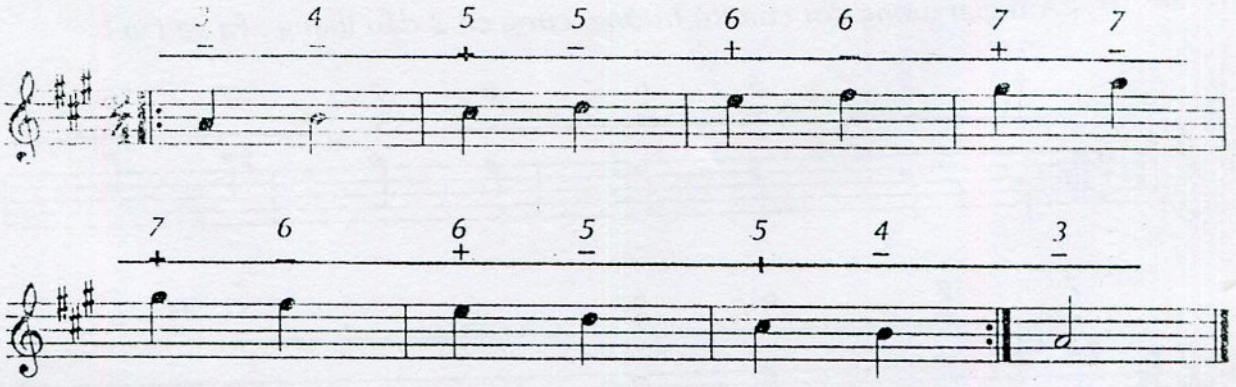
YÊU DẤU TÀN THEO

Trích đoạn - Sáng tác TRỊNH CÔNG SƠN



LA TRƯỞNG

(Có 3 dấu thăng : Fa, Do, Sol.)



Ví dụ :

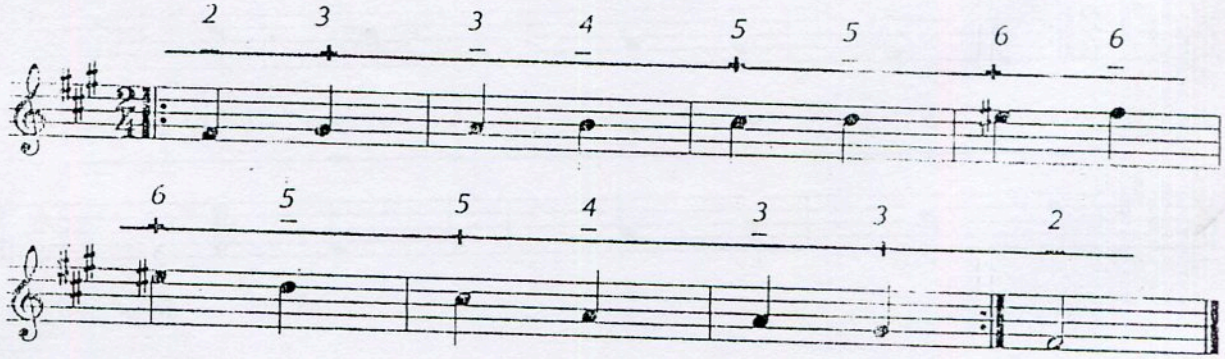
QUỲNH HƯƠNG

Trích đoạn - Sáng tác TRỊNH CÔNG SƠN



FA THĂNG THỨ

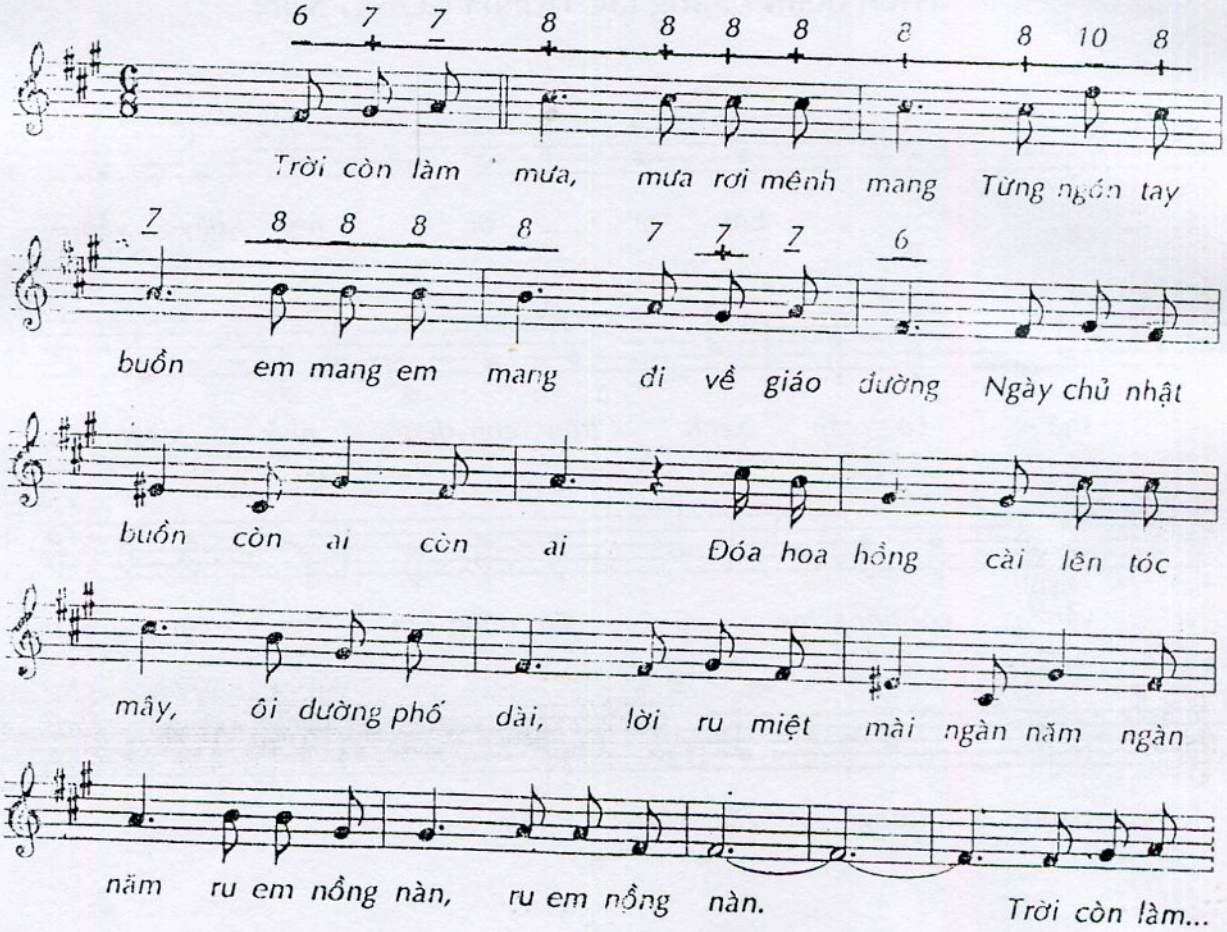
(Âm giai tương đối của La trưởng, cũng có 3 dấu thăng : Fa, Do, Sol.)



Ví dụ :

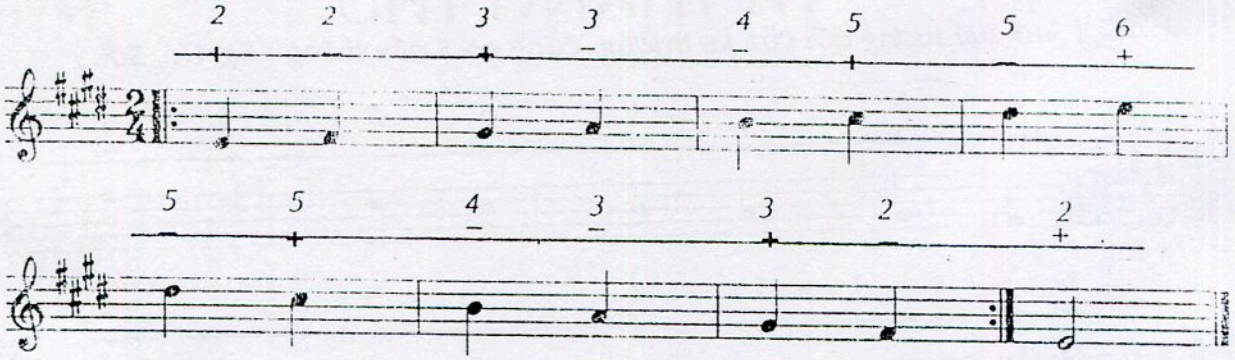
TUỔI ĐÁ BUỒN

Trích đoạn - Sáng tác TRỊNH CÔNG SƠN



MI TRƯỞNG

(Có 4 dấu thăng : Fa, Do, Sol, Ré)



Ví dụ :

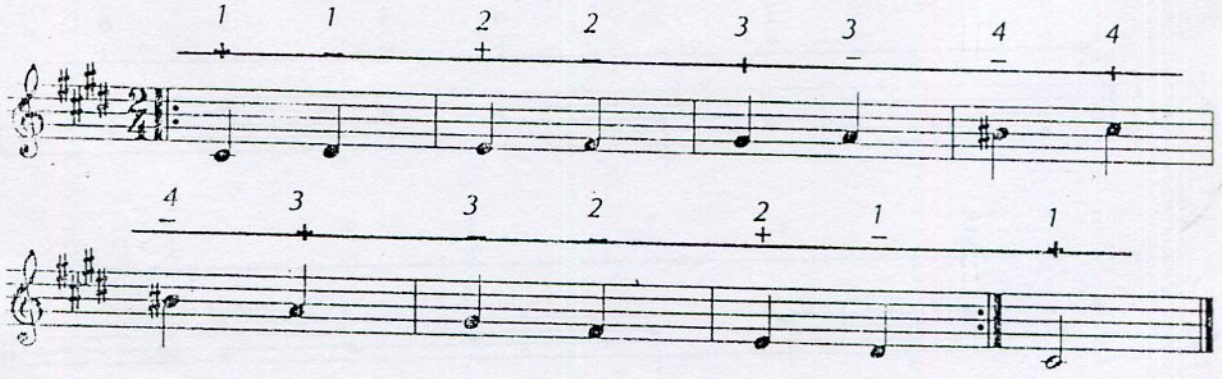
EM CÒN NHỚ HAY EM ĐÃ QUÊN

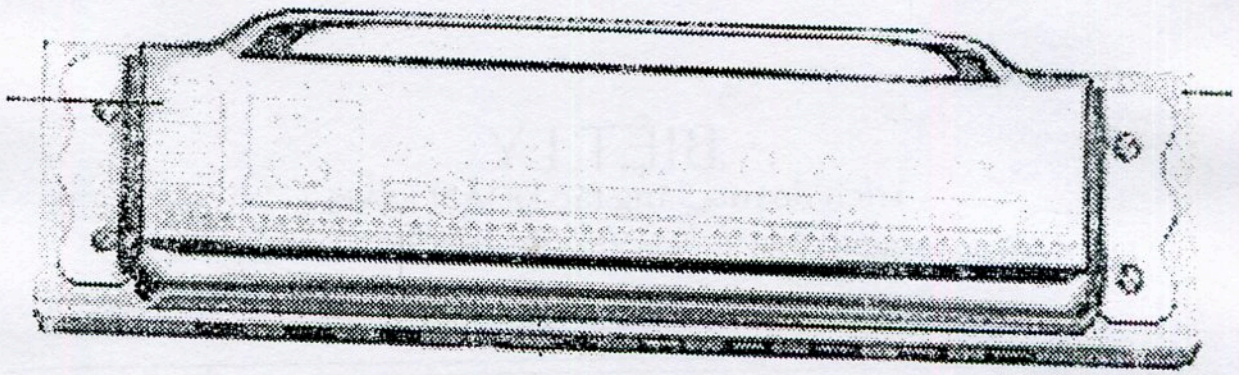
Trích đoạn - Sáng tác TRỊNH CÔNG SƠN

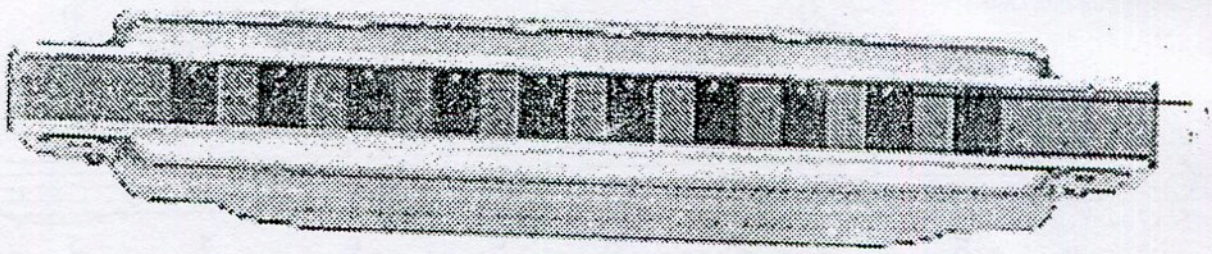


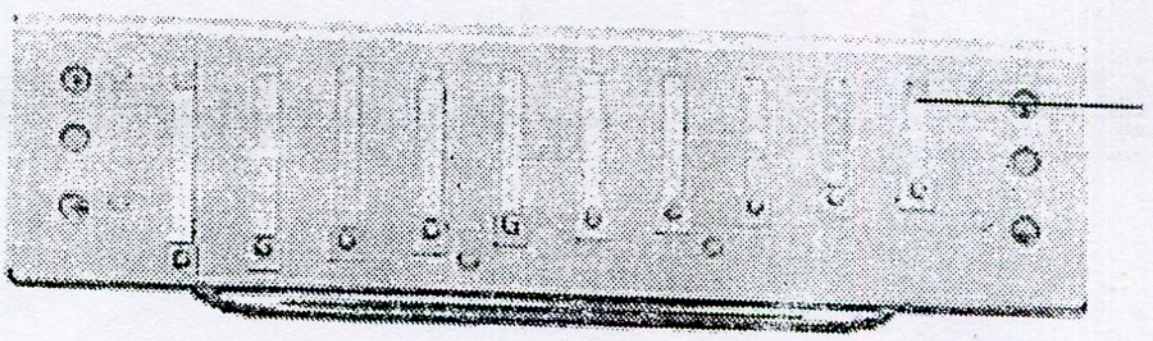
DO THĂNG THỨ

(Âm giai tương đối của Mi trưởng, cũng có 4 dấu thăng : Fa, Do, Sol, Ré)



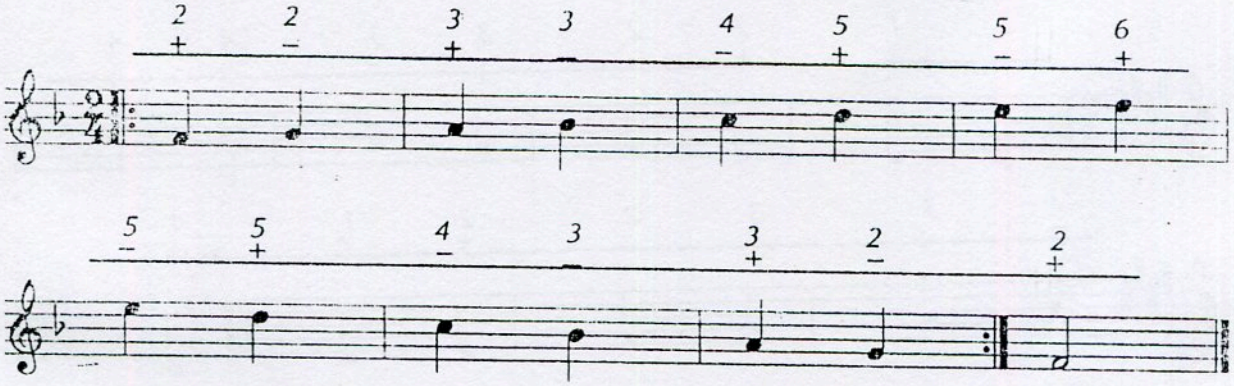






FA TRƯỞNG

(Với dấu Si giáng)



Ví dụ :

BIỆT LY

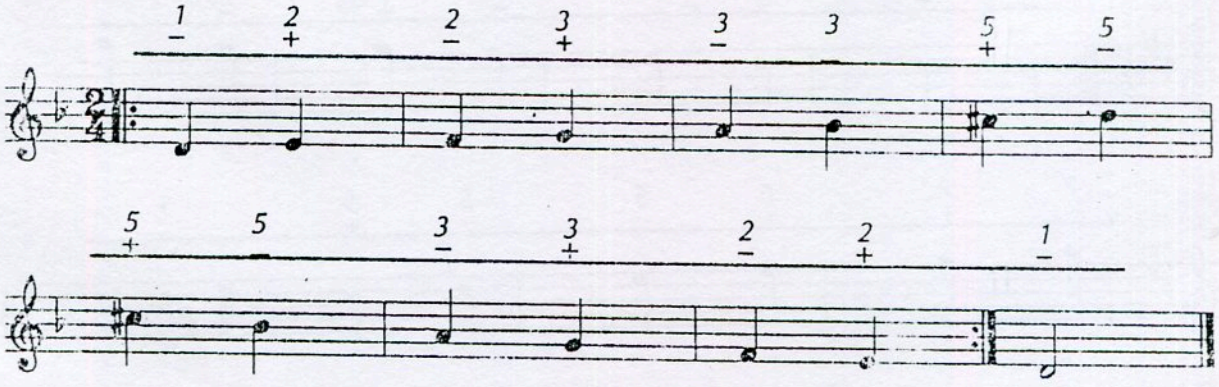
Trích đoạn - Sáng tác DOÃN MẪN

(Tập thổi ở âm vực trung)



RÉ THỨ

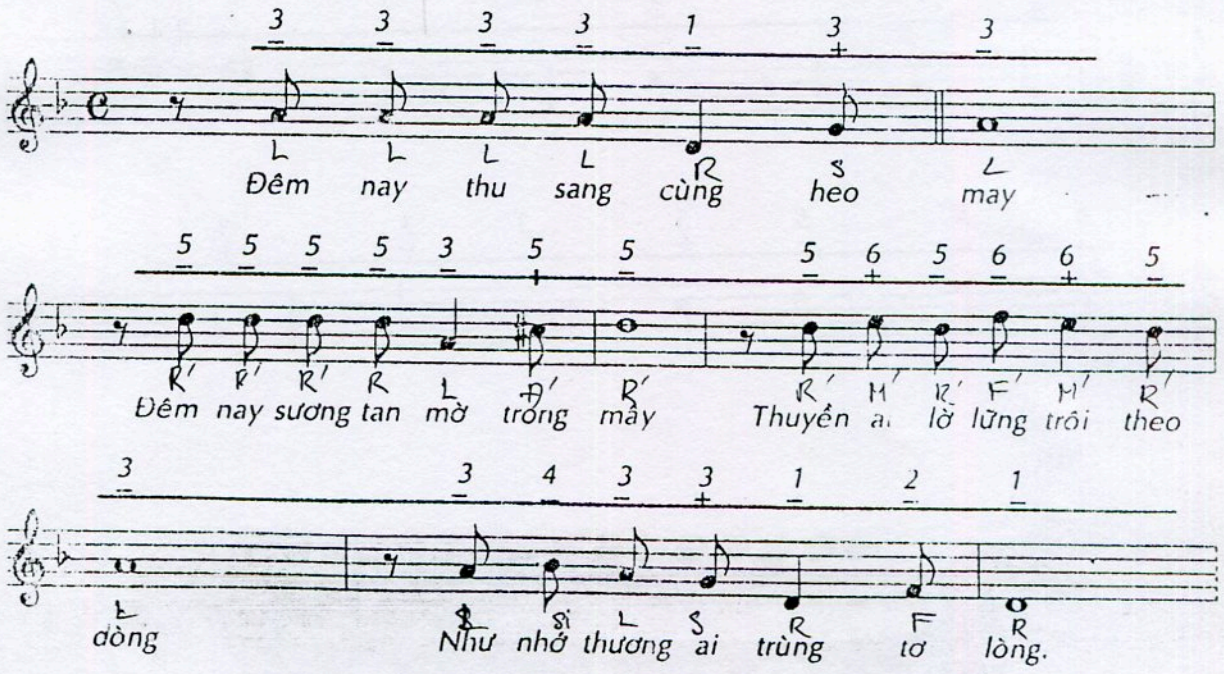
(Âm giai tương đối của Fa trưởng, có dấu Si giáng)



Ví dụ :

CON THUYỀN KHÔNG BẾN

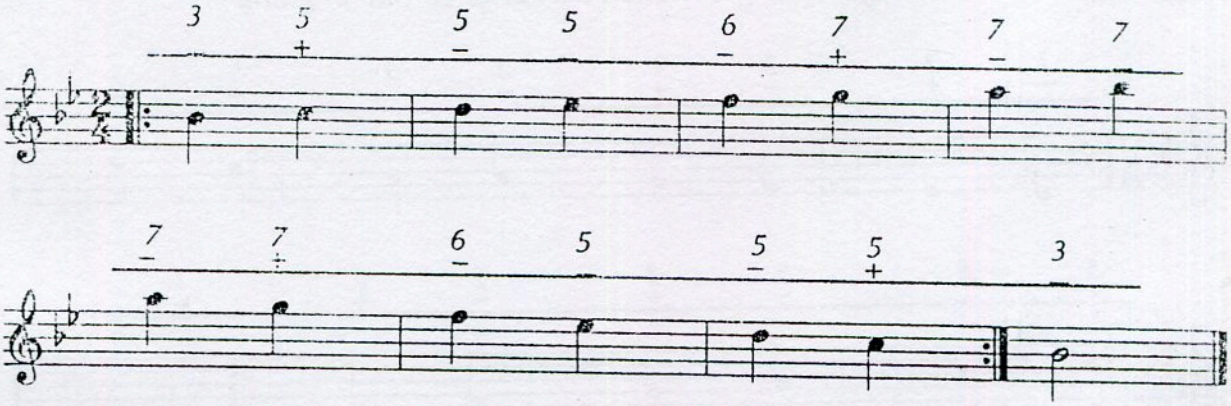
Trích đoạn - Sáng tác ĐẶNG THẾ PHONG



(Để ý : Trong ba dòng nhạc này chỉ có 2 chỗ bấm cần, đó là nốt Do thăng và Si giáng).

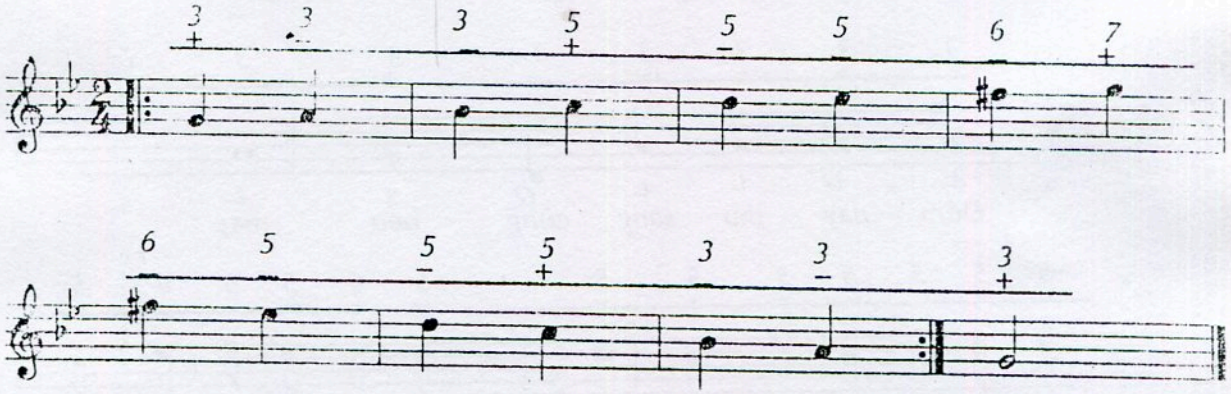
SI GIÁNG TRƯỞNG

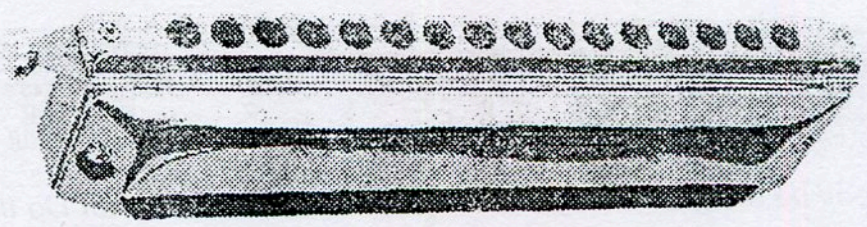
(Với 2 dấu giáng : Si và Mi)



SOL THỨ

(Âm giai tương đối của Si giáng trưởng, có 2 dấu giáng Si và Mi)





Ví dụ :

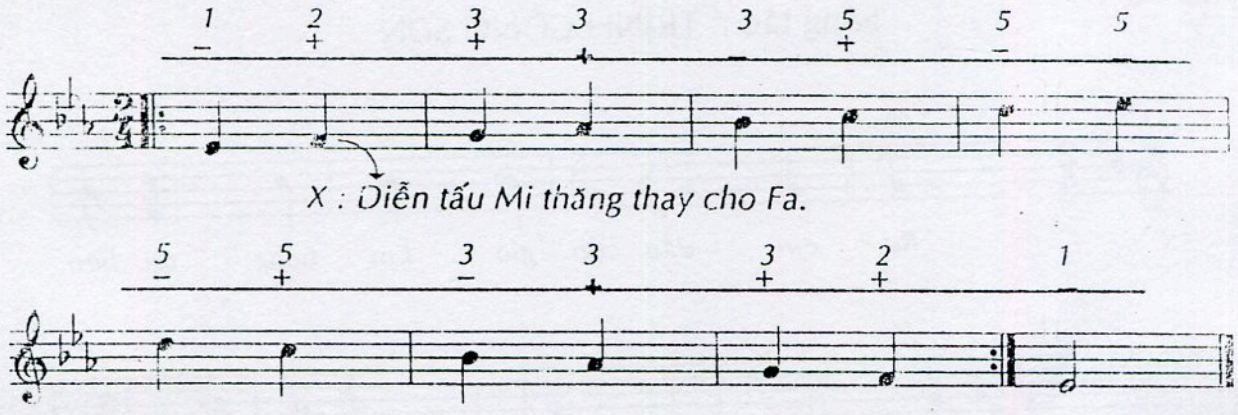
RU TÌNH

Sáng tác : TRỊNH CÔNG SƠN



MI GIÁNG TRƯỞNG

(Có ba dấu giáng : Si, Mi, La.)



Ví dụ :

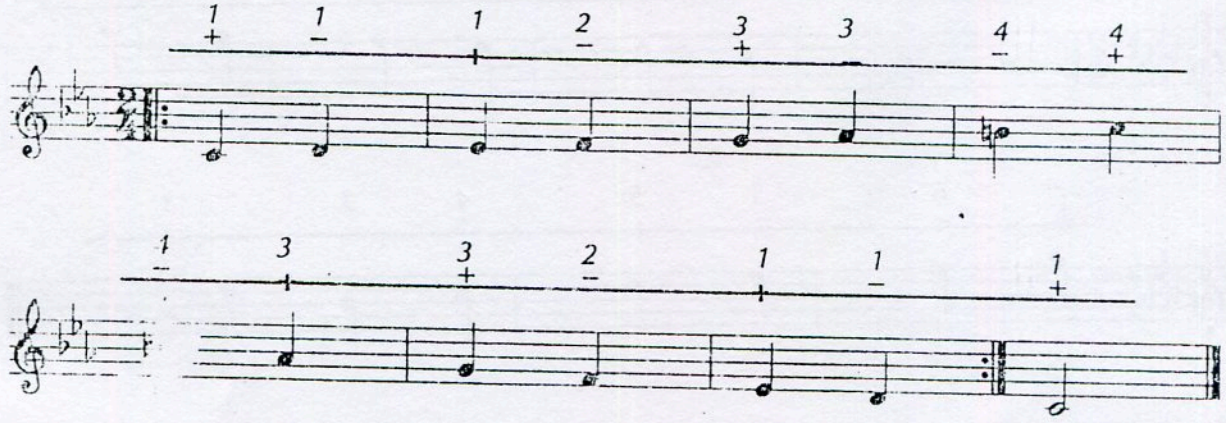
MÙA THU KHÔNG TRỞ LẠI

Trích đoạn - Sáng tác PHẠM TRỌNG CẦU



DO THỨ

(Âm giai tương đối của Mi giáng trưởng, có 3 dấu giáng : Si, Mi, La.)

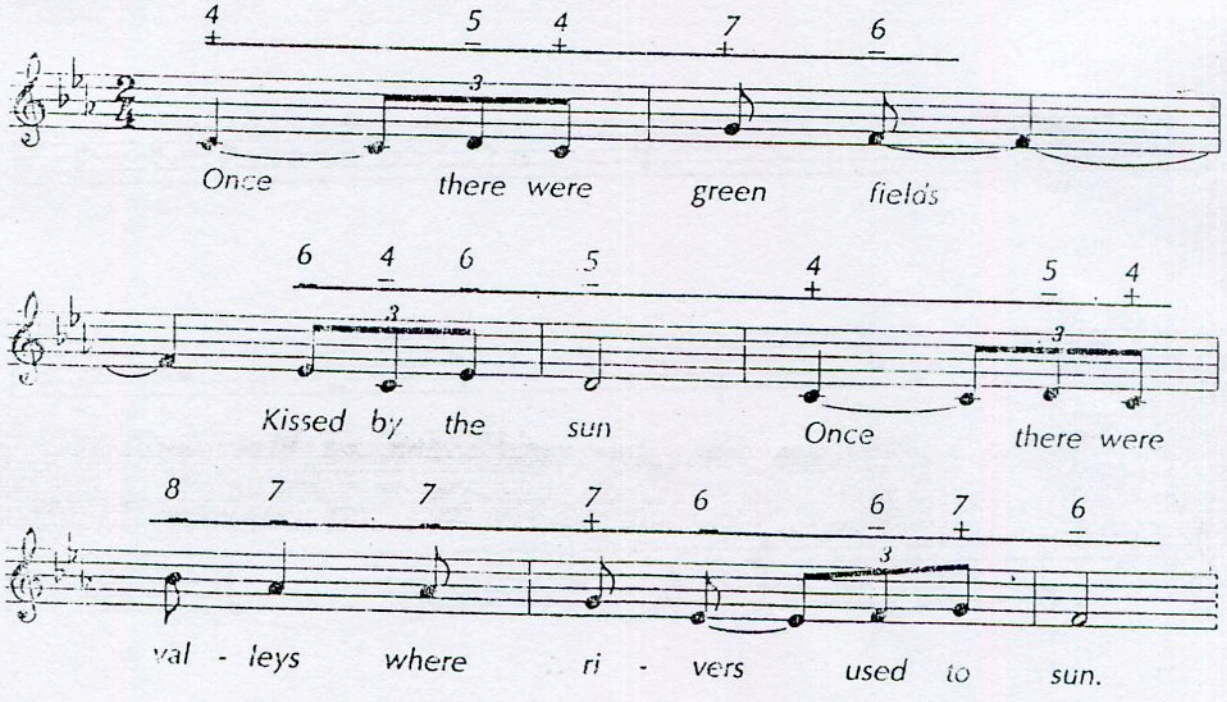


Ví dụ :

GREENS FIELDS

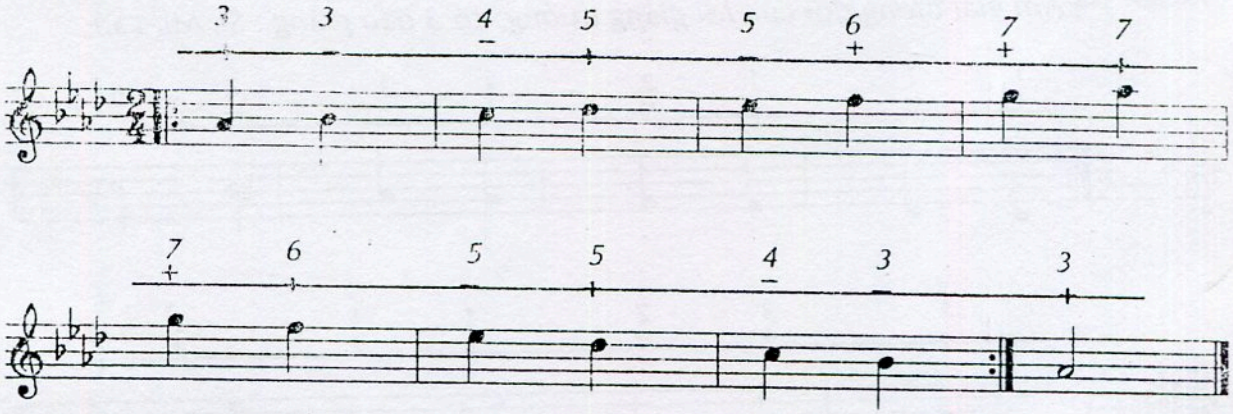
(ĐỒNG XANH)

Trích đoạn - Sáng tác NHẠC NƯỚC NGOÀI



LA GIÁNG TRƯỞNG

(Có 4 dấu giáng : Si, Mi, La, Ré.)



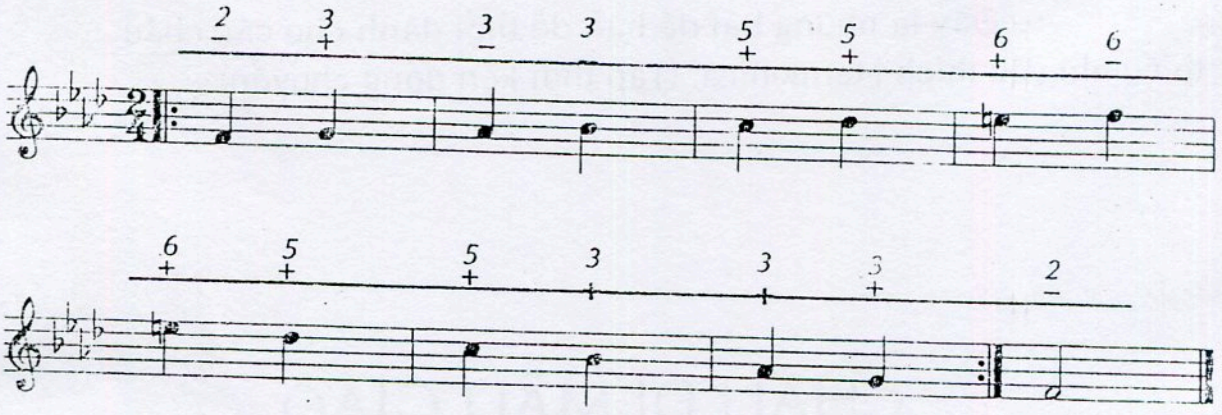
Ví dụ :

DÂN CA NGA

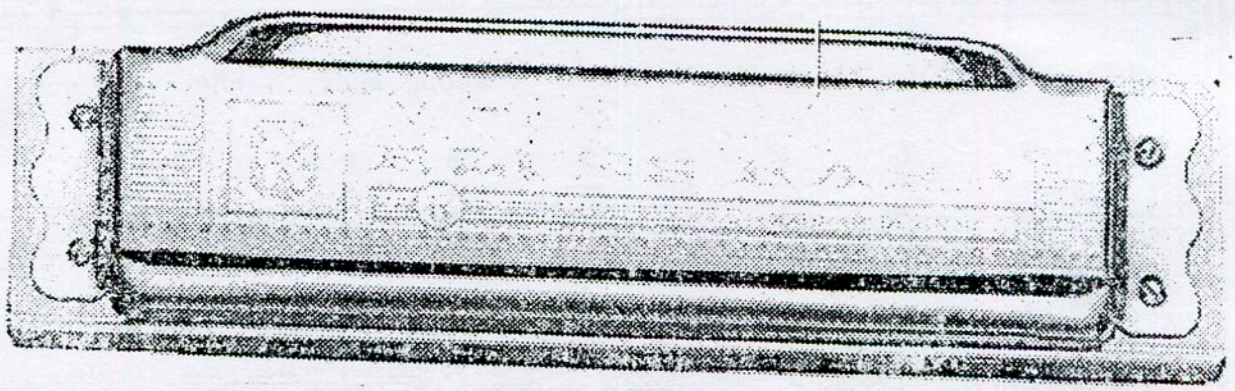


FA THỨ

(Âm giai tương đối của La giáng trưởng, có 4 dấu giáng : Si, Mi, La, Ré.)



HARMONICA



NHỮNG BÀI DÀNH CHO THIẾU NHI

Đây là những bài dễ hát, dễ thổi dành cho các cháu thiếu nhi yêu thích Harmonica. (Tập thổi kèn đồng chuyển)

CHÁU ĐI MẪU GIÁO

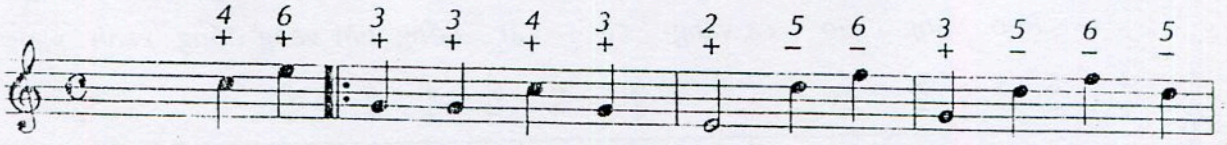
Sáng tác : PHẠM MINH TUẤN



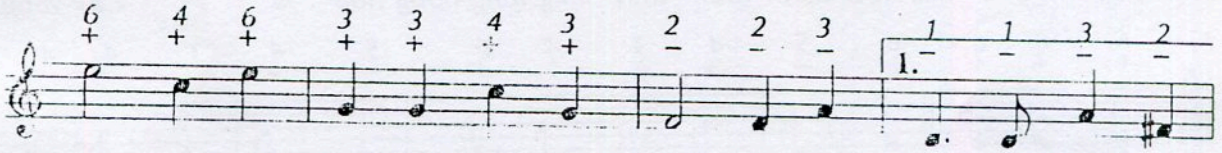
EM LÀ HOA HỒNG NHỎ

Sáng tác : TRỊNH CÔNG SƠN

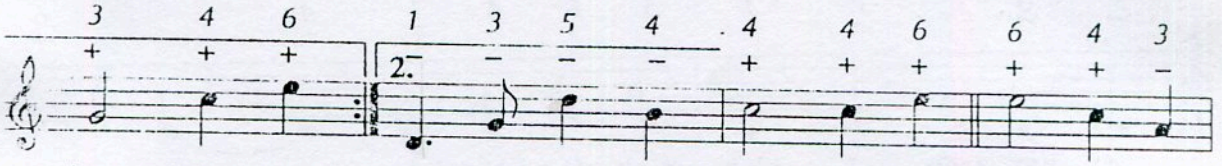
(Kèn đồng chuyển)



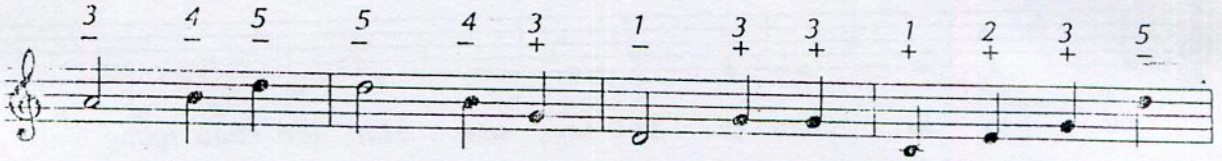
Em sẽ là mùa xuân của mẹ Em sẽ là màu nắng của
...hồng nằm mơ màng ngủ Em gối đầu trên những vần



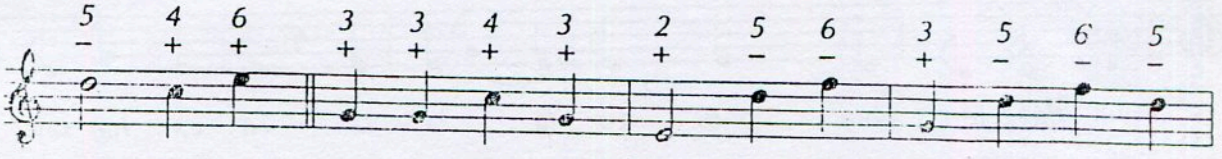
cha Em đến trường học bao điều lạ Môi biết cười là những nụ
thơ Em thấy mình là hoa hồng nhỏ Bay giữa...



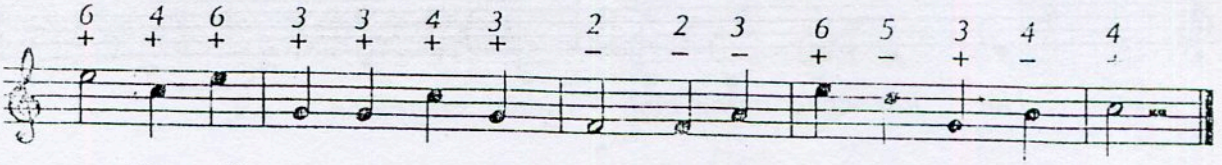
hoa. Trang sách...
...đời làm mát ngày qua Trời mênh mông đất hiền



hòa Bàn chân em đi nhè nhẹ đưa em vào tình người bao



la Cây có rừng bầy chim làm tổ Sông có nguồn từ suối chảy



ra Tim mỗi người là quê nhà nhỏ Tình nồng thắm như mặt trời xa.

REO VANG BÌNH MINH

Sáng tác : LƯU HỮU PHƯỚC

(Kèn đồng chuyển)



TRỐNG CƠM

DÂN CA QUAN HỌ BẮC NINH

(Kèn đồng chuyển)

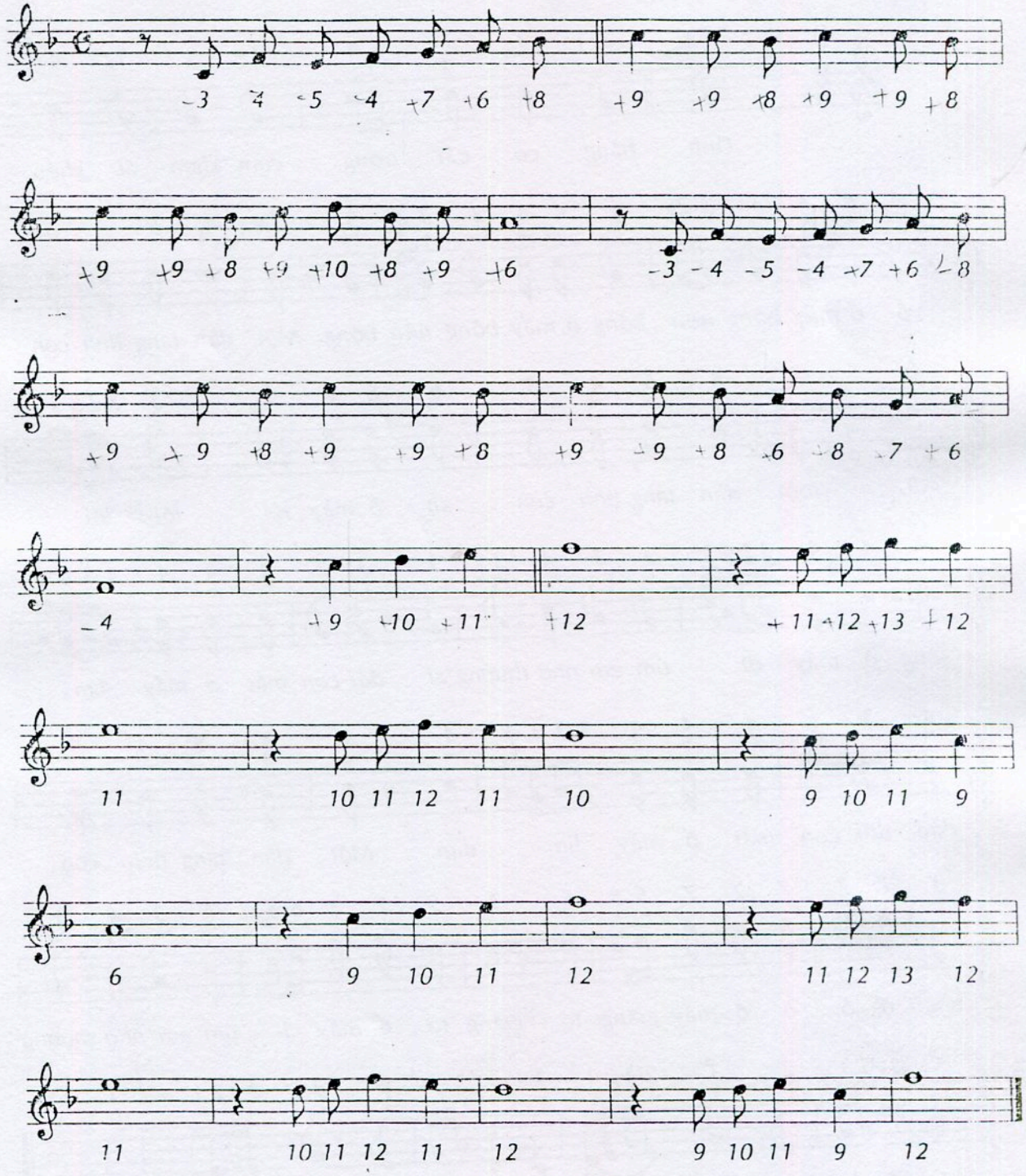


NEVER ON SUNDAY

(KHÔNG CÓ NGÀY CHỦ NHẬT)

(Kèn dị chuyển)

Cha cha cha



LE JOUR LE PLUS LONG

(NGÀY DÀI NHẤT)

(Kèn dị chuyển)



SILENT NIGHT
(ĐÊM THÁNH VÔ CÙNG)

(Kèn dị chuyển)



JINGLE BELL

(Kèn dị chuyển)



LÀNG TÔI

Sáng tác : VĂN CAO

(Dùng cho cả hai loại kèn dị chuyển và đồng chuyển tông Do)



LÊN ĐÀNG

(Dùng cho cả hai loại kèn dị chuyển và đồng chuyển tông Do)

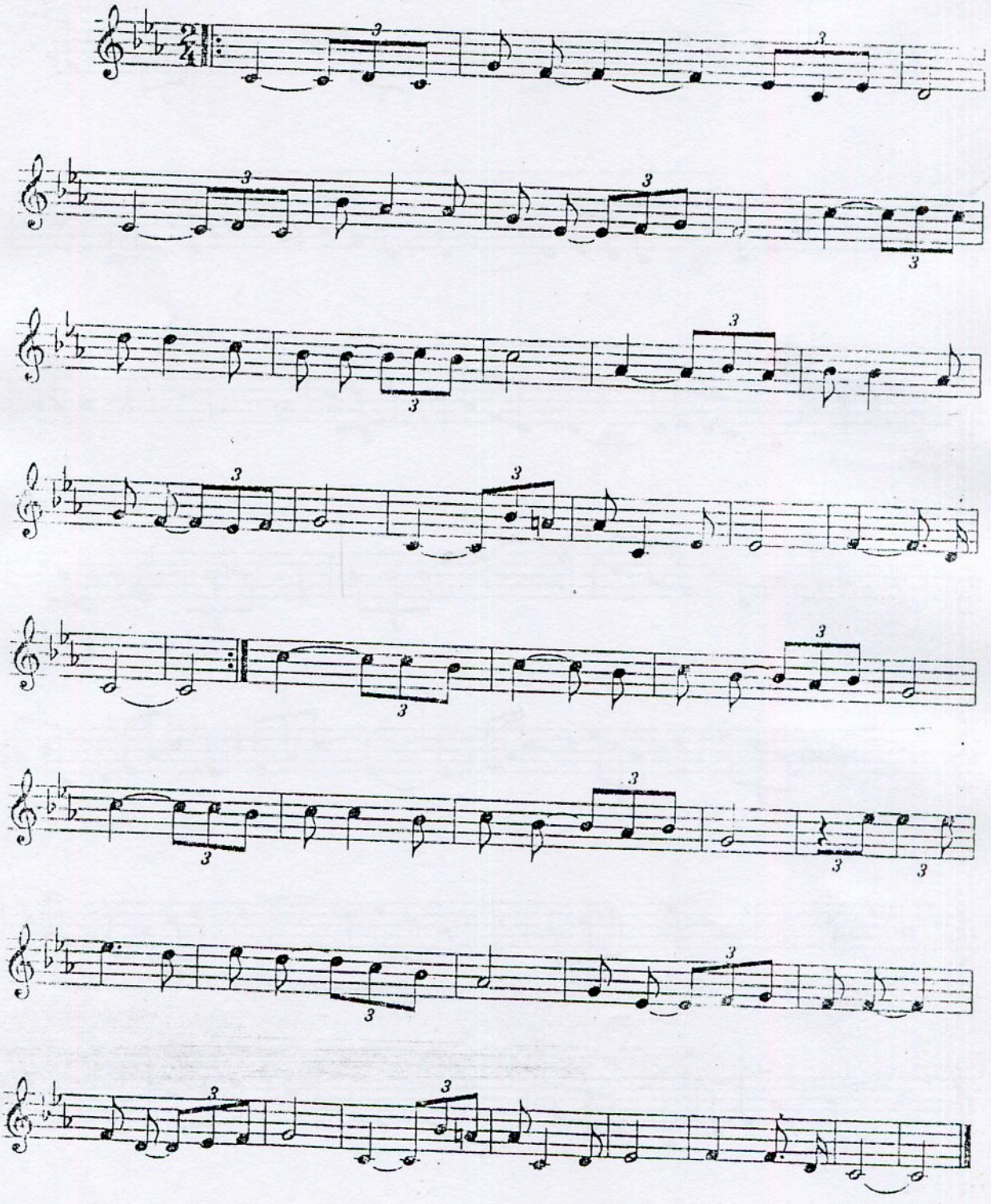
Nhạc : LƯU HỮU PHƯỚC
Lời : HUỲNH VĂN TIỂNG



GREENS FIELDS

(ĐỒNG XANH)

(Kèn đồng chuyển)



HẠ TRẮNG

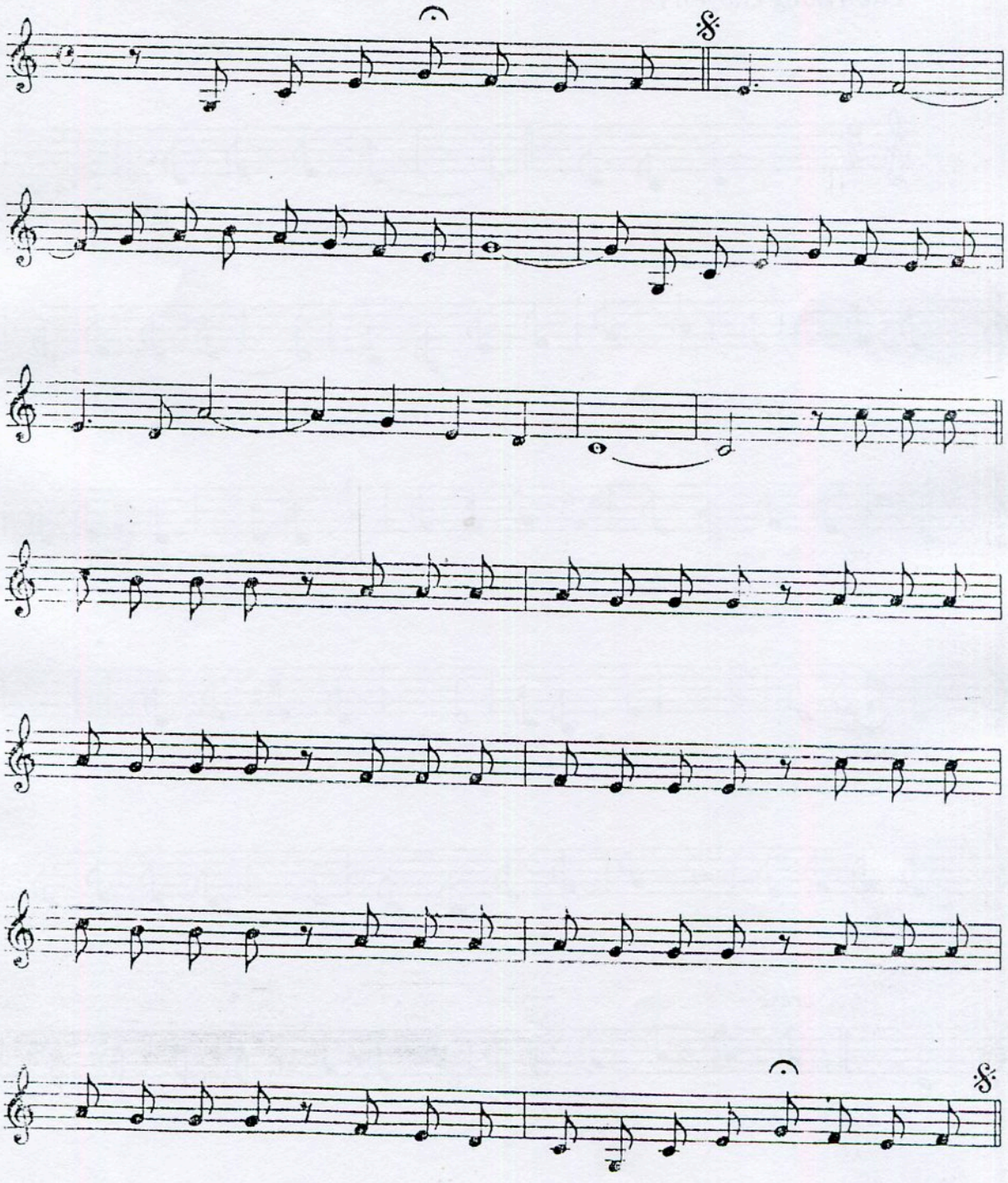
Sáng tác : TRỊNH CÔNG SƠN

(Kèn đồng chuyển)



CÉRISIER ROSE

(Kèn đồng chuyển)



TRISTESSE

Sáng tác : FRÉDERIC CHOPIN

(Kèn đồng chuyển)




f
ppp

VACILON

(Kèn đồng chuyển)



BÀI CA TẠM BIỆT

(Dùng hát khi chia tay sau các cuộc họp bạn, cắm trại, picnic...)

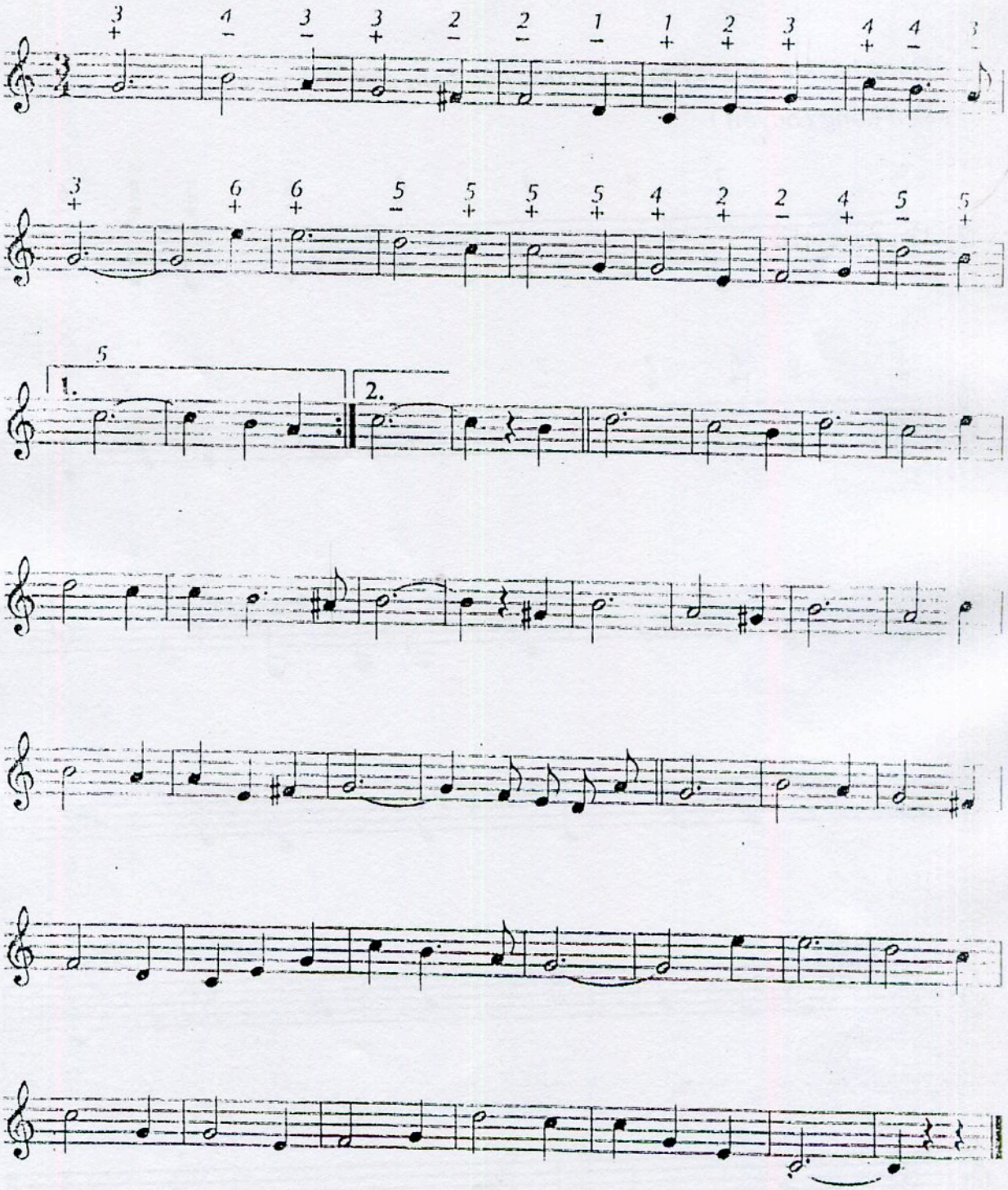
(Kèn đồng chuyển)



KHÚC HÁT THANH XUÂN

(WHEN WE WERE YOUNG)

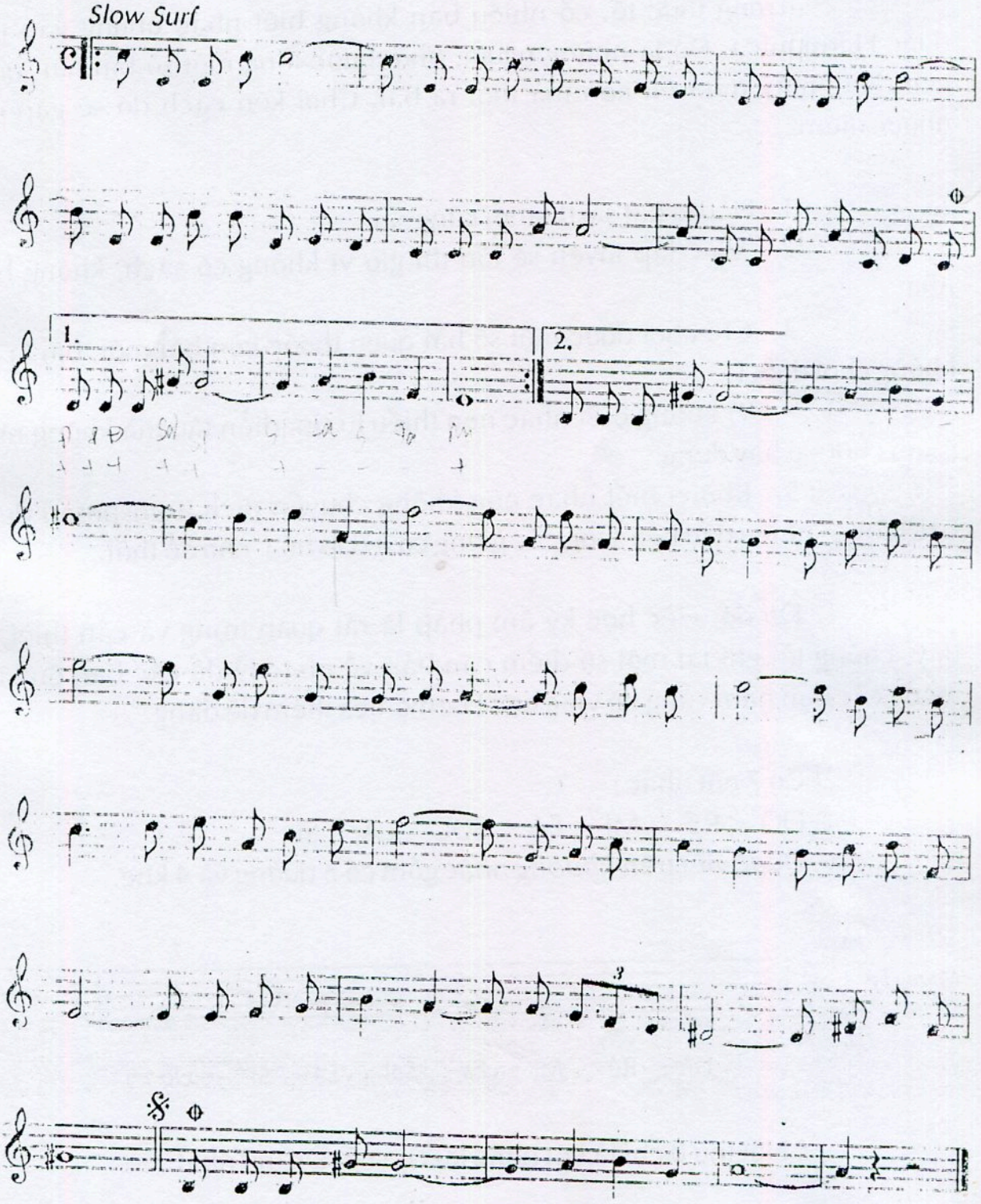
(Kèn đồng chuyển)



LOVE STORY

(Kèn đồng chuyển)

Slow Surf



ÔN TẬP NHẠC LÝ

Trong thực tế, có nhiều bạn không biết nhạc nhưng vẫn thổi được Harmonica. Đó là những người, nhờ thuộc lòng một số bài hát, quen giai điệu, mày mò trên kèn mà thổi ra bài. Chơi kèn cách đó sẽ gặp các nhược điểm :

1. Nếu ta hát sai thì thổi cũng sai
2. Việc tập luyện sẽ tốn thì giờ vì không có sách, không biết nhạc.
3. Chỉ chơi được một số bài quen thuộc còn bài mới, bài lạ thì không chơi được.
4. Vì không biết nhạc nên thiếu tự tin, diễn tấu mà không rõ là mình chơi sai hay đúng.
5. Không biết nhạc nên không chuyển dịch (transposer) được các bản có nhiều dấu hóa sang các giọng có ít dấu hóa cho dễ thổi...

Do đó, việc học ký âm pháp là rất quan trọng và cần thiết. Ở đây, chúng tôi ghi lại một số điểm căn bản về nhạc lý để các bạn ôn tập, mong các bạn nắm vững để việc học Harmonica thêm dễ dàng.

Có 7 nốt nhạc :

DO RÉ MI FA SOL LA SI

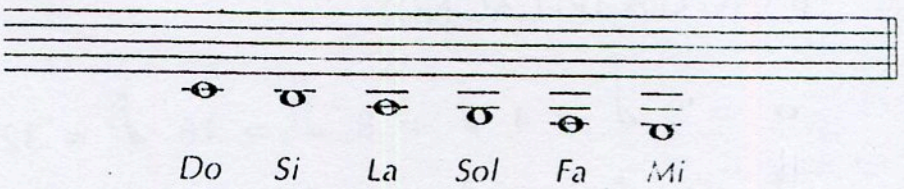
Được viết trên *khuông nhạc* gồm có 5 đường và 4 khe.



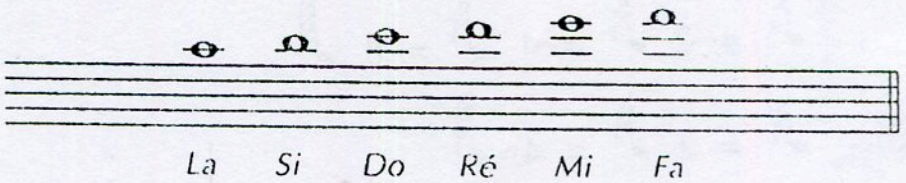
* Nốt thứ 8 chỉ là nốt nhắc lại của nốt Do thứ nhất.

Muốn viết những nốt thấp dưới khuông nhạc hay những nốt cao trên khuông nhạc, ta phải kẽ thêm những *đường* và *khe phụ* :

Những nốt thấp viết trên những đường và khe phụ :



Những nốt cao viết trên những đường và khe phụ :



TÊN NỐT NHẠC, HÌNH DÁNG VÀ GIÁ TRỊ DÀI NGẮN

1. Nốt tròn :
2. Nốt trắng :
3. Nốt đen :
4. Nốt móc :
5. Nốt móc hai :
6. Nốt móc ba :
7. Nốt móc bốn :

CAO ĐỘ : Độ phân biệt cao, thấp của nốt nhạc : Nốt La cao hơn nốt Sol, nốt Do thấp hơn nốt Ré...

TRƯỜNG ĐỘ : Độ dài ngắn của các nốt : Nốt tròn dài hơn nốt trắng, Nốt móc nhanh hơn nốt đen...

BẢNG GIÁ TRỊ CÁC NỐT

1 tròn = 2 = 4 = 8 = 16 = 32 = 64

1 trắng = 2 = 4 = 8 = 16 = 32

1 đen = 2 = 4 = 8 = 16

1 móc = 2 = 4 = 8

1 móc hai = 2 = 4

1 móc ba = 2

1 móc bốn = 1

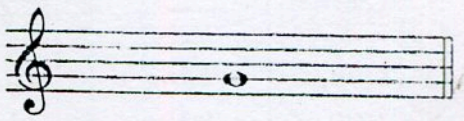
BỘ KHÓA : Mởđầu một bản nhạc bao giờ cũng có bộ khóa nơi đó người ta ghi :

- Dấu khóa Fa hay khóa Sol.
- Cho biết có dấu thăng, dấu giáng không.
- Bài nhạc thuộc nhịp mấy : nhịp $\frac{2}{4}$, nhịp $\frac{3}{4}$ hay nhịp $\frac{4}{4}$ ...
- Những ký hiệu cho biết nên diễn tả bài nhạc theo tính chất nào : hùng tráng, buồn chậm, trang nghiêm hay vui hoạt.

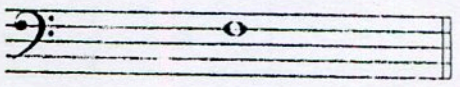
KHÓA NHẠC :

Có 3 khóa nhạc là khóa Sol, Fa và Do, nhưng thông dụng nhất là 2 khóa Sol và Fa.

Khóa Sol : Nốt Sol nằm trên đường kẻ thứ 2 từ dưới lên.



Khóa Fa : Nốt Fa kể từ chấm khởi đầu của hình khóa nằm giữa 2 chấm.



Hiện nay người ta dùng khóa Sol để viết bài đàn, bài ca...

Khóa Fa dùng riêng cho các nhạc khí có những nốt trầm như Piano, Organ...

NỐT NHẠC CÓ CHẤM :

Nốt nhạc nào có một chấm kèm sau được tăng thêm một nửa độ dài của nó.

Ví dụ :

Nốt trắng có chấm (𝅗𝅥.), nguyên là dài 2 phách, nhưng thêm chấm được tính thêm một nửa giá trị, vậy trắng có chấm được kể là 3 phách.

𝅝. = tròn có chấm được kể là 6 phách = 6 đen.

𝅗𝅥. = trắng có chấm bằng 3 đen ♩ ♩ ♩

♩. = đen có chấm bằng một phách rưỡi = ♪ ♪ ♪

Các nốt khác cũng theo cách này mà tính.

DẤU LẶNG :

Có 7 dấu lặng. Gặp dấu lặng thì phải ngưng hát, ngưng đàn, dài ngắn tùy theo giá trị của dấu :



NHỊP, PHÁCH, Ô NHỊP, VẠCH NHỊP, DẤU HẾT



NHỊP :

Nhịp là một phần độ dài chia đều trong một bản nhạc thể hiện bằng những vạch thẳng đứng. Giữa hai vạch đó là một ô nhịp. Người ta gọi đó là *một trường canh* (mesure).

ĐỔI KHÓA :

Ở đầu bộ khóa ghi nhịp $\frac{2}{4}$, không có dấu thăng và giáng, nay bỗng thấy xuất hiện 3 dấu thăng, ấy là do nhạc sĩ muốn đổi âm thể, từ *La thứ* (không thăng, giáng) chuyển sang *La trưởng* có 3 dấu thăng và đổi nhịp từ $\frac{2}{4}$ sang $\mathbf{C}$ là nhịp 4, chậm hơn.

DẤU HẾT :

Gặp chỗ nào có hai vạch đôi thẳng đứng, vạch sau đậm nét hơn vạch trước thì đó là điểm chấm dứt của bài nhạc. Có nơi người ta ghi chữ HẾT, FIN hay FINE.

ĐỘ DÀI CỦA CÁC Ô NHỊP :

Độ dài của các ô nhịp phải đồng đều nhau, Nếu bài nhạc thuộc nhịp $\frac{3}{4}$ thì mỗi ô nhịp trong đó các nốt dầu dài ngắn khác nhau, cộng lại phải đủ 3 phách, không được thừa hay thiếu.

Ví dụ :

Bài *"Con thuyền không bến"* của Đặng Thế Phong.



Bài này, đầu khóa ghi nhịp **C**

Các bạn đếm xem, các nốt ở trong mỗi ô nhịp cộng lại đều bằng nhau, mỗi ô 4 phách. Độ dài của ô nhịp phải phù hợp với *dấu báo nhịp ghi ở đầu bài.*

PHÁCH :

Phách là một phần trường độ chia đều của nhịp. Có người gọi phách là thì (Temps).

Số phách trong nhịp thường là 2, 3, hoặc 4.

CÁC LOẠI NHỊP :

Nhịp $\frac{2}{4}$ đọc là hai bốn hoặc gọi tắt là nhịp hai.

Nhịp $\frac{3}{4}$ đọc là ba bốn hoặc gọi tắt là nhịp ba.

Nhịp $\frac{4}{4}$ hoặc $\mathbf{C}$ đọc là nhịp bốn bốn hoặc gọi tắt là nhịp bốn.

Trên đây là những *nhịp đơn*. Còn các *nhịp kép* như :

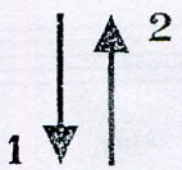
Nhịp $\frac{3}{8}$, nhịp $\frac{6}{8}$, $\frac{12}{8}$.

CÁCH ĐÁNH NHỊP :

Dùng bàn tay vạch những đường lên xuống, qua lại để cầm mực mà hát hay đàn cho nhịp nhàng, hòa đồng đừng so le, đó gọi là đánh nhịp.

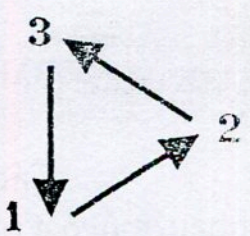
Thường dùng tay phải để đánh nhịp, cũng gọi là bắt nhịp. Nhạc trưởng dàn nhạc lớn thì dùng cả hai tay hoặc cầm *chiếc đũa* để điều khiển.

- Các nhịp : $\frac{2}{1}$ $\frac{2}{2}$ $\frac{2}{4}$ $\frac{2}{8}$



Đánh theo cách này :

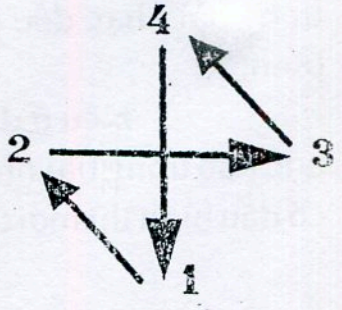
- Các nhịp : $\frac{3}{1}$ $\frac{3}{2}$ $\frac{3}{4}$ $\frac{3}{8}$



Bàn tay đưa thẳng xuống,
sang bên mặt, sau cùng đi chéo lên.

- Các nhịp : $\frac{4}{1}$ $\frac{4}{2}$ $\frac{4}{4}$ $\frac{4}{8}$

Bàn tay đi thẳng xuống,
rẽ chéo vào giữa, đi ngang
sang phải, sau cùng đi chéo lên.



DẤU HÓA

Dấu hóa là dấu biến đổi các nốt tự nhiên khiến các nốt đó *thăng lên nửa cung hoặc giáng xuống nửa cung hay một cung.*

Có 5 dấu hóa :

1. Dấu thăng : ♯ đưa nốt tự nhiên thăng lên 1/2 cung.

2. Dấu giáng : ♭ đưa nốt tự nhiên hạ xuống 1/2 cung.

3. Dấu bình : ♮ đưa nốt bị hóa trở lại bình thường, không thăng, không giáng nữa

4. Dấu thăng kép : 𝄪 có tác dụng nâng nốt tự nhiên lên 2 nửa cung (tức lên 1 cung).

5. Dấu giáng kép : 𝄫 hạ nốt tự nhiên xuống 2 nửa cung.

Dấu bình cũng có tác dụng với dấu thăng kép hay dấu giáng kép, xóa sạch ảnh hưởng của các dấu đó.

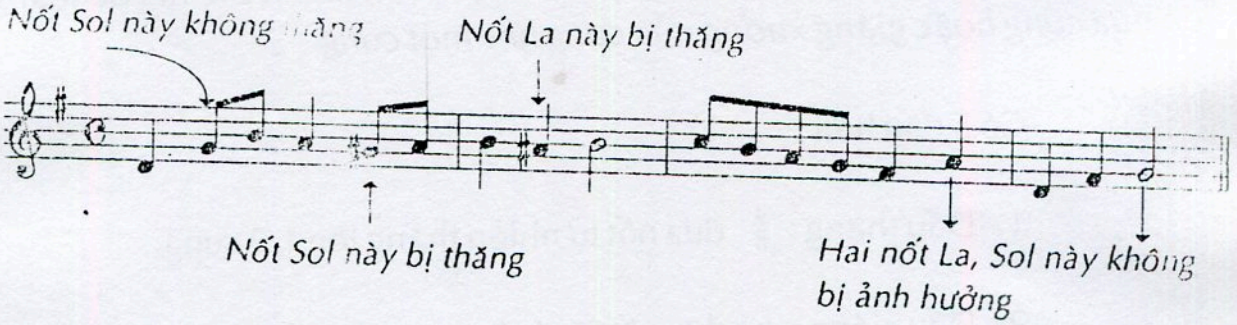
ẢNH HƯỞNG CỦA DẤU HÓA :

Nếu ở đầu bộ khóa có ghi dấu Fa ♯ tức Fa thăng thì các nốt Fa trong bài nhạc đều phải chơi là Fa thăng trừ khi trước nốt Fa đó có ghi dấu bình.

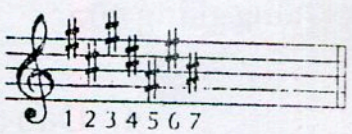
Nếu ở đầu bộ khóa ghi là Si ♭ tức Si giáng thì mọi nốt Si, dù ở bực nào trong bài nhạc, cũng phải chơi là Si giáng. Chỉ trừ khi trước nốt Si đó có dấu bình thì mới trở lại nốt Si tự nhiên.

NHỮNG DẤU HÓA BẤT THƯỜNG :

Gặp trường hợp đầu bộ khóa không ghi dấu thăng hay giáng mà trong bài có chỗ thấy xuất hiện dấu ♯ hay ♭ thì ta phải tuân thủ theo ý tác giả mà hóa theo. Tuy nhiên, các dấu hóa bất thường này chỉ có giá trị trong ô nhịp đó mà thôi, sang ô khác không có dấu hóa thì ta lại chơi lại nốt tự nhiên của nó.

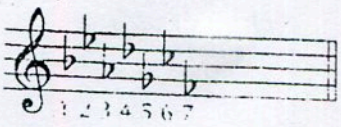


CÁCH VIẾT DẤU THĂNG ♯ VÀ GIÁNG ♭



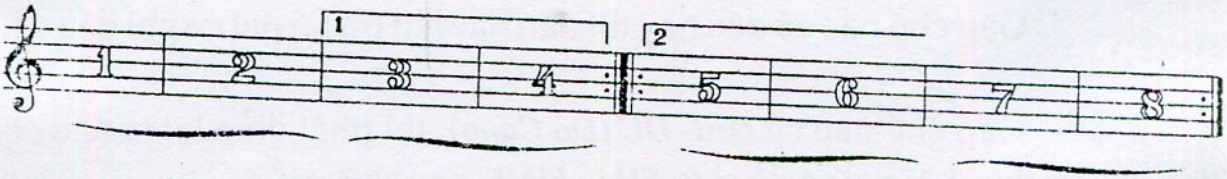
1. Dấu thăng thứ nhất nằm ở nốt *Fa*
2. Dấu thăng thứ hai nằm ở nốt *Do*
3. Dấu thăng thứ ba nằm ở nốt *Sol*
4. Dấu thăng thứ tư nằm ở nốt *Ré*
5. Dấu thăng thứ năm nằm ở nốt *La*
6. Dấu thăng thứ sáu nằm ở nốt *Mi*
7. Dấu thăng thứ bảy nằm ở nốt *Si*

1. Dấu giáng thứ nhất nằm ở nốt *Si*
2. Dấu giáng thứ hai nằm ở nốt *Mi*
3. Dấu giáng thứ ba nằm ở nốt *La*
4. Dấu giáng thứ tư nằm ở nốt *Ré*
5. Dấu giáng thứ năm nằm ở nốt *Sol*
6. Dấu giáng thứ sáu nằm ở nốt *Do*
7. Dấu giáng thứ bảy nằm ở nốt *Fa*



DẤU TÁI ĐOẠN :

Dấu hiệu cho ta biết đến chỗ ấy thì quay lại, đàn hay hát lại một lần nữa. Dấu này thể hiện bằng 2 đường thẳng đứng, có 2 chấm nằm trên và dưới đường kẻ thứ ba :



Đoạn này diễn 2 lần, lần 2 trở lại từ đầu.

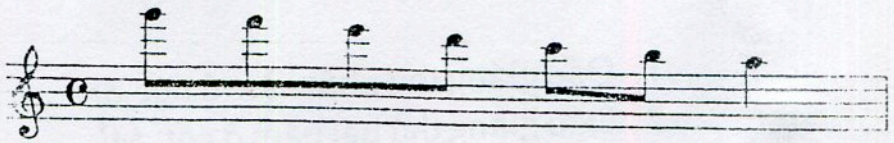
Đoạn này cũng diễn 2 lần, lần 2 trở lại từ nhịp 5.

Diễn lần 1 đến nhịp 4 thì trở lại từ đầu. Lần 2 đến hết nhịp 2 thì tiếp sang nhịp 5, 6, 7, 8.

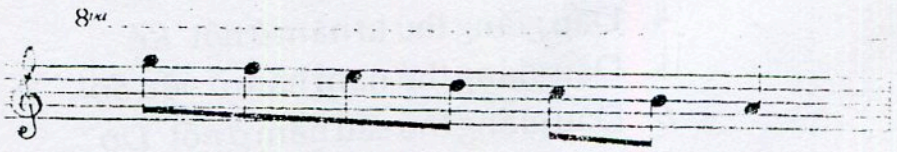
DẤU ĐỔI CẤP :

Đổi cấp là viết thấp hơn 8 bậc rồi đặt bên trên các nốt ấy một dấu hình chấm dây và chữ *8 va sup* (octave superiora, có nghĩa là cấp trên) hoặc chữ 8 va hay một số 8 cũng được.

Thay vì viết :



Sẽ viết là :



Nếu thấy bên dưới nốt có dấu chấm dây và chữ 8 va bassa hoặc 8 va b^a thì phải diễn xuống 8 bậc.

DẤU HOÀN : 𝄋 ⊕

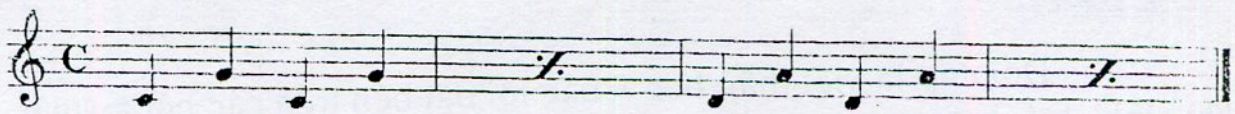
Cũng gọi là dấu hồi tống.

Gặp chỗ nào có dấu này thì đàn hay hát trở lại nơi có ghi dấu đó.

Gặp chỗ nào có chữ ***DC (Da Capo)*** thì phải diễn lại từ đầu cho đến khi kết thúc bài nơi có đề chữ ***FIN, FINE*** hay chữ ***HẾT***.

DẤU LẶP LẠI : 𝄇

Dấu này cho biết phải lặp lại những nốt nhạc ở ô nhịp trước, một cách viết tắt cho nhanh :



DẤU NỐI :

Dấu hình vòng cung nối nốt này với nốt kia có tác dụng tăng trường độ.



Ngân dài 6 phách *Ngân dài 4 phách* *Ngân dài 3 phách*

DẤU LUYẾN :

Một dấu vòng cung dài trên khuông nhạc, nối đầu câu với cuối câu cho ta biết phải diễn câu nhạc đó liền hơi, không ngắt quãng.

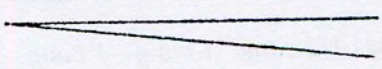


DẤU CHẤM LƯU : 𝄐

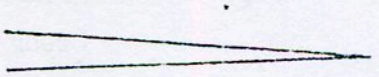
Gặp dấu này ta có quyền ngân dài bao lâu tùy ý.

DẤU BIẾN CƯỜNG :

Dấu thay đổi độ mạnh, yếu, lớn, nhỏ của nốt nhạc, câu nhạc.



Ban đầu nhỏ, càng lúc càng lớn dần.



Ban đầu lớn, càng lúc càng nhỏ dần.

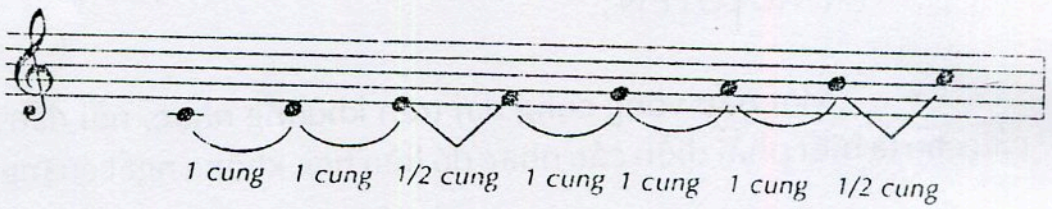
ÂM GIAI :

Một chuỗi 8 nốt liên tiếp đi từ thấp đến cao và từ cao xuống thấp. Âm giai Do bắt đầu từ nốt Do, âm giai Ré bắt đầu từ nốt Ré, v.v...

ÂM THỨC :

Cũng gọi là điệu thức chỉ tính cách trưởng và thứ của âm giai. Hai thức trưởng và thứ khác nhau về cách xếp đặt các cung và nửa cung.

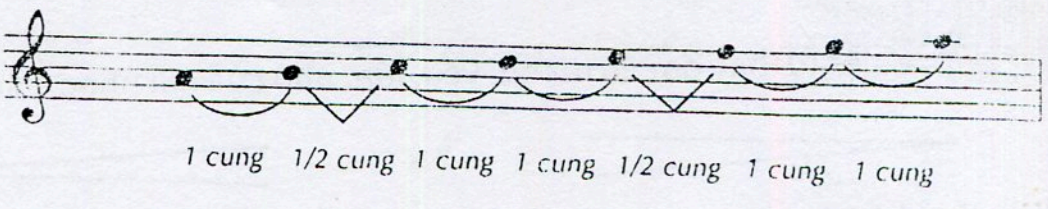
1. Thứ tự cung và nửa cung của âm giai trưởng :



Lấy âm giai Do trưởng làm mẫu, ta thấy âm giai trưởng gồm có 5 cung và hai nửa cung.

5 cung là Do - Ré, Ré - Mi, Fa - Sol, Sol - La và La - Si.
2 nửa cung là Mi - Fa và Si - Do.
(Từ Mi - Fa cách nhau chỉ 1/2 cung, từ Si - Do cũng cách nhau 1/2 cung).

2. Âm giai thứ cũng gồm 5 cung và 2 nửa cung nhưng trật tự thay đổi. Lấy âm giai La thứ tự nhiên làm mẫu, ta thấy :



DẤU ĐINH : ▲ ▼

Gặp dấu này trên nốt nào thì nốt đó phải thổi tách rời ra và nhấn mạnh.

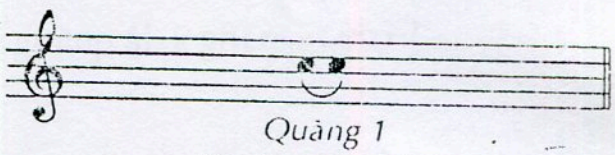
QUÃNG :

Quãng là khoảng cách giữa 2 nốt nhạc.
Đếm có bao nhiêu bậc cách nhau mà đặt tên cho quãng.

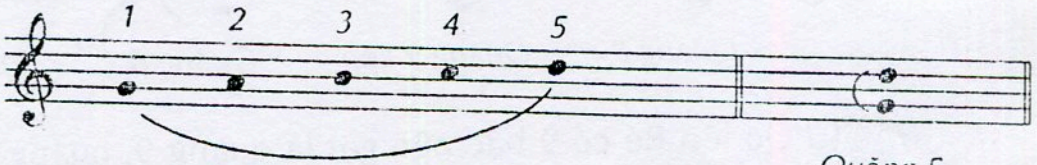
Ví dụ :
Mi - La là quãng 4 vì từ Mi đến La có 4 bậc (Mi - Fa - Sol - La).
Ré - Si là quãng 6 vì từ Ré đến Si có sáu bậc (Ré - Mi - Fa - Sol - La

Nếu hai nốt ngang bằng nhau thì gọi là quãng 1 hay quãng hợp nhất.

Ví dụ : Do - Do.

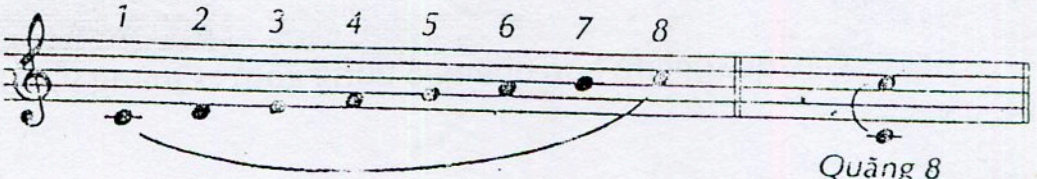


Quãng 1
(Quãng hợp nhất)



Quãng 5

Quãng 5
viết theo chiều đứng

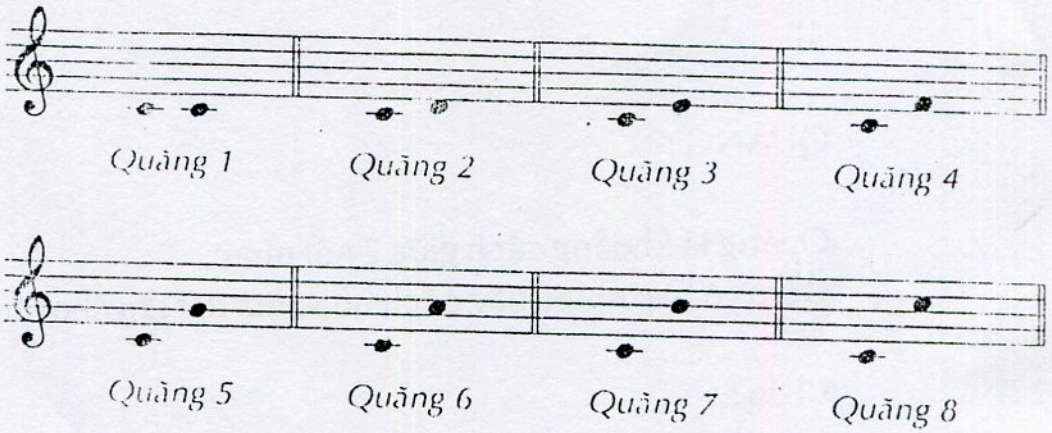


Quãng 8

Quãng 8
viết theo chiều đứng

QUÃNG ĐƠN :

Là quãng nằm trong phạm vi quãng 8, không cao hơn quãng 8 đúng. Đó là các quãng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8.



QUÃNG KÉP :

Là quãng vượt quá quãng 8, kèm thêm một hay vài quãng đơn nào đó nữa chồng lên.

Ví dụ : Quãng 9 là quãng kép.

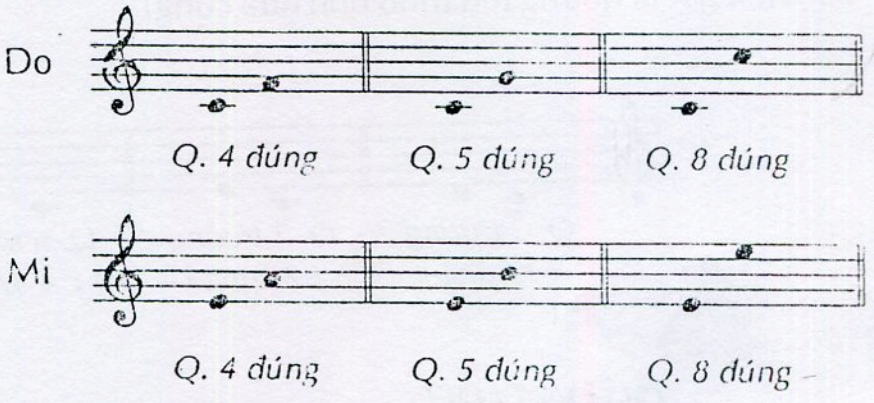


Từ Do lên Ré có 9 bậc nên gọi là quãng 9, quãng này lại vượt quãng 8 đúng, thêm 1 quãng 2 tính từ Do - Ré chồng lên nên gọi là quãng 9 kép.

Các quãng lớn hơn quãng 8 đúng gồm : Quãng 9, 10, 11, 12, 13, 14, v.v...

QUÃNG ĐÚNG :

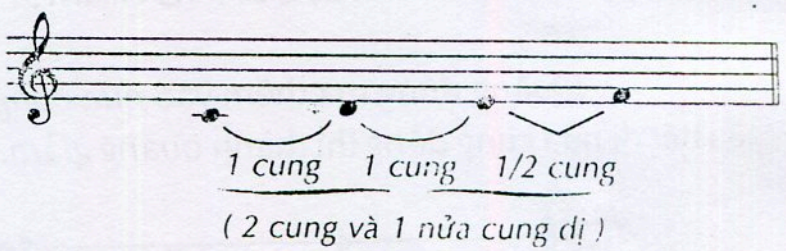
Là quãng ổn định không tăng không giảm. Lấy Do và Mi làm căn bản ta sẽ thấy các quãng 4, quãng 5, quãng 8 đều giống nhau ở cách xếp đặt các cung và nửa cung nên gọi là quãng đúng.



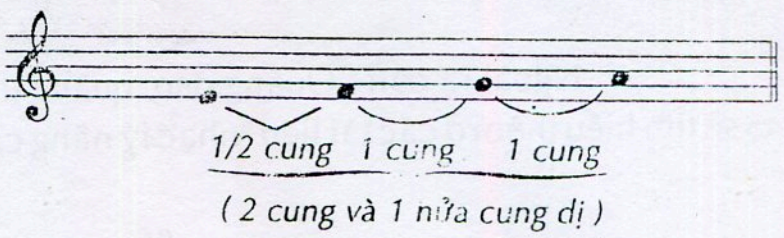
Các quãng này giống nhau ở điểm :

- Quãng 4 đúng có 2 cung và 1/2 cung dị.
- Quãng 5 đúng có 3 cung và 1/2 cung dị.
- Quãng 8 đúng có 5 cung và 2 nửa cung dị.

Coi lại dòng nhạc trên, quãng 4 Do - Fa ta thấy có :



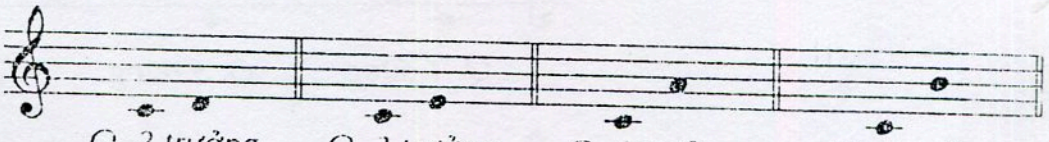
Nhìn sang quãng 4 đúng Mi - La, ta cũng thấy số cung và nửa cung giống hệt :



QUÃNG TRƯỞNG VÀ QUÃNG THỨ

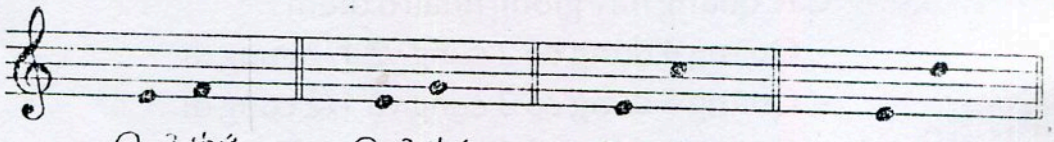
QUÃNG TRƯỞNG :

Ngoài các quãng 4, 5, 8 đúng, các quãng 2, 3, 6, 7 tạo trên nốt Do làm căn bản cho quãng thường lớn hơn là tạo trên Mi một nửa cung đị. Vì lớn hơn nên quãng đó gọi là *quãng trưởng*. Những quãng tạo trên Mi, vì nhỏ hơn nên gọi là quãng thứ (nhỏ hơn nửa cung).



Q. 2 trưởng (1 cung) | *Q. 3 trưởng* (2 cung) | *Q. 6 trưởng* (4 c + 1/2 c đị) | *Q. 7 trưởng* (5 c + 1/2 c đị)

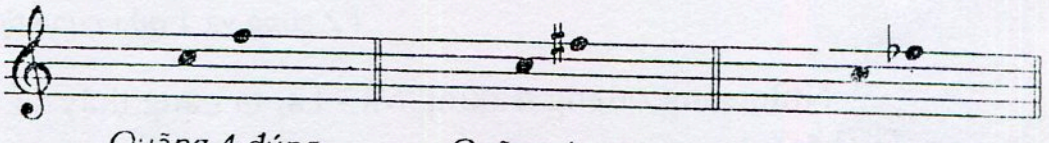
QUÃNG THỨ :



Q. 2 thứ (1/2 cung đị) | *Q. 3 thứ* (1 c + 1/2 c đị) | *Q. 6 thứ* (3 c + 2 1/2 c đị) | *Q. 7 thứ* (4 c + 2 1/2 c đị)

QUÃNG TĂNG, QUÃNG GIẢM :

Quãng đúng mà thêm vào *nửa cung đồng* thì thành *quãng tăng*. Nếu bớt đi nửa cung đồng thì thành *quãng giảm*.



Quãng 4 đúng | *Quãng 4 tăng* | *Quãng 4 giảm*

Ngoài ra còn : Quãng đảo, quãng thuận, quãng nghịch... chúng ta sẽ tìm hiểu thêm ở các tài liệu "nhạc lý nâng cao"

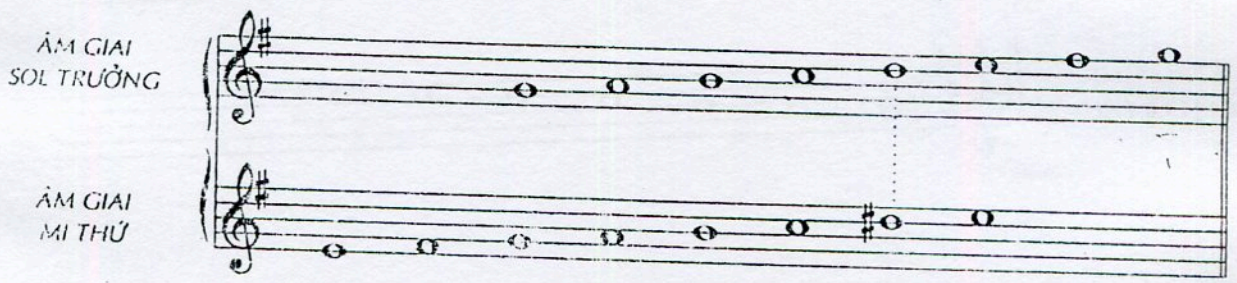
MUỐN BIẾT ÂM GIAI CỦA MỘT BẢN NHẠC

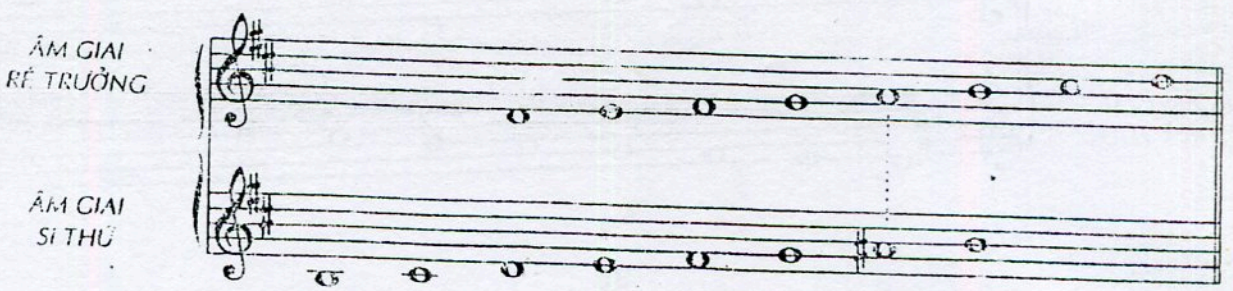
Muốn tìm biết bản nhạc này thuộc âm giai gì, tông gì, có 2 cách :

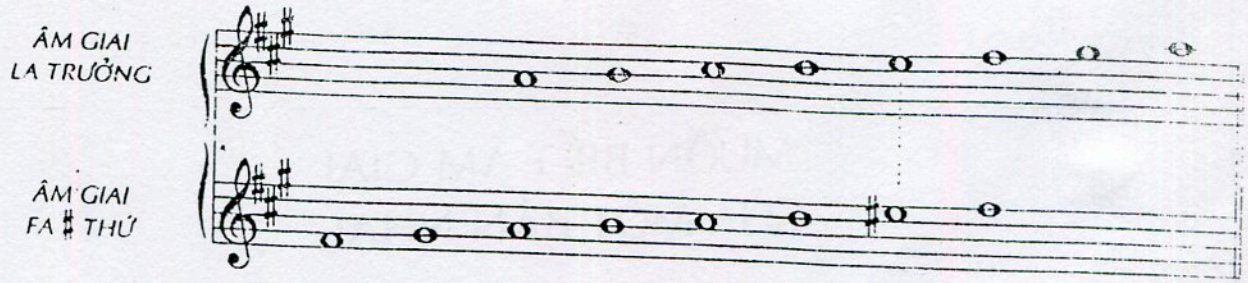
1. Nhìn vào bộ khóa xem có hay không có dấu thăng hay giáng, nếu có thì có mấy dấu thăng, mấy dấu giáng ?

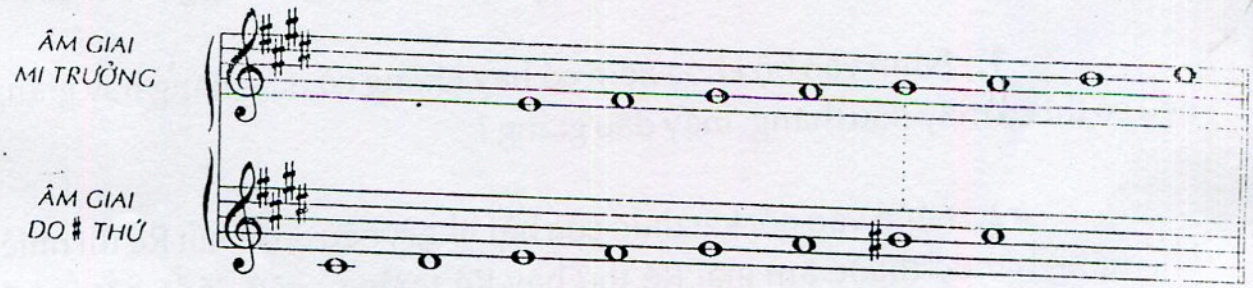
2. Nhìn vào nốt kết thúc của bài nhạc, nếu đó là nốt Ré thì nhiều khả năng bài đó thuộc âm giai Ré thứ hay Ré trưởng ; nếu đó là nốt Sol thì nhiều khả năng bài đó thuộc tông Sol trưởng hay Sol thứ.

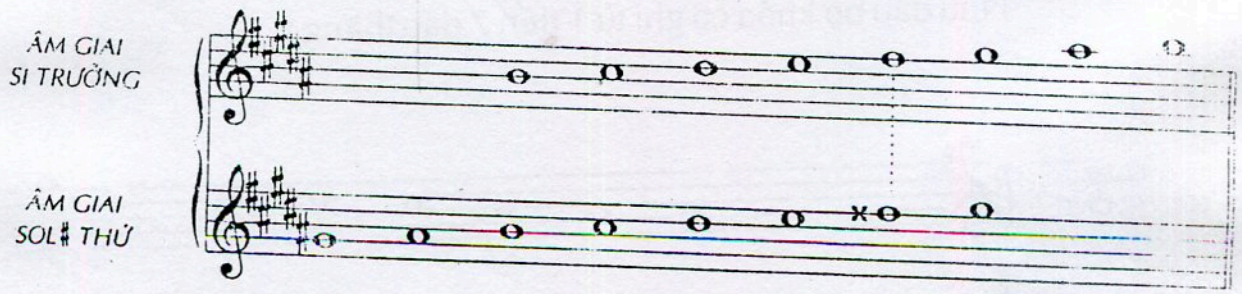
Nếu dầu bộ khóa có ghi từ 1 đến 7 dấu thăng :

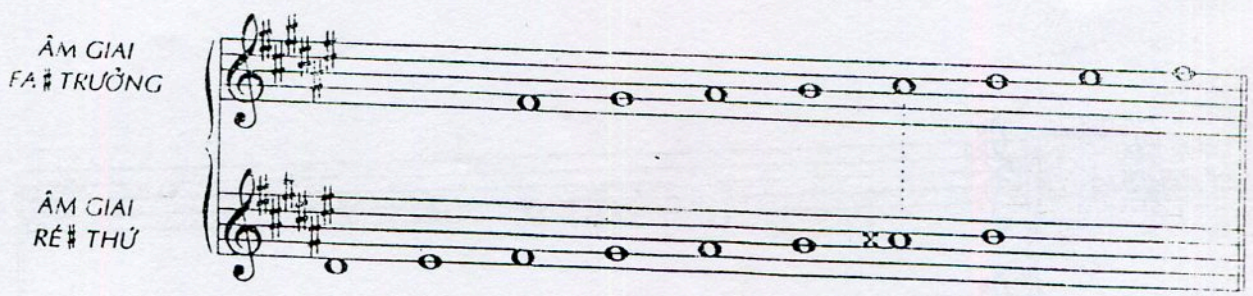





ÂM GIAI
LA TRƯỞNG
ÂM GIAI
FA ♯ THỨ

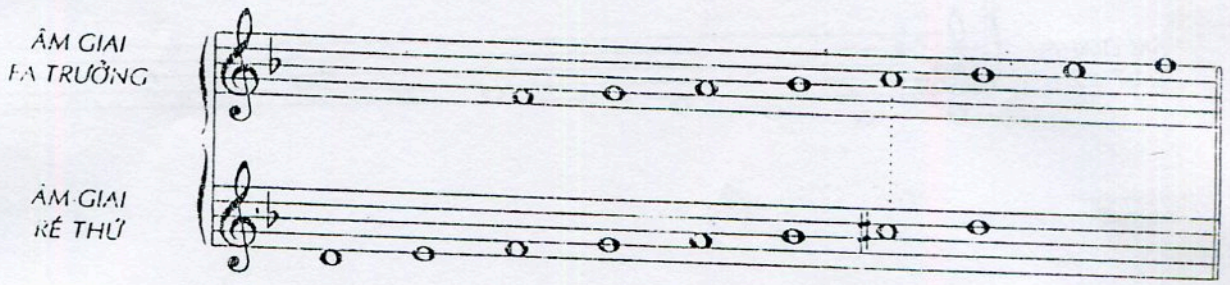

ÂM GIAI
MI TRƯỞNG
ÂM GIAI
DO ♯ THỨ

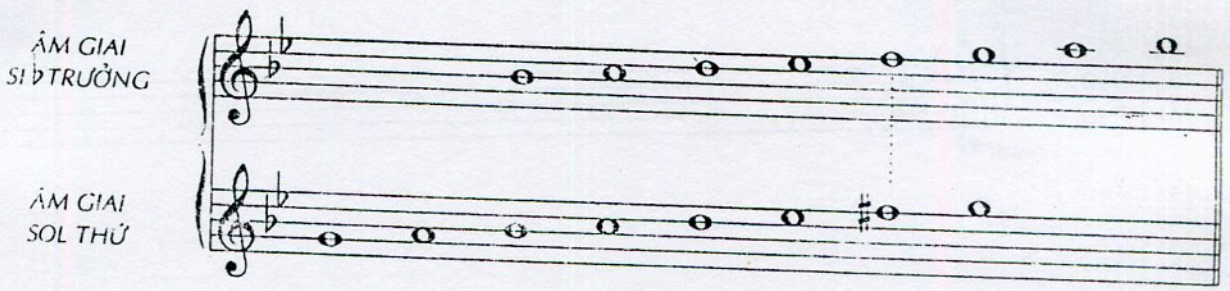

ÂM GIAI
SI TRƯỞNG
ÂM GIAI
SOL♯ THỨ

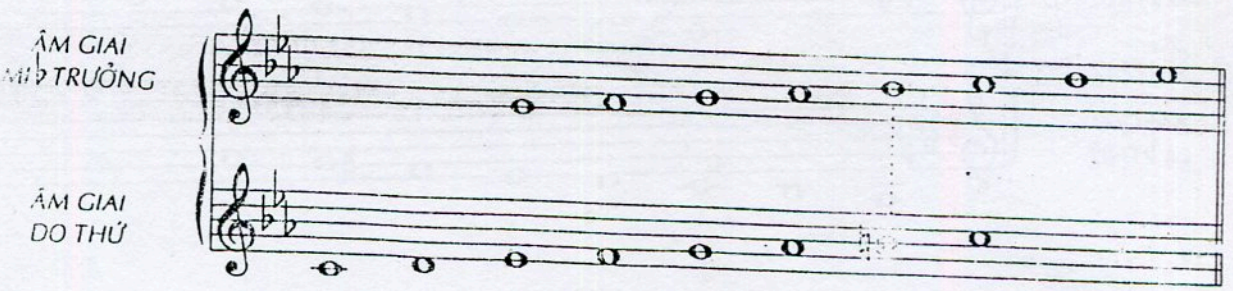

ÂM GIAI
FA♯ TRƯỞNG
ÂM GIAI
RÉ♯ THỨ

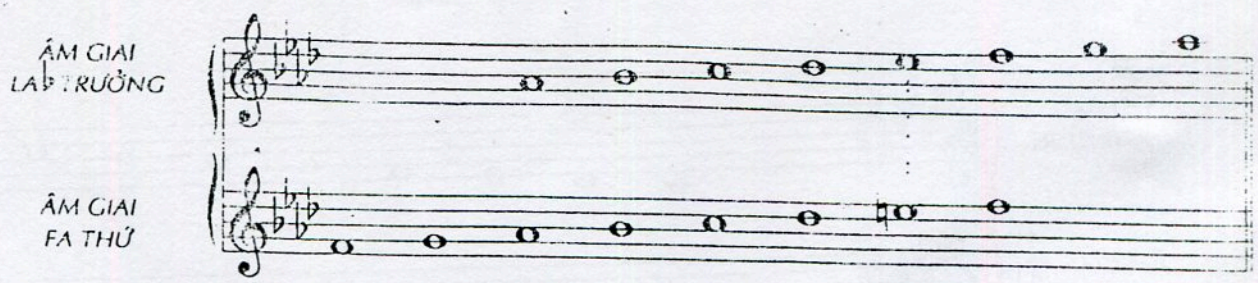


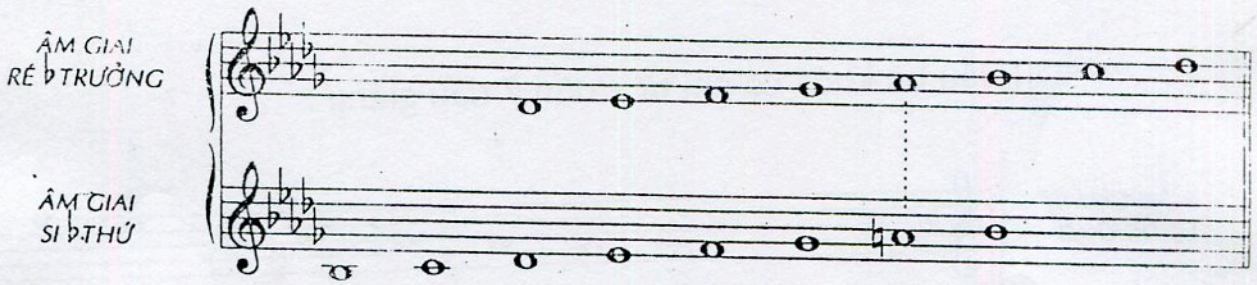
Đầu bộ khóa có ghi từ 1 đến 7 dấu giáng :

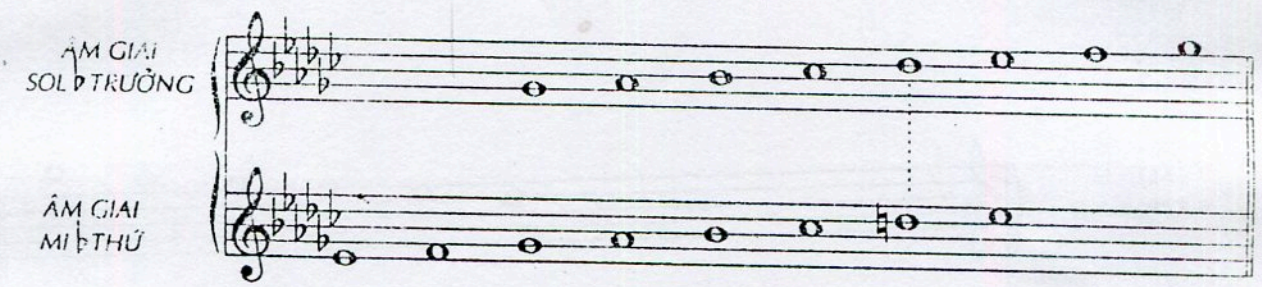


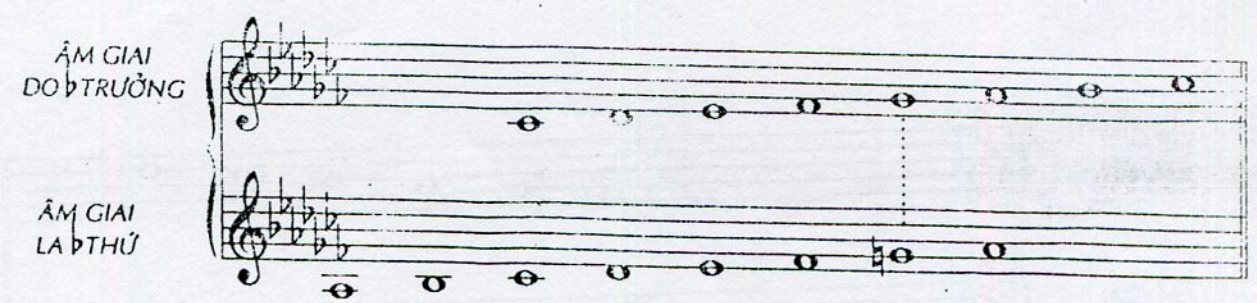





ÂM GIAI
LA ♭ TRƯỞNG
ÂM GIAI
FA THỨ


ÂM GIAI
RÉ ♭ TRƯỞNG
ÂM GIAI
SI ♭ THỨ


ÂM GIAI
SOL ♭ TRƯỞNG
ÂM GIAI
MI ♭ THỨ


ÂM GIAI
DO ♭ TRƯỞNG
ÂM GIAI
LA ♭ THỨ

Nếu đầu bộ khóa có dấu Fa thăng, biết đó thuộc âm giai Sol trưởng, ta cứ hạ xuống 3 nốt là Sol, Fa, Mi ta sẽ có âm giai *Mi thứ* (bài nhạc kết thúc bằng nốt Mi).

Nếu bộ khóa có 2 dấu thăng ở Fa, Do, thuộc tông Ré trưởng ta cũng theo cách trên tính xuống 3 nốt (Ré, Do, Si) sẽ thấy âm giai tương đối của nó là *Si thứ*.

Nếu đầu bộ khóa không thăng hay giáng gì cả thì bài nhạc đó thuộc tông *Do trưởng* hay *La thứ* cũng theo cách tính xuống 3 nốt Do, Si, La).



CÁC TỪ CHỈ ĐỊNH CƯỜNG ĐỘ VÀ SẮC THÁI CỦA BẢN NHẠC

Ngoài những danh từ chỉ độ nhanh chậm của bản nhạc, còn có những từ chỉ cường độ và sắc thái của các đoạn nhạc, của từng câu nhạc hay từng nốt nhạc.

TIẾNG Ý	VIẾT TẮT	CÓ NGHĨA LÀ
Piano pianissimo	*ppp*	Hết sức nhỏ
Pianissimo	*pp*	Rất nhỏ, rất yếu
Piano	*p*	Nhỏ, yếu
Mezzo Piano	*mp*	Nhỏ vừa
Mezzo Forte	*mf*	Mạnh vừa
Forte	*f*	Mạnh
Fortissimo	*ff*	Rất mạnh
Ritar Dano	*rit...*	Chậm lại
Rallentando	*rall...*	Chậm dần
Accelerando	...	Mau lên
Adlibitum	...	Diễn tả tự do không bắt buộc vào nhịp
Atempo	...	Vào nhịp
Animato	...	Linh hoạt
Crescendo	*Crece...*	Mạnh dần
Décrescendo	*décres...*	Nhẹ dần
Agitato		Sôi nổi
Con anima		Có tâm hồn
Cantabile		Du dương
Espressivo		Có biểu thuật
Dolce		Êm dịu
Glissando		Lướt đi
Grazioso		Duyên dáng
Vigoroso		Mảnh liệt
Stretto		Dồn mau
Risoluto		Quả quyết, thật đúng tiết tấu
Maestoso		Oai nghi

PHỤ LỤC



NGHỆ SĨ TÒNG SƠN

55 NĂM BIỂU DIỄN HARMONICA

Tôi tìm gặp TÒNG SƠN trong căn gác nhỏ mà ấm cúng do anh thuê tại khu chợ Trần Hữu Trang, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Bạn bè lâu ngày không gặp, mừng thấy anh phong độ vẫn hào hoa ; 75 tuổi rồi mà còn hoạt bát, nhanh nhẹn ; đêm đêm vẫn lái xe đến các phòng trà, tụ điểm ca nhạc để biểu diễn độc tấu Harmonica.

Nghe nói anh vừa thực hiện "Album 11 bài kèn" do hãng Phương Nam thu thanh và phát hành nên lần này gặp cũng là để được nghe và nhân tiện tìm hiểu thêm về cuộc đời của người nghệ sĩ tài hoa này.

Quả thật tiếng kèn TÒNG SƠN vẫn hấp dẫn, quyến rũ như tự thuở nào. Hầu hết các khúc nhạc ngoại quốc nổi tiếng dành cho kèn Harmonica đều có, thêm Xóm đêm (Phạm Đình Chương), Hạ trắng (Trịnh Công Sơn), Lệ đá (Trần Trịnh),... toàn là những nhạc khúc gợi nhớ.

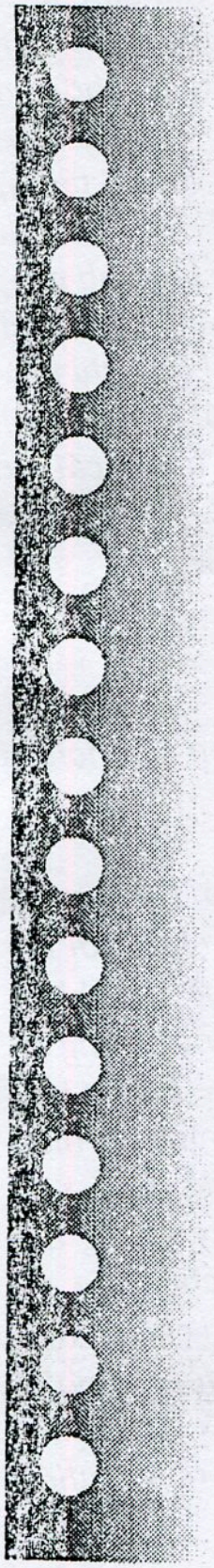
Trong nay mai, TÒNG SƠN sẽ đi Đức biểu diễn giới thiệu tài năng và tác phẩm của Việt Nam do một hãng sản xuất nhạc cụ lớn của Đức quốc đứng ra mời.

Tôi hỏi :

- Cậu chơi kèn Harmonica tự lúc nào, học với ai ?

- Mình thổi Harmonica từ năm 15 tuổi, đến bây giờ là đã trải qua 55 năm, hơn nửa thế kỷ sống với cây kèn này. Hồi nhỏ, mình là cậu bé nhà quê ở Vĩnh Long, chẳng biết nốt nhạc nào, kiến thức cũng mù mờ, nào có biết kèn sáo là gì đâu ! Nhưng cây kèn đầu tiên lọt tới tay mình là "cây kèn trời cho", thật là kỳ diệu đã gắn bó với mình suốt cả cuộc đời.

Hồi ấy là năm 1945, 1946, Pháp thực dân trở lại xâm chiếm miền Nam, chúng bố ráp, càn quét, đốt nhà, giết người khiến bà con nông



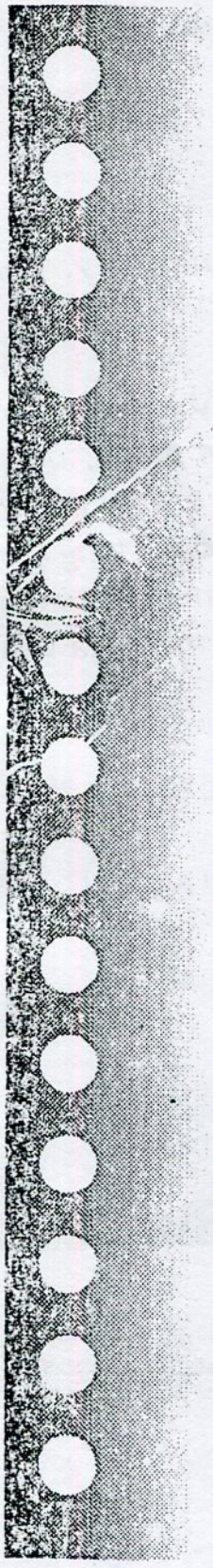
dân quê Vĩnh Long phải chạy tản cư vào các vùng sâu, vùng xa, chờ cho giặc Pháp đi rồi mới dám trở về. Trở về thì nhà cửa đã bị đốt, tài sản đã bị cướp hết, thật tội nghiệp. Mình lúc đó là một thiếu niên mới lớn, gan lì, không đi, nhất định ở lại bám làng. Thấy nhà ai bị phá, bị đốt thì lo tiếp cứu, xây dựng lại giùm họ. Một hôm, trước một nền nhà bị giặc đốt, trên đống gạch ngói hoang tàn, mình thấy xuất hiện một vật gì lấp lánh. Nhặt lên thì ra đó là một cây kèn Harmonica. Ngộ quá ! Mình đưa lên miệng thổi. Thổi ra một tiếng, hút vào một tiếng khác. Đưa qua, đưa lại, những tràng tiếng ríu rít nối lên. Mình thú quá, chắc rằng đây là của bà chủ nhà chạy giặc bỏ lại, định bụng sẽ giữ cẩn thận, chờ bà về thì trả lại cho bà đàng hoàng. Trong khi chờ đợi chủ nhân hồi cư, mình mày mò, ngày nào cũng đem ra thổi. Nhờ có biết một số bài hát nên mình mò trên kèn, chỗ này không đúng thì thổi chỗ khác, thế mà thổi ra bài. Nào là Lên đàng, Tiếng gọi thanh niên, Nước non xa ngàn dặm, v.v... Mừng lắm nhưng đã đến ngày phải trả kèn lại cho chủ. Bà già trở về, mếu máo trước đống gạch ngói đổ nát, hoang tàn. Mình đưa trả cây kèn thì bà nói : "Cơ nghiệp mất hết, quý gì một cây kèn mà giữ lại. Cậu muốn xài, tôi cho cậu đó. Với lại, nó cũng chẳng phải của tôi". Lúc đó mình mới chợt nghĩ ra : cây kèn này là của mấy thằng lính Tây dánh rơi. Nếu không, giữa cái đất Vĩnh Long quê mùa, nghèo nàn này làm gì có ai sắm được một thứ nhạc khí Tây phương như thế này.

Sau này, lên Sài Gòn học, mình sắm thêm được vài cây kèn khác, học hỏi bạn bè và hai mươi tuổi, chơi đã khá hay, nhiều người hâm mộ. Mình nẩy ra ý nghĩ : "Tại sao ta lại không đi thi"? Hồi đó, Đài Pháp Á (Radio France Asie) hằng tuần có mở cuộc "tuyển lựa tài tử" tại rạp Norodom (nay là đường Lê Duẫn) Tên mình là Tòng, tên ông già mình là Sơn, thế là mình ghép hai cái tên lại thành Tòng Sơn, đăng ký dự thi. Đậu. Lãnh giải thưởng, mình khoái quá, thi hoài và lành giải hoài. Các đại nhạc hội mời đi trình diễn, ở đâu có đám tiệc cũng mời mình, cái tên Tòng Sơn khai sinh từ đó. Vậy mà, 55 năm qua đi...

Tôi hỏi :

- Theo anh thì chơi kèn Harmonica khó hay dễ ?

- Cũng dễ mà cũng khó. Dễ vì nó là một nhạc cụ nhỏ bé, tiện lợi, thích hợp với lứa tuổi thanh, thiếu niên. Ở đồng quê, bãi biển, rừng núi, đâu đâu tiếng kèn Harmonica cũng dễ dàng mang lại niềm vui, các bạn trẻ không biết nhạc nhưng biết hát cũng có thể tự mình tìm hiểu mà thổi được năm, ba bài một các dễ dàng. Khó là chơi kèn khá tốn tiền vì một cây không đủ, phải sắm ít nhất là một bộ gồm vài chục cây, đủ kiểu, đủ giọng, cái bé, cái lớn, có cái chỉ lớn hơn bao diêm một chút, có cái thì dài đến 30 phân Tây. Ở nước ngoài, người ta sản xuất ra mỗi bộ gồm 21 cây mà có hằng chục "xê-ri" như thế.



Nếu sắm cho đủ thì tốn bộn tiền, đúng là "nghề chơi cũng lắm công phu". Nghĩ mà thương cho lứa tuổi tụi tôi hồi xưa, nhiều bạn ham đàn, ham kèn lắm nhưng nghèo quá, lấy tiền đâu mà sắm đàn, sắm kèn ? Đành ngậm ngùi chôn đi nỗi ước mơ. Có kẻ may mắn vớ được ở đâu cây kèn, thổi được vài bài thì đã sướng như được bay trên mây, có biết đâu một cây dâu có đủ và đi vào nghệ thuật Harmonica còn khá nhiều điều mà ít ai biết...

TÒNG SƠN xách chiếc cặp "xăm-xô-nai" mở cho tôi xem và giới thiệu một lúc mấy chục chiếc kèn sắp gọn trong cặp. Tôi thoáng thấy trong cặp có đựng một ... trái chuối. Đang định hỏi bỏ chuối vào trong cặp làm gì, thì chợt nhớ ra TÒNG SƠN đêm nào cũng ăn hai, ba trái chuối, vừa ăn chuối vừa thổi kèn vừa uống bia. Đó là tiết mục tạp kỹ đặc biệt của anh, không ai bắt chước được.

- Khi anh ăn chuối thì thổi kèn bằng lỗ mũi phải không ?

- Tất nhiên, tôi có thể thổi ngang, thổi dọc, thổi một lúc hai kèn, thổi bằng miệng, bằng mũi...

- Thổi dọc là sao ?

- Thổi ngang là cầm ngang kèn theo đường chân trời, thổi dọc la đặt dọc cây kèn, đưa lướt trên môi theo hai chiều lên xuống.

- *Còn thổi bằng mũi ? Chắc là phải khỏe lắm, khí lực có mạnh mới vận dụng làn hơi một cách phong phú được...*

TÒNG SƠN cười đáp :

- *Tất nhiên phải như vậy. Phần nhiều tôi dùng hơi bụng.*

Tôi nhìn anh và thấy anh quả còn thừa khí lực với dáng dấp khỏe mạnh, nhanh nhẹn để đêm đêm ra trước tiền trường góp vui cho khán giả ; tiếng Harmonica có khi tưng bừng rộn rả và nếu có ai cần xẻ chia tâm sự thì nó cũng sẵn sàng để rung lên những âm thanh xa vắng, mơ hồ...

Sài Gòn, tháng 8 năm 2004.

TÔ KIỀU NGÂN

MỤC LỤC

NỘI DUNG 03
TÌM HIỂU CÂY HARMONICA 05
LỊCH SỬ RA ĐỜI CỦA KÈN HARMONICA 06
CÓ MẤY LOẠI HARMONICA 08
KÈM TRẦM HAI TẦNG 10
THẾ NÀO LÀ HARMONICA DỊ CHUYỂN 11
THẾ NÀO LÀ HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN 12
CÁCH THỔI HARMONICA 13
CÁCH SỬ DỤNG MÔI MIỆNG VÀ HƠI THỞ 15
CÁCH CẦM KÈN 16
CÁCH BẢO QUẢN KÈN 19
BÀI TẬP 1 - THỔI RA 20
BÀI TẬP 2 - THỔI RA - HÚT VÀO 21
BÀI TẬP 3 22
BÀI TẬP 4 22
BÀI TẬP 5 24
THỔI ĐƠN ÂM 20
THỔI CÁC TIẾNG ĐÔI PHỤ HỌA 26
THỔI CÁC HÀI THANH RẢI 27
VÀI KỸ THUẬT DIỄN TẤU HARMONICA 29
ĐÁNH LƯỠI 29
VÊ BẰNG LƯỠI 30
RUNG BẰNG CỔ HỌNG 31
RUNG BẰNG TAY 31
SỬ DỤNG HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN 32
CÁCH TẬP HARMONICA ĐỒNG CHUYỂN 35
BÀI TẬP THÊM 37
GIA ĐÌNH ĐÁNG YÊU 39
ĐỔI LỜI 40
TẬP BẤM CẦN THỔI CÁC DẤU THĂNG VÀ GIÁNG 43
DO TRƯỞNG 44

MỤC LỤC

LA THỨ 45
SOL TRƯỞNG 46
MI THỨ 47
RÉ TRƯỞNG 48
SI THỨ 49
LA TRƯỞNG 50
FA THĂNG THỨ 51
MI TRƯỞNG 52
DO THĂNG THỨ 53
NHỮNG BÀI CÓ DẤU GIÁNG 54
FA TRƯỞNG 54
RÉ THỨ 55
SI GIÁNG TRƯỞNG 56
SOL THỨ 56
RU TÌNH 57
MI GIÁNG TRƯỞNG 58
DO THỨ 59
LA GIÁNG TRƯỞNG 60
FA THỨ 61
CHÁU ĐI MẪU GIÁO 62
EM LÀ BÔNG HỒNG NHỎ 63
REO VANG BÌNH MINH 64
TRỐNG CƠM 65
NEVER ON SUNDAY 66
LE JOUR LE PLUS LONG 67
SILENT NIGHT 68
JINGLE BELL 68
LÀNG TÔI 69
LÊN ĐÀNG 70
GREENS FIELDS 71
HẠ TRẮNG 72

MỤC LỤC

CÉRISIER ROSE 73
TRISTESSE 74
VACILON 76
BÀI CA TẠM BIỆT 77
KHÚC HÁT THANH XUÂN 78
LOVE STORY 79
ÔN TẬP NHẠC LÝ 80
TÊN NỐT NHẠC, HÌNH DÁNG 81
BẢNG GIÁ TRỊ CÁC NỐT 82
BỘ KHÓA 82
DẤU LẶNG 84
NHỊP, PHÁCH, Ô NHỊP, VẠCH NHỊP, DẤU HẾT 84
DẤU HÓA 87
CÁCH VIẾT DẤU THĂNG VÀ GIÁNG 88
ÂM GIAI 92
QUÃNG 93
QUÃNG TRƯỞNG VÀ THỨ 96
QUÃNG TĂNG, QUÃNG GIẢM 96
MUỐN TÌM BIẾT ÂM GIAI CỦA MỘT BẢN NHẠC 97
CÁC TỪ CHỈ ĐỊNH CƯỜNG ĐỘ VÀ SẮC THÁI 101
PHỤ LỤC : NGHỆ SĨ TÒNG SƠN 103
MỤC LỤC 109



Trong tập này chúng tôi có trích dẫn một số các bài nhạc hay của các tác giả nổi tiếng để làm thí dụ cho nhạc sinh, cũng có trường hợp xin phép được chuyển âm một số bài để cho dễ thổi. Xin chân thành cảm ơn các tác giả.

TỰ HỌC HARMONICA CĂN BẢN

Biên Soạn:
TÔ KIỀU NGÂN

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC
61 - Lý Thái Tổ - Hà Nội - ĐT : 04.8256208 Fax: 04.89360603
Chi nhánh : 7 - Nguyễn Thị Minh Khai - TP.HCM - ĐT :08.8292793

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Nhạc sĩ LƯƠNG DŨNG
Chịu trách nhiệm bản thảo và biên tập:
Nhạc sĩ NGUYỄN QUANG LONG
Chép nhạc vi tính và trình bày sách:
Nhạc sĩ LƯƠNG BẰNG VINH
Thiết kế bìa :
MINH LONG
Sửa bản in:
Nhạc sĩ TÔ KIỀU NGÂN

BẢN QUYỀN NHÀ SÁCH THỊ NGHÈ

In 1.000 cuốn, khổ 19x27 cm. Tại xí nghiệp in 27-7 TPHCM
Giấy phép xuất bản số: 30/QĐXB-ÂN. Căn cứ giấy chứng nhận KHXB số:1975/XB-QLXB ngày 02/11/2006 của Cục xuất bản.
Số đăng ký KHXB: 01-2007/CXB/12-1/180/ÂN
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2007